

Sô/No: 09/2025/CBTT-FIT

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2025
Hanoi, March 19, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM.

To: - *State Securities Commission;*
- *Ho Chi Minh City Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/ *Name of Organization*: Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T/ *F.I.T Group Joint Stock Company*

- Mã chứng khoán/ *Security Symbol*: FIT

- Địa chỉ trụ sở chính: 5, tòa Times Tower - HACC 1 Complex Building, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Address of Head Office: 5th Floor, Times Tower - HACC 1 Complex Building, No. 35 Le Van Luong Street, Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City, Vietnam

- Điện thoại/ *Telephone*: 024 730 94688

- Email: congbothongtin@fitgroup.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of disclosure*:

2.2. Ngày 19/03/2025, Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T đã nhận được đơn từ nhiệm của Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát.

On March 19, 2025, F.I.T Group Joint Stock Company received the Resignation Letter of the Board of Directors and Supervisory Board members

2.3. Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T thông báo thời gian và hình thức tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

F.I.T Group Joint Stock Company announces the time, organizational form of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders as follows:

a. Thời gian họp/ *Meeting time*:

- Cuộc họp lần thứ nhất: 8 giờ 30 phút, ngày 11/04/2025;

First meeting: 08:30 a.m, on April 11, 2025

- Cuộc họp lần thứ hai (trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty): 8 giờ 30 phút, ngày 22/04/2025.

Second meeting (in case the first meeting does not meet the conditions for conducting according to the law and the Company's Charter): 08:30 a.m, on April 22, 2025

b. Hình thức tổ chức: Họp trực tuyến qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử;

Meeting format: Online via the Electronic Voting System

c. Phương thức dự họp: Quý cổ đông vui lòng truy cập Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo địa chỉ: <http://fit.ato.vn/> để tham dự Đại hội đồng cổ đông. Thông tin để truy cập vào Hệ thống bỏ phiếu điện tử được in trong Thư mời họp gửi đến cho từng cổ đông. Hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ được mở từ **09 giờ 00 phút ngày 04/04/2025** để Quý Cổ đông thực hiện biểu quyết và bỏ phiếu điện tử.

Meeting attendance method: Shareholders please access the Electronic Voting System at: <http://fit.ato.vn/> to attend the General Meeting of Shareholders. Information to access the Electronic Voting System is printed in the Meeting Invitation sent to each shareholder. The Electronic Voting System will be opened from 09:00 a.m on April 4, 2025 for Shareholders to vote and cast electronic ballots.

- 2.4. Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T thực hiện công bố toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 19/03/2025 và sẽ được cập nhật cho đến trước giờ khai mạc Đại hội tại đường dẫn <https://fitgroup.com.vn/> – Mục Quan hệ cổ đông.

F.I.T Group Joint Stock Company will publish all documents of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders from March 19, 2025 at the link <http://www.fitgroup.com.vn/> - Shareholder Relations section.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 19/03/2025 tại đường dẫn <https://fitgroup.com.vn/> – Mục Quan hệ cổ đông.

This information was published on the Company's website on March 19, 2025 at <http://www.fitgroup.com.vn/> - Shareholder Relations Section

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law

** Tài liệu đính kèm: Đơn từ nhiệm của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát và Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025*

Attached documents: Resignation letter of Board of Directors member, Supervisory Board member and Documents submitted to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders

Nơi nhận/ Recipients::

- Như Kính gửi/As Dear;
- Lưu HC/File.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
ORGANIZATION REPRESENTATIVE
AUTHORIZED PERSON TO DISCLOSURE INFORMATION



Bùi Hồng Hạnh

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T



TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

TÀI LIỆU HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T

STT	VĂN BẢN
1	Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
2	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025
3	Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025
4	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025
5	Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025
6	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất đã kiểm toán năm 2024
7	Tờ trình thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán trong năm 2025
8	Tờ trình thông qua quyết toán thù lao 2024 và phương án thù lao 2025 cho Thành viên HĐQT và Thành viên BKS
9	Tờ trình thông qua các Hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ
10	Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028
11	Thông báo đề cử, ứng cử Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên BKS
12	Dự thảo Quy chế tổ chức và biểu quyết tại ĐHĐCĐ
13	Dự thảo Quy chế bầu cử Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên BKS
14	Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ
15	Mẫu Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ
16	Mẫu Đơn đề cử Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên BKS
17	Mẫu Đơn ứng cử Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên BKS
18	Mẫu Sơ yếu lý lịch Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên BKS
19	Mẫu Phiếu biểu quyết
20	Mẫu Phiếu bầu

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T

Thời gian tổ chức Đại hội: - Lần 1: 08h30, Thứ sáu, ngày 11 tháng 04 năm 2025;
- Lần 2: 08h30, Thứ ba, ngày 22 tháng 04 năm 2025.

Hình thức tổ chức: Trực tuyến qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử.

Thời gian	Nội dung chương trình
I. KHAI MẠC	
08h30 – 8h45	Cổ đông đăng nhập Hệ thống bỏ phiếu điện tử
08h45 - 09h00	Khai mạc, tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự
09h00 - 09h15	Công bố thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông
	Công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
II. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT LẦN THỨ NHẤT	
09h00 - 09h10	Chương trình Đại hội
	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
	Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu
	Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội
	Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT, BKS
III. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT LẦN THỨ HAI	
09h10 - 10h00	➤ <u>Thông qua các báo cáo:</u>
	1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động 2025;
	2. Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2024 và kế hoạch hoạt động 2025;
	3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động 2025.
	➤ <u>Thông qua các Tờ trình và Danh sách đề cử, ứng cử Thành viên BKS:</u>
	1. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025;
	2. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính riêng, hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán;
	3. Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2025;
	4. Tờ trình chỉ thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và đề xuất chi năm 2025;
	5. Tờ trình thông qua các hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa công ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ;
	6. Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028;
	7. Danh sách đề cử, ứng cử Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên BKS;
	8. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ.
IV. NỘI DUNG BẦU CỬ	
10h00 - 10h20	Bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028
V. THẢO LUẬN	
10h20 - 10h35	Phát biểu thảo luận
10h35 - 10h45	Giải lao
VI. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT LẦN THỨ BA VÀ KẾT THÚC ĐẠI HỘI	
10h45 – 11h	Thông qua kết quả kiểm phiếu, Biên bản và Nghị quyết Đại hội
	Tuyên bố bế mạc Đại hội

BAN TỔ CHỨC

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T,

Thực hiện quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) được Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T (“**Tập Đoàn**”/“**Công Ty**” hoặc “**F.I.T**”) quy định, HĐQT xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCĐ**”) kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2025 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

HĐQT đã tích cực triển khai các hoạt động theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập Đoàn và quy chế hoạt động của HĐQT, cụ thể như sau:

1. Cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị

Hiện tại Hội đồng Quản trị Tập Đoàn gồm 07 thành viên như sau:

- | | |
|--------------------------------|----------------------------------|
| 1.1. Ông Nguyễn Văn Sang | Chức vụ: Chủ tịch HĐQT |
| 1.2. Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt | Chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT |
| 1.3. Bà Vũ Thị Minh Hoài | Chức vụ: Thành viên HĐQT |
| 1.4. Ông Nguyễn Ninh Dũng | Chức vụ: Thành viên HĐQT |
| 1.5. Bà Nguyễn Ngọc Mai | Chức vụ: Thành viên HĐQT |
| 1.6. Ông Vũ Anh Trọng | Chức vụ: Thành viên HĐQT độc lập |
| 1.7. Ông Đinh Quốc Hùng | Chức vụ: Thành viên HĐQT độc lập |

Trong năm 2024, Tập Đoàn đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT là 348.000.000 đồng/năm, theo đó mức chi trả cho Chủ tịch HĐQT là 5.000.000 đồng/tháng và các thành viên HĐQT là 4.000.000 đồng/người/tháng.

2. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Kết quả cuộc họp
1	01/2024/NQ-HĐQT	11/1/2024	Thông qua Người đại diện hợp pháp của	Các nội

			Chủ tài khoản của các tài khoản Công Ty mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam	dung trong cuộc họp được biểu quyết tán thành 100%
2	02/2024/NQ-HĐQT	20/2/2024	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	
3	03/2024/NQ-HĐQT	7/3/2024	Thông qua cá nhân điều hành, đứng tên làm chủ tài khoản của Công Ty mở tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	
4	04/2024/NQ-HĐQT	19/3/2024	Thông qua việc thay đổi Người đứng đầu chi nhánh Công ty	
5	05/2024/NQ-HĐQT	9/4/2024	Thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định các giao dịch mua, bán trái phiếu	
6	06/2024/NQ-HĐQT	19/4/2024	Thông qua việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Thanh Xuân	
7	07/2024/NQ-HĐQT	15/5/2024	Thông qua các giao dịch, hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với các bên có liên quan	
8	08.1/2024/NQ-HĐQT	19/6/2024	Thông qua việc giao kết hợp đồng tiền gửi với Ngân hàng	
9	08.2/2024/NQ-HĐQT	19/6/2024	Thông qua việc giao kết hợp đồng tiền gửi với Ngân hàng	
10	08.3/2024/NQ-HĐQT	19/6/2024	Thông qua việc giao kết hợp đồng tiền gửi với Ngân hàng	
11	09/2024/NQ-HĐQT	19/6/2024	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam	
12	10/2024/NQ-HĐQT	21/6/2024	Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024	
13	11/2024/NQ-HĐQT	9/7/2024	Thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức Công Ty	
14	12/2024/NQ-HĐQT	7/8/2024	Thông qua giao dịch Hợp tác đầu tư với tổ chức/cá nhân khác	

15	13/2024/NQ-HĐQT	21/8/2024	Thông qua giao dịch giữa Công Ty và Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ
16	14/2024/NQ-HĐQT	26/9/2024	Thông qua việc mua và bán Trái phiếu doanh nghiệp
17	15/2024/NQ-HĐQT	27/9/2024	Thông qua việc mua và bán Trái phiếu doanh nghiệp
18	16/2024/NQ-HĐQT	25/10/2024	Thông qua giao dịch Hợp tác đầu tư với tổ chức/cá nhân khác
19	17/2024/NQ-HĐQT	6/11/2024	Thông qua giao dịch Hợp tác đầu tư với tổ chức/cá nhân khác
20	18/2024/NQ-HĐQT	8/11/2024	Thông qua việc mua và bán Trái phiếu doanh nghiệp
21	19.1/2024/NQ-HĐQT	17/12/2024	Thông qua việc giao kết hợp đồng tiền gửi với Ngân hàng
22	19.2/2024/NQ-HĐQT	17/12/2024	Thông qua việc giao kết hợp đồng tiền gửi với Ngân hàng
23	19.3/2024/NQ-HĐQT	17/12/2024	Thông qua việc giao kết hợp đồng tiền gửi với Ngân hàng
24	20/2024/NQ-HĐQT	18/12/2024	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam

- 3. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch**

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024 số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2024, Nghị quyết HĐQT số 07/2024/NQ-HĐQT ngày 15/5/2024, Nghị quyết HĐQT số 13/2024/NQ-HĐQT ngày 21/08/2024, Công Ty đã thực hiện một số giao dịch với các bên liên quan. Tất cả các giao dịch này đều được thông qua đúng thẩm quyền theo Điều lệ Công Ty, quy định pháp luật, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT. Đồng thời, các giao dịch này đều được công bố thông tin và trình bày rõ từng giao dịch tại Báo cáo tình hình quản trị công ty, Báo cáo tài chính và Báo cáo thường niên.

4. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập

Trong năm 2024, Công Ty có 02 thành viên HĐQT độc lập trên tổng số 07 thành viên HĐQT. Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện hiệu quả vai trò giám sát, đảm bảo các hoạt động

quản trị và điều hành của công ty tuân thủ theo các quy định pháp luật và điều lệ công ty; thường xuyên giám sát hoạt động điều hành của Ban Điều hành, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra hiệu quả và phù hợp với định hướng chiến lược; đề xuất ý kiến đóng góp giá trị trong việc đảm bảo các quyết định quản trị công ty hướng đến lợi ích tối đa cho cổ đông. Đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của thành viên HĐQT Công ty trong năm 2024 cụ thể như sau:

- 4.1. Tuân thủ quy định về quản trị công ty: Hoạt động của HĐQT hoàn toàn tuân thủ các nguyên tắc quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định pháp luật khác.
- 4.2. Bảo đảm điều kiện thực hiện vai trò độc lập: HĐQT đã tuân thủ nghiêm túc các quy định quản trị công ty nghiêm ngặt, tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên HĐQT độc lập thực hiện đầy đủ quyền hạn và nghĩa vụ của mình.
- 4.3. Giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh: HĐQT đã thực hiện tốt vai trò kiểm tra và giám sát các hoạt động điều hành của Ban Điều hành. Công tác giám sát được thực hiện thường xuyên và nghiêm ngặt, đảm bảo Công ty tuân thủ đúng các quy định hiện hành.
- 4.4. Cập nhật và rà soát mục tiêu chiến lược: HĐQT thường xuyên rà soát và điều chỉnh các mục tiêu kế hoạch để đảm bảo phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn của Công ty và tình hình thực tế, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững.
- 4.5. Phối hợp hiệu quả giữa các bộ phận lãnh đạo: HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát (BKS) đã phối hợp chặt chẽ trong xử lý công việc, đưa ra các quyết định kịp thời và đúng đắn, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra suôn sẻ và đạt hiệu quả cao nhất.

5. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác.

Căn cứ Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo và giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT và quản lý, điều hành Công ty, cụ thể như sau:

- 5.1. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc trong các hoạt động kinh doanh. HĐQT yêu cầu Tổng giám đốc báo cáo định kỳ kết quả kinh doanh, tiến độ thực hiện các Nghị quyết HĐQT, những thuận lợi, khó khăn phát sinh trong công tác điều hành nhằm kịp thời hỗ trợ và đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc.
- 5.2. Tổ chức chỉ đạo, giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính năm tài chính 2024, Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo thường niên.
- 5.3. Ban Tổng Giám đốc đã giữ vững tinh thần tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với người lao động và cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo công ăn việc làm, đảm bảo an toàn sức khỏe nhân viên và kinh doanh có trách nhiệm cao với các bên liên quan.
- 5.4. HĐQT đã phối hợp với Ban Tổng giám đốc một cách nhịp nhàng, hiệu quả do đó việc điều hành kinh doanh của Ban điều hành không bị cản trở. Việc giám sát của HĐQT được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra, góp phần khẳng định vị thế của Tập đoàn trên thị

trường với các ngành hàng chủ lực như: Dược phẩm, nước giải khát, chế biến xuất khẩu nông sản, các mặt hàng tiêu dùng nhanh, bất động sản.

- 5.5. Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã thể hiện trách nhiệm cao trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ các quy trình, quy định trong hoạt động điều hành Công ty theo đúng Điều lệ, Quy chế quản trị doanh nghiệp cũng như các quy định của Pháp luật có liên quan. Nhờ đó, mặc dù tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn nhưng hoạt động kinh doanh của Tập đoàn vẫn đảm bảo sự an toàn, chắc chắn.

6. Công tác chỉ đạo và giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Năm 2024 tiếp tục là một năm gây không ít thách thức đối với cả nền kinh tế Việt Nam. Doanh nghiệp tiếp tục đối mặt với khó khăn về thị trường, dòng tiền và thủ tục hành chính, cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu, chi phí sản xuất tăng cao. Tuy nhiên, đây cũng chính là cơ hội để các tổ chức đang chuyển mình mạnh mẽ như F.I.T vừa củng cố nền tảng, tăng cường nội lực, vừa duy trì đà tăng trưởng theo hướng bền vững, hiệu quả nhằm tạo thế và lực cho giai đoạn tăng trưởng mới. Trong bối cảnh đó, HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công Ty đã có mối quan hệ chặt chẽ và phối hợp sát sao trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

- 6.1. HĐQT đã tham gia vào việc định hướng chiến lược phát triển, đảm bảo kế hoạch được xây dựng phù hợp với các mục tiêu chung, đồng thời giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch của Ban Điều hành và các bộ phận liên quan.
- 6.2. HĐQT đưa ra các quyết định điều chỉnh khi môi trường kinh doanh có biến động, đảm bảo Ban Điều hành nhận được sự hỗ trợ cần thiết trong việc giải quyết các vấn đề lớn hoặc bất ngờ.
- 6.3. HĐQT thường xuyên được cung cấp báo cáo về tiến độ thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh để có thể giám sát và đánh giá các hoạt động của Tập Đoàn.
- 6.4. HĐQT thông qua các quy chế, quy trình và chính sách để Ban Điều hành và các Ban, Bộ phận liên quan trong Công ty thực hiện kế hoạch.
- 6.5. Tuy nhiên, do những tác động chủ quan và khách quan mà Công Ty chưa đạt được các chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra. Cụ thể, trong kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua, các chỉ tiêu Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là 2.210 tỷ đồng; Lợi nhuận sau thuế là 270 tỷ đồng. Theo số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 4 năm 2024, doanh thu hợp nhất của Tập Đoàn năm 2024 đạt 1.985 tỷ đồng, tăng 11,82% so với năm 2023, lợi nhuận sau thuế đạt 176,5 tỷ đồng.

7. Đánh giá kết quả thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024

- 7.1. Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2024 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

- 7.2. Về việc thông qua các giao dịch với các bên có liên quan.

Trong năm 2024, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua các hợp đồng phát sinh doanh thu hoặc chi phí với những bên có liên quan và ủy quyền cho HĐQT quyết định các nội dung khác. Về cơ bản, các giao dịch được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

- 7.3. Về việc quyết định các khoản đầu tư, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản F.I.T được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

Trong năm 2024, Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho phép HĐQT quyết định các khoản các khoản đầu tư, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của F.I.T được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán. Tuy nhiên trong năm không phát sinh giao dịch nào có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản Công Ty.

8. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công Ty hợp nhất

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	7.748	7.722	0,3%
Doanh thu thuần	1.954	1.746	11,9%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	225	-17	1409,1%
Lợi nhuận khác	2,9	1,2	145,4%
Lợi nhuận trước thuế	228	-16	1523,6%
Lợi nhuận sau thuế	177	-98	279,7%
Lợi nhuận sau thuế của Công Ty mẹ	119	-136	188,0%
Lợi nhuận gộp	393	348	12,8%

Nguồn: BCTC hợp nhất quý IV năm 2024 của F.I.T

- 8.1. *Về lĩnh vực dược phẩm*, Năm 2024, Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long (“**DCL**”) đầu tư vào việc mở rộng dây chuyền sản xuất và xây mới nhà máy để đáp ứng nhu cầu sản phẩm ngày càng cao của thị trường. Các nhà máy duy trì tiêu chuẩn cao về an toàn, chất lượng, năng suất, tối ưu hóa chi phí và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định hiện hành. Đồng thời, hàng loạt giải pháp đã được triển khai nhằm khắc phục triệt để các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, đảm bảo đáp ứng đầy đủ và kịp thời 100% kế hoạch bán hàng. Đặc biệt, dự án trọng điểm – Nhà máy Capsule 5, với tổng vốn đầu tư 232,5 tỷ đồng, đã hoàn tất nghiệm thu và chính thức đi vào hoạt động trong Quý IV/2024, nâng sản lượng cung cấp ra thị trường đạt 9,6 tỷ nang/năm, tương đương khoảng 800 triệu nang/tháng. Đối với mảng sản xuất thiết bị y tế, nhà máy Benovas với diện tích 11.000m², tổng mức đầu tư 373 tỷ đồng đã hoàn tất những công đoạn lắp đặt cuối cùng và đi vào hoạt động. Đối với mảng Dược phẩm, DCL đang đầu tư nhà máy dược phẩm đạt chuẩn EU – GMP với tổng vốn đầu tư 1,396 tỷ đồng, với công suất sản xuất thuốc, dược phẩm của nhà máy đạt 1,6 tỷ sản phẩm/năm.
- 8.2. *Về lĩnh vực kinh doanh nước uống*, 2024 được ghi nhận là một năm thành công khi Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa (“**Vikoda**”) đã tái nhận diện thương hiệu Đánh Thanh. Vikoda đã hợp tác với nhiều đối tác chiến lược, mở ra cơ hội tăng trưởng mới. Đáng chú ý, Vikoda trở thành nhà tài trợ kim cương cho chuỗi hội thảo dinh dưỡng do Hội Dinh dưỡng Việt Nam tổ chức, góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về lợi ích của nước khoáng kiềm thiên nhiên. Đồng thời, thỏa thuận hợp tác với Spa Sky đánh dấu bước tiến trong chuyển giao công nghệ sản xuất nước uống có ga và mở rộng thị trường nước giải khát tại Việt Nam. Đặc biệt, việc bắt tay với Công ty Nutrin Quảng Châu và tham gia Hội nghị Kết nối doanh nghiệp Khánh Hòa - Trung Quốc 2024 đã mở ra tiềm năng xuất khẩu những sản phẩm chất lượng cao của Công ty sang thị trường Trung Quốc

- và quốc tế. Trong những tháng cuối năm, Vikoda cũng cải tạo văn phòng, nhà máy nhằm chuẩn bị cho lễ kỷ niệm 35 năm, đánh dấu giai đoạn phát triển rực rỡ của thương hiệu.
- 8.3. *Về lĩnh vực FMCG*, Tổng kết năm 2024, Công ty Cổ phần FIT Cosmetics ghi nhận doanh thu thuần đạt gần 49 tỷ đồng, lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ là hơn 15 tỷ đồng, tổng tài sản vượt mức 85 tỷ đồng. Trong năm 2024, ngành hàng chăm sóc cá nhân tiếp tục dẫn đầu doanh thu với 54%, theo sau là chăm sóc nhà ở (40%) và chăm sóc răng miệng (8%). Ba tháng cuối năm, các nhãn hàng đạt kết quả tích cực về doanh thu và truyền thông nhờ kênh thương mại điện tử (Shopee, TikTok) và Marketing Affiliate, đặc biệt qua các phiên livestream tự sản xuất hoặc hợp tác cùng KOL/KOC có sức ảnh hưởng lớn. Về R&D, công ty tập trung nghiên cứu nguyên liệu và bao bì nhằm tối ưu chi phí sản xuất. Sắp tới, nhiều sản phẩm mới sẽ ra mắt, gồm nước lau sàn Ocleen sả chanh, sữa rửa tay sinh học, nước rửa chén sinh học enzyme dừa,... Đồng thời, các sản phẩm quen thuộc như sữa rửa tay Dr. Clean, nước thông cống Ocleen,... cũng được cải tiến, đảm bảo tiêu chí hữu cơ, thân thiện với môi trường và an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng.
- 8.4. *Về lĩnh vực Nông nghiệp - Thực phẩm*, Năm 2024, Công ty CP Vật tư kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ đạt doanh thu 628,7 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế đều có tín hiệu khởi sắc so với năm ngoái. Bên cạnh đó, tại mảng thực phẩm, sở hữu lợi thế về vùng nguyên liệu phong phú và công nghệ sản xuất hiện đại, Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu miền Tây đã ra mắt thương hiệu rau củ quả tươi và chế biến Fruit Moji, nổi bật với chất lượng vượt trội và bao bì bắt mắt. Fruit Moji hứa hẹn mang hương vị tươi ngon từ thiên nhiên vào bữa ăn của các gia đình không chỉ ở Việt Nam mà còn trên toàn thế giới. Các sản phẩm của thương hiệu được làm từ 100% rau củ quả tươi ngon, được thu hoạch từ vùng đồng bằng sông Mekong, với hàm lượng vitamin và khoáng chất tự nhiên dồi dào. Sản phẩm Fruit Moji là nguồn dinh dưỡng tuyệt vời, giúp người tiêu dùng dễ dàng bổ sung dưỡng chất thiết yếu cho sức khỏe mỗi ngày. Fruit Moji tự hào khi đạt các tiêu chuẩn xuất khẩu quốc tế như: FDA, IFS, BSCI,.. đảm bảo chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm, sẵn sàng phục vụ các thị trường nước ngoài khó tính. Hiện tại, thương hiệu gồm 2 dòng sản phẩm là: Rau củ quả đóng hộp (Dưa leo, Bắp non, Bắp hạt, Trái cây hỗn hợp, Khóm MD2, Hạt sen, Xoài) và Rau củ quả đông lạnh (Bắp ngọt).

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	Năm 2025	
	Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng/giảm so với năm 2024
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.632.340	32,63%
Lợi nhuận sau thuế	221.916	25,73%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	8,43%	

2. Chiến lược và định hướng hoạt động kinh doanh

Trong năm 2025 và những năm tiếp theo, Tập đoàn F.I.T sẽ tiếp tục mở rộng quy mô hoạt động thông qua tăng trưởng tự thân cũng như đầu tư vào các công ty tiềm năng khác, tiến đến sở hữu các thương hiệu hàng đầu trong những lĩnh vực hàng hóa thiết yếu. Đồng thời duy trì và phát triển mối quan hệ đối tác với những doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước nhằm thúc đẩy năng lực quản trị, công nghệ, kỹ thuật và thương mại.

Trong lĩnh vực Dược phẩm: Tập đoàn bước vào năm 2025 với những mục tiêu rõ ràng cho từng mảng sản xuất và kinh doanh, ở mảng Capsule, đặt mục tiêu tăng 20% thị phần, doanh thu 480 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 52 tỷ đồng, đồng thời đảm bảo vận hành tối đa 4 dây chuyền Capsule đạt chuẩn FDA. Trong lĩnh vực Dược phẩm, hướng đến doanh thu 1.026 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 54,4 tỷ đồng. Với mảng thiết bị y tế, tập trung khai thác tối đa công suất nhà máy, giành lại 100% thị phần kênh ETC, dự kiến doanh số đạt 150 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế trên 7,5 tỷ đồng. Đặc biệt, Nhà máy Thiết bị Y tế Benovas sẽ đi vào hoạt động trong Quý I/2025, đạt chứng chỉ ISO 13485. Để đạt mục tiêu, Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long phải đẩy mạnh đa dạng hóa sản phẩm, tối ưu chi phí sản xuất, giám sát chặt chẽ quy trình vận hành và xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, kỷ luật cao.

Trong lĩnh vực kinh doanh nước uống: Định hướng phát triển sản phẩm mới từ nguồn nước khoáng quý, mở rộng hệ thống phân phối GT, MT, KA, đồng thời đẩy mạnh livestream và PR bán hàng online. Bên cạnh đó cần tối ưu công suất nhà máy, đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu và nâng cao hiệu suất vận hành. Đồng thời phát triển hệ thống KPI chi tiết giúp đội ngũ nhân sự thực thi mục tiêu và kỷ luật nghiêm túc.

Trong lĩnh vực Hóa mỹ phẩm: Tập trung phát triển thương hiệu chủ lực Tero, đồng thời mở rộng danh mục sản phẩm theo xu hướng hữu cơ, thân thiện với môi trường. FIT Cosmetics đẩy mạnh hệ thống phân phối GT, MT, kênh doanh nghiệp (chuỗi nhà hàng, trường học, khu công nghiệp...) và tăng cường livestream trên TikTok, Shopee để tiếp cận khách hàng tiềm năng. Song song với phát triển thị trường, công ty tối ưu chi phí nguyên liệu, nâng cao hiệu suất lao động, gia tăng năng suất nhà máy, sẵn sàng đáp ứng các đơn hàng lớn trong năm 2025.

Trong lĩnh vực Nông nghiệp - Thực phẩm: Tập trung tối đa lợi thế từ nguồn trái cây miền Tây, kết hợp công nghệ chế biến hiện đại đạt chuẩn châu Âu, đồng thời đẩy mạnh R&D, mở rộng cơ hội thị trường và nhận được sự hỗ trợ tích cực từ chính quyền. Bên cạnh đó dự án Nhà máy Westfood Hậu Giang đang được giám sát để đảm bảo tiến độ, nâng cao năng lực sản xuất. Đồng thời, Công Ty cam kết bảo vệ môi trường, tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn an toàn lao động, quyết tâm nâng tầm giá trị nông sản Việt trên thị trường quốc tế.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác quản trị điều hành hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025. HĐQT xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét và đóng góp ý kiến để HĐQT nâng cao trách nhiệm quản trị, năng lực quản lý điều hành F.I.T nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ và góp phần xây dựng Tập Đoàn phát triển theo định hướng và chiến lược đã đề ra. HĐQT mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và hỗ trợ của cổ đông và các đối tác.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Sang

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T;

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T (“Tập Đoàn”/”Công Ty”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025. Chi tiết như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Bức tranh kinh tế vĩ mô

Kinh tế thế giới trong năm 2024 duy trì phục hồi khá ở mức khoảng 3,2% (tương đương năm 2023, theo IMF 10/2024), song không đồng đều, có sự phân hóa giữa các nước, giữa lĩnh vực dịch vụ và sản xuất. Lạm phát toàn cầu có xu hướng giảm, tạo điều kiện thuận lợi cho các nền kinh tế phục hồi. Tuy nhiên, kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều thách thức như bất ổn địa chính trị, xung đột quân sự leo thang tại một số khu vực, và tác động của biến đổi khí hậu. Những yếu tố này tiếp tục gây ra những rủi ro và đe dọa sự ổn định, phát triển toàn cầu.

Năm 2024, kinh tế Việt Nam ghi nhận mức tăng trưởng GDP ước đạt 7,09% so với năm trước, cao nhất trong khu vực ASEAN. Đây là kết quả của sự điều hành linh hoạt trong chính sách vĩ mô của Chính phủ, kiểm soát lạm phát hiệu quả và sự phục hồi mạnh mẽ của sản xuất. Nhìn chung, năm 2024 đánh dấu sự phục hồi rõ nét của kinh tế Việt Nam, tạo đà cho những bước phát triển mạnh mẽ hơn trong năm 2025.

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

2.1. Tổng quan về hoạt động sản xuất kinh doanh

Với bức tranh kinh tế đã có nhiều biến chuyển, Công Ty tiếp tục tận dụng, phát huy những thế mạnh vốn có của mình để đón đầu và bắt nhịp với sự phát triển của nền kinh tế, tiếp tục lắng nghe diễn biến của thị trường để nắm bắt các cơ hội đầu tư tốt, tận dụng và sử dụng tối đa nguồn tài chính sẵn có. Đồng thời, Tập đoàn đã tập trung bám sát các chiến lược hành động đề ra từ đầu năm, cải tiến sản phẩm, đầu tư xây dựng nhà máy, cơ sở vật chất, nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh, quản trị của cán bộ nhân viên, đẩy mạnh

sản xuất và bán hàng để phát huy hết năng lực sản xuất, chiếm lĩnh thị trường, mang những sản phẩm chất lượng đến với người tiêu dùng.

Theo số liệu trong Báo cáo tài chính hợp nhất Quý IV năm 2024 của Công ty, Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2024 là 1.985 tỷ đồng, đạt 89,79% so với kế hoạch đã đề ra; Lợi nhuận sau thuế là 176,5 tỷ đồng. Mặc dù đã có những thay đổi tích cực trong năm 2024 nhưng điều đó vẫn chưa đáp ứng được kỳ vọng, vì vậy cần phải cố gắng rất nhiều mới có thể hoàn thành mục tiêu.

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/giảm
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.984.757	1.774.922	11,82%
2	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.953.658	1.745.768	11,91%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	392.853	348.319	12,79%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	224.797	-17.172	1409,06%
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	227.689	-15.994	1523,56%
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	176.508	-98.199	279,74%
7	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	119.268	-135.505	188,02%

Nguồn: BCTC hợp nhất quý IV năm 2024

2.2. Những tiến bộ Công ty đã đạt được

- Về lĩnh vực dược phẩm:* Năm 2024, Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long (“**DCL**”) tập trung tìm hiểu, nắm bắt nhu cầu thị trường. Bên cạnh đó, DCL cũng đầu tư vào việc mở rộng dây chuyền sản xuất và xây mới nhà máy để đáp ứng nhu cầu sản phẩm ngày càng cao của thị trường. Theo đó, với mảng sản xuất và cung ứng viên nang rỗng các loại, DCL đã hoàn thành và đưa vào sử dụng dây chuyền capsule 5, nâng sản lượng cung cấp ra thị trường đạt 9,6 tỷ nang/năm, tương đương khoảng 800 triệu nang/tháng. Đối với mảng thiết bị y tế, nhà máy Benovas với diện tích 11.000m², tổng mức đầu tư 373 tỷ đồng đã hoàn tất những công đoạn lắp đặt cuối cùng và đi vào hoạt động. Đối với mảng Dược phẩm, DCL đang đầu tư nhà máy dược phẩm đạt chuẩn EU – GMP với tổng vốn đầu tư 1,396 tỷ đồng, công suất sản xuất thuốc, dược phẩm của nhà máy đạt 1,6 tỷ sản phẩm/năm.
- Về lĩnh vực kinh doanh nước uống:* Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa (“**Vikoda**”) đã ký kết hợp tác với Công ty Công nghệ Thực phẩm Nutrin Quảng Châu để xuất khẩu Nước khoáng kiềm thiên nhiên Vikoda 500ml và Nước khoáng kiềm thiên nhiên Vikoda Soda 330ml sang thị trường tĩ dân; ký kết hợp tác nhận chuyển giao công nghệ

gia công nước uống có ga Spa Sky; thúc đẩy gia tăng nhận diện thương hiệu thông qua các Hội nghị dinh dưỡng toàn quốc được tổ chức tại TP. Hồ Chí Minh, Huế và Hải Phòng. Các sản phẩm của Vikoda hiện đang có mặt tại các siêu thị lớn trên toàn quốc như CoopMart, Circle K, Big C, GS25, Bách hóa xanh ... và các kênh thương mại điện tử như Shopee, Tiki, Lazada, Sendo.

- c. *Về lĩnh vực FMCG*: Sử dụng các sản phẩm “*xanh*”, thân thiện với môi trường đang trở thành xu hướng của phần lớn người tiêu dùng hiện nay. Nắm bắt được xu hướng này, Công ty Cổ phần FIT Cosmetics tiếp tục nghiên cứu và phát triển dòng sản phẩm Tero sinh học được ứng dụng công nghệ enzyme. Đây là bước tiến vượt bậc, mang lại giải pháp làm sạch không chỉ hiệu quả mà còn an toàn và thân thiện với môi trường. Công nghệ Enzyme ứng dụng trong dòng sản phẩm Tero sinh học không chỉ giúp loại bỏ hoàn toàn các vết bẩn cứng đầu mà còn không gây kích ứng da, không tạo ra các chất gây hại sau khi sử dụng, không gây ô nhiễm nguồn nước, góp phần giảm thiểu tác động tiêu cực lên môi trường. Nhờ những ưu điểm vượt trội, dòng sản phẩm Tero sinh học được đông đảo người tiêu dùng tin tưởng, lựa chọn cho gia đình để bảo vệ làn da nhạy cảm cho con trẻ và người lớn tuổi.
- d. *Về lĩnh vực nông nghiệp – Thực phẩm*: Với vùng nguyên liệu tại Đồng bằng sông Cửu Long và nhà máy hiện đại, Westfood phát triển thành công nhiều giống cây chất lượng cao. Sản phẩm của thương hiệu Fruit Moji tiếp tục tiêu thụ ổn định trong nước, trong khi công ty mở rộng xuất khẩu sang Nhật Bản và Trung Quốc. Đặc biệt, Nhà máy Westfood Hậu Giang, vốn đầu tư 666 tỷ đồng, dự kiến hoạt động tháng 4/2025 với công suất 30.000 tấn/năm, khẳng định vị thế Westfood trong Top 5 công ty chế biến rau củ quả xuất khẩu hàng đầu Việt Nam.

II. Báo cáo thu nhập của Ban Tổng Giám đốc

STT	Họ và tên	Chức danh	Thu nhập cả năm (VNĐ)
1	Nguyễn Văn Bản	Tổng Giám đốc	1.580.954.380
2	Vũ Thị Minh Hoài	Phó Tổng Giám đốc thường trực	266.086.080

III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

1. Kế hoạch hoạt động của các lĩnh vực kinh doanh:

Với phương châm nâng tầm chất lượng cuộc sống, Tập đoàn F.I.T đã, đang và sẽ không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ của mình để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng thông minh ngày càng cao của thị trường. Cùng với nguồn vốn và năng lực quản trị bài bản, sự tăng trưởng các chỉ tiêu tài chính về doanh số, lợi nhuận sẽ là kết quả tất yếu. Tiến tới năm 2025, Tập đoàn F.I.T đặt mục tiêu: *Tối ưu nguồn lực tạo đột phá sản xuất kinh doanh*.

Về lĩnh vực dược phẩm, năm 2025, DCL đặt mục tiêu trong mảng Capsule: vượt đỉnh doanh thu 480 tỷ và tăng trưởng thêm 20% thị phần. Trong lĩnh vực Dược phẩm: mục tiêu doanh thu 1.026 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 54,4 tỷ đồng. Với mảng thiết bị y tế, công ty hướng đến doanh số đạt 150 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế trên 7,5 tỷ đồng.

Về lĩnh vực kinh doanh nước uống, Vikoda tiếp tục tập trung nghiên cứu, hoàn thiện công thức và tung ra thị trường sản phẩm mới, mở rộng kênh phân phối và mạng lưới khách hàng, mang đến cho người tiêu dùng các giải pháp chăm sóc sức khỏe vượt trội, tinh túy nguyên bản từ thiên nhiên. Tiến tới năm 2027, Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa đặt mục tiêu trở thành Công ty cung cấp nước khoáng kiềm thiên nhiên số 1 tại Việt Nam với doanh thu 1.000 tỷ, lợi nhuận trước thuế 15% doanh thu.

Về lĩnh vực hóa mỹ phẩm, trong năm 2025, Công ty Cổ phần FIT Cosmetics và Công ty Cổ phần Today Cosmetics tiếp tục chiến lược phát triển các thương hiệu sản phẩm Chăm sóc Cá nhân và Chăm sóc Gia đình theo xu hướng xanh, có tính bền vững, thân thiện với môi trường và an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng. Bên cạnh đó, FIT Cosmetics cũng nghiên cứu phát triển mỹ phẩm, đáp ứng nhu cầu và tiêu chuẩn ngày càng cao của thị trường đối với dòng sản phẩm này.

2. Với các kế hoạch trên, Ban Tổng Giám đốc Tập Đoàn đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh cho năm 2025 với các chỉ tiêu như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	Năm 2025	
	Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng/giảm so với năm 2024
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.632.340	32,63%
Lợi nhuận sau thuế	221.916	25,73%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	8,43%	

Ban Tổng Giám đốc Tập Đoàn trân trọng báo cáo ĐHĐCĐ về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2024 và trình ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với nội dung như trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Bản

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T ("**Tập Đoàn**"/ "**Công Ty**") đã thực hiện kiểm soát đối với hoạt động của Tập Đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024. Ban kiểm soát ("**BKS**") xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về công tác hoạt động trong năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 với các nội dung sau:

PHẦN I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT NĂM 2023

A. Số lượng và cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát:

Thành viên BKS Công ty gồm có :

1. Bà **Nguyễn Thị Thu Hường** - Trưởng ban
2. Ông **Võ Đình Bảo** - Thành viên
3. Bà **Nguyễn Thị Hồng Anh** - Thành viên

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua việc miễn nhiệm (Bà) Ngô Thu Trang và bầu bổ sung 01 Thành viên BKS là (Bà) Nguyễn Thị Thu Hường. Đồng thời, BKS đã tiến hành bầu (Bà) Nguyễn Thị Thu Hường là Trưởng BKS nhiệm kỳ 2023-2028.

Trong năm 2024, Công Ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên BKS là 72.000.000 đồng/năm, theo đó mức chi trả cho Trưởng BKS là 3.000.000 đồng/tháng và các thành viên BKS là 1.500.000 đồng/người/tháng.

B. Tổng kết các cuộc họp của BKS và các kết luận, kiến nghị của BKS.

1. Tổng kết các cuộc họp của BKS năm 2024

STT	Ngày	Nội dung
1	25/03/2024	Về việc thông qua các Báo cáo và Tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
2	26/04/2024	Bầu trưởng Ban kiểm soát
3	22/08/2024	Thống nhất BCTC riêng, hợp nhất soát xét bán niên năm 2024 của Công Ty

2. Tỷ lệ tham dự các cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Ngô Thu Trang	1/3	33%	100%	Miễn nhiệm theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2024
2	Ông Võ Đình Bảo	3/3	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Anh	3/3	100%	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Thu Hường	2/3	67%	100%	Bầu bổ sung theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2024

3. Kết luận và kiến nghị của BKS

Với tinh thần trách nhiệm xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ được cổ đông Tập Đoàn giao phó, BKS luôn phối hợp trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn, trung thực với Hội đồng quản trị ("**HĐQT**"), Ban Tổng Giám đốc trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như việc xây dựng và ban hành các quy chế, nghị quyết, quyết định. BKS kiến nghị một số nội dung như sau:

- 3.1. Tiếp tục duy trì tốt công tác quản trị, điều hành, tạo điều kiện để Tập đoàn tiếp tục phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao, đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông cũng như đảm bảo chế độ cho người lao động.
- 3.2. Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính phù hợp với tình hình thực tế; Xây dựng văn hóa doanh nghiệp tích cực với các chương trình phát triển văn hóa doanh nghiệp dựa trên giá trị cốt lõi, tinh thần đổi mới và sự minh bạch.
- 3.3. Nên tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào chiến lược phát triển của công ty để nâng cao uy tín thương hiệu và khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

C. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

BKS đã thực hiện công việc theo quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công Ty, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát cùng với các Phòng, Ban chức năng góp phần vào hoạt động quản lý rủi ro và nâng cao chất lượng quản trị của Công Ty, hoạt động chủ yếu gồm:

- 1.1. BKS đã duy trì hoạt động thường xuyên, tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành tại các cuộc giao ban và các cuộc họp đột xuất liên quan đến các hoạt động của Công Ty để nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh thực tế, tham gia đóng góp ý kiến trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt;
- 1.2. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, đảm bảo tuân thủ pháp luật, điều lệ công ty và các quy định nội bộ;
- 1.3. Rà soát, thẩm định tính trung thực và hợp lý của các báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo quản trị và các báo cáo khác của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành;
- 1.4. BKS giám sát công tác quản lý sổ sách chứng từ liên quan đến cổ đông, đảm bảo các quyền lợi hợp pháp của cổ đông; đồng thời giám sát việc cổ đông được tham gia đóng góp ý kiến, chất vấn, yêu cầu cung cấp thông tin theo đúng quy định;
- 1.5. Phối hợp, chỉ đạo bộ phận kiểm soát nội bộ thực hiện kiểm tra, kiểm soát định kỳ và đột xuất các hoạt động nghiệp vụ tại Tập đoàn;
- 1.6. Theo dõi việc công bố thông tin của Công Ty theo quy định của pháp luật về yêu cầu công bố thông tin đối với tổ chức niêm yết.
- 1.7. Thảo luận và kiến nghị Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất năm 2024 của Công Ty trên cơ sở danh sách công ty kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.
- 1.8. Phân tích, đánh giá độc lập hoạt động kinh doanh của Tập đoàn; trên cơ sở đó đề xuất các ý kiến, khuyến nghị kịp thời, các biện pháp khắc phục, nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh.

D. Kết quả kiểm tra, giám sát:

BKS báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát cho Đại hội đồng Cổ đông với nội dung chi tiết như sau:

- 1. Giám sát công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính, cụ thể:**
 - 1.1. Đối với công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh
 - a. BKS nhận thấy HĐQT và Ban Điều hành đã thực hiện tốt vai trò lãnh đạo, quản lý và điều hành theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.
 - b. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời, phù hợp với chiến lược phát triển của công ty và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.
 - c. Ban Điều hành đã tổ chức triển khai các kế hoạch kinh doanh, luôn chủ động, linh hoạt thực hiện các biện pháp hữu hiệu, kịp thời trong công tác chỉ đạo điều hành nhằm hạn chế tối đa các ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn trong năm 2024.
 - d. BKS không phát hiện có hiện tượng vi phạm pháp luật của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Công Ty tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật liên quan đến quản lý và điều hành kinh doanh.
 - 1.2. Đối với công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính:
 - a. Công tác kế toán đã tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Kế toán và các chuẩn mực kế toán Việt Nam.
 - b. Các sổ sách, chứng từ kế toán được lập và lưu trữ đầy đủ, minh bạch, thuận tiện cho việc kiểm tra, kiểm soát nội bộ.
 - c. Công tác thống kê phục vụ quản lý, điều hành được thực hiện bài bản, đảm bảo tính chính xác và kịp thời trong việc cung cấp dữ liệu cho Ban Điều hành và HĐQT.
- 2. Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính và các báo cáo khác năm 2024.**

- 2.1. BKS đánh giá các báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, hàng quý và 6 tháng của Tập Đoàn, báo cáo đánh giá công tác của HĐQT và Ban Điều hành, đã đảm bảo tính tuân thủ đối với các quy định hiện hành về nội dung báo cáo và thời gian lập báo cáo.
- 2.2. Cho đến thời điểm hiện tại Công ty kiểm toán vẫn đưa ra ý kiến chấp thuận đối với các số liệu dự kiến trong Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của công ty.
- 2.3. BKS thống nhất với số liệu trong dự thảo Báo cáo tài chính kiểm toán 2024.
3. **Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.**
- 3.1. BKS không phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ Tập Đoàn của các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.
- 3.2. BKS nhất trí với nội dung báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 của Ban Tổng Giám đốc.
4. **Đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.**

Theo quy định hiện hành về công bố thông tin tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, các giao dịch giữa Công Ty với người có liên quan của Công Ty, giữa Công Ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ đã được HĐQT thông kê và báo cáo đầy đủ.

Công Ty đã ban hành Nghị quyết số 01/2024/NQ-DHĐCĐ ngày 26/04/2024 và Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐQT ngày 15/05/2024 về việc giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc của Công Ty quyết định, triển khai và ký các hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan. Về cơ bản, các giao dịch được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, các bên tham gia giao dịch trên cơ sở bình đẳng, tự nguyện và phù hợp với năng lực của các bên trong giao dịch, mục đích và nội dung giao dịch không trái đạo đức xã hội.

5. **Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc và người điều hành của doanh nghiệp.**
- 5.1. **Kết quả giám sát hoạt động HĐQT**
 - Hội đồng quản trị Tập đoàn đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 phê duyệt, tuân thủ đúng quy định của pháp luật cũng như Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn.
 - HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, ban hành Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình.
 - Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 20 phiên họp và ban hành 24 Nghị quyết, Biên bản họp HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
 - HĐQT đã thực hiện Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty.

5.2. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các quyết định, nghị quyết của HĐQT; đảm bảo hoàn thành mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công Ty đã đề ra; tuân thủ quy định của pháp luật, quy định phân quyền trong Điều lệ và các quy định nội bộ.
- Ban Tổng Giám đốc tổ chức và duy trì các cuộc họp giao ban tuần, họp bất thường khi có vấn đề phát sinh, từ đó kịp thời đưa ra các chỉ đạo, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong công tác điều hành.
- Ban Tổng Giám đốc thực hiện nhiều biện pháp tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp, thực hiện điều chỉnh, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ nhằm đảm bảo tính minh bạch, công khai, tuân thủ quy định của nhà nước trong quản lý doanh nghiệp.

6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng giám đốc và các cổ đông.

- 6.1. HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý cấp cao của Tập đoàn đã duy trì mối quan hệ hợp tác chặt chẽ và hiệu quả trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh. BKS nhận được sự hỗ trợ tích cực từ HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, được tạo điều kiện tối đa để BKS thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, đặc biệt trong việc tiếp cận thông tin, tài liệu và tham gia các cuộc họp quan trọng của Tập đoàn.
 - 6.2. HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc luôn duy trì tinh thần hợp tác cởi mở và sẵn sàng phối hợp với các cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Tập đoàn luôn sẵn sàng cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và quản trị doanh nghiệp khi cổ đông yêu cầu, đồng thời tăng cường hoạt động truyền thông để cổ đông nắm bắt thông tin kịp thời.
 - 6.3. BKS không chỉ thực hiện chức năng giám sát mà còn đóng vai trò tư vấn, đưa ra các ý kiến độc lập và khách quan để hỗ trợ HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành và thực hiện các mục tiêu chiến lược của Tập đoàn.
 - 6.4. BKS đánh giá cao sự phối hợp tích cực giữa các bên liên quan trong năm qua. Nhìn chung, cơ chế phối hợp giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông đã được thực hiện tốt, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty.
- ## **7. Ý kiến Cổ đông.**

Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền dự đại hội, BKS không nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại nào của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, BKS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

PHẦN II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT

BKS tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau trong năm tài chính 2025:

1. Kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
2. Kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh doanh của Công Ty và các công ty con; Kiểm tra, giám sát việc lập và ban hành Báo cáo Tài chính quý, bán niên, năm 2025 của Công Ty.
3. Tham gia các buổi họp của HĐQT, các cuộc họp, hội thảo của Công Ty.
4. Thực hiện nhiệm vụ công tác theo đúng chức năng nhiệm vụ đã được quy định trong Điều lệ của Công Ty.

Trên đây là báo cáo kết quả quá trình kiểm tra giám sát hoạt động Tập Đoàn năm 2024 và

phương hướng hoạt động năm 2025 của BKS. BKS xin báo cáo trước Đại hội.

Chúc sức khoẻ Quý Đại biểu, Quý Cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Thị Thu Hương

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T;
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

STT	Khoản mục	Số tiền (Tỷ đồng)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.985
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	227,7
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	176,5
4	Cổ tức 2024	0

Lý do không chia cổ tức năm 2024: Công ty đang trong giai đoạn đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh.

II. Kế hoạch kinh doanh năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	
		Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng/giảm so với năm 2024
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.632.340	32,63%
2	Lợi nhuận sau thuế	221.916	25,73%
3	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	8,43%	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Sang

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng năm 2024 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 được kiểm toán (Dự kiến 02 Báo cáo tài chính đăng tải tại website của Công ty theo đường dẫn: <https://fitgroup.com.vn/quan-he-co-dong/> chậm nhất vào ngày 30/03/2025)

Các chỉ tiêu cơ bản của Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2024 (trước kiểm toán) như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng		
STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng Tài sản	7.748
2	Nợ phải trả	1.807
3	Vốn chủ sở hữu	5.941
4	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.954
5	Lợi nhuận trước thuế	228
6	Lợi nhuận sau thuế	177
7	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	119

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Sang

Số: 03/2025/TT-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm tra hoạt động của Công Ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán thực hiện kiểm tra hoạt động của Công Ty, trong đó bao gồm việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2025 của Công Ty như sau:

I. DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
4. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam VAE
5. Công ty TNHH Kiểm toán VACO
6. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
7. Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM

II. ĐỀ XUẤT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách nêu Phần I Tờ trình này và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm tra hoạt động của Công Ty. Đồng thời, giao cho Tổng Giám đốc Công ty ký kết hợp đồng kiểm toán và quyết định các nội dung khác liên quan đến Hợp đồng kiểm toán.
2. Trong trường hợp Hội đồng quản trị không chọn được đơn vị kiểm toán theo danh sách nêu tại Phần I Tờ trình này, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BKS, TK HĐQT, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Thị Thu Hương

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua quyết toán thù lao 2024 và phương án thù lao 2025 cho Thành viên HĐQT và BKS

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T kính trình Đại hội đồng cổ đông Tờ trình quyết toán thù lao Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”), Ban kiểm soát (“**BKS**”) trong năm 2024 và thông qua phương án thù lao HĐQT, BKS năm 2025 với nội dung chính như sau:

1. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Số người	Mức thù lao 01 người/tháng (VND)	Tổng mức thù lao năm 2024 (VND)	Tổng mức thù lao đã chi trả năm 2024 (VND)
A. Thù lao HĐQT					
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000	60.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	6	4.000.000	288.000.000	288.000.000
B. Thù lao BKS					
1	Trưởng BKS	1	3.000.000	36.000.000	36.000.000
2	Thành viên BKS	2	1.500.000	36.000.000	36.000.000
Tổng cộng				420.000.000	420.000.000

2. Thông qua phương án thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	Số người	Mức thù lao 01 người/tháng (VND)	Tổng mức thù lao năm 2025 (VND)
A. Thù lao HĐQT				
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	6	8.000.000	576.000.000
B. Thù lao BKS				
1	Trưởng BKS	1	7.000.000	84.000.000
2	Thành viên BKS	2	5.000.000	120.000.000
Tổng cộng				900.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Sang

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua các Hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí

giữa Công Ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T ("**Công Ty**").

Nhằm đảm bảo sự linh hoạt trong việc quản trị, điều hành hoạt động của Công Ty và chủ động nắm bắt những cơ hội kinh doanh, Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền như sau:

I. Thông qua các Hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan

1. Thông qua các Hợp đồng có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên của Công Ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty với các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp 2020. Chi tiết về loại Hợp đồng, dự thảo Hợp đồng, tổng giá trị giao dịch tối đa và danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty quy định tại Khoản 6 Phần I của Tờ trình này;
2. Thông qua các Hợp đồng có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty với các đối tượng quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán. Chi tiết về loại Hợp đồng, dự thảo Hợp đồng, tổng giá trị giao dịch tối đa và danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty quy định tại Khoản 6 Phần I của Tờ trình này;
3. Thông qua các Hợp đồng vay, Hợp đồng mua bán hàng hóa/tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó. Chi tiết về loại Hợp đồng, dự thảo Hợp đồng, tổng giá trị giao dịch tối đa và danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty quy định tại Khoản 6 Phần I của Tờ trình này;
4. Thông qua các Hợp đồng giữa Công Ty với công ty con (bao gồm cả trường hợp Công ty con là người có liên quan của cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác). Chi tiết về loại Hợp đồng, dự thảo Hợp đồng, tổng giá trị giao dịch tối đa và danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty quy định tại Khoản 6 Phần I của Tờ trình này;

5. Thông qua các Hợp đồng vay giữa Công Ty và thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này. Chi tiết về dự thảo Hợp đồng, tổng giá trị giao dịch tối đa và danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty quy định tại Khoản 6 Phần I của Tờ trình này;
6. Giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định các nội dung khác, triển khai ký kết và thực hiện những Hợp đồng nêu tại Khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Phần I của Tờ trình này theo nguyên tắc đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công Ty; tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định tại Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật hiện hành. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 có quyết định khác. Cụ thể như sau:

6.1. Các loại Hợp đồng, dự thảo Hợp đồng và tổng giá trị giao dịch tối đa đối với mỗi loại Hợp đồng:

STT	Loại Hợp đồng	Tổng giá trị giao dịch tối đa của các Hợp đồng trong 12 tháng	Dự thảo Hợp đồng
1.	Hợp đồng hợp tác đầu tư	Không quá 3.000.000.000.000 đồng	Phụ lục I
2.	Hợp đồng mua bán hàng hóa/tài sản	Không quá 3.000.000.000.000 đồng	Phụ lục II
3.	Hợp đồng vay	Không quá 3.000.000.000.000 đồng	Phụ lục III

6.2. Danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty:

STT	TÊN CÔNG TY	MỐI QUAN HỆ
1	Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ (Mã số doanh nghiệp: 1800518314)	Công ty con cấp 1
2	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long (Mã số doanh nghiệp: 1500202535)	Công ty con cấp 1
3	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Thương mại F.I.T Việt Nam (Mã số doanh nghiệp: 0106567335)	Công ty con cấp 1
4	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động Sản F.I.T (Mã số doanh nghiệp: 0107499328)	Công ty con cấp 1
5	Công ty Cổ phần nước khoáng Khánh Hòa (Mã số doanh nghiệp: 4200283916)	Công ty con cấp 2
6	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bất động sản Charlotte (Mã số doanh nghiệp: 0110176630)	Công ty con cấp 2
7	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Nông Tín (Mã số doanh nghiệp: 3901167137)	Công ty con cấp 2
8	Công ty Cổ phần FIT Consumer (Mã số doanh nghiệp: 0313522734)	Công ty con cấp 2

STT	TÊN CÔNG TY	MỐI QUAN HỆ
9	Công ty Cổ phần Hạt giống TSC (Mã số doanh nghiệp: 1801361391)	Công ty con cấp 2
10	Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas (Mã số doanh nghiệp: 0314033736)	Công ty con cấp 2
11	Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Benovas (Mã số doanh nghiệp: 1501057104)	Công ty con cấp 2
12	Công ty Cổ phần Thuốc Ung thư Benovas (Mã số doanh nghiệp: 0107753133)	Công ty con cấp 2
13	Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm VPC - Sài Gòn (Mã số doanh nghiệp: 0311124093)	Công ty con cấp 2
14	Công ty Liên doanh SX Kinh doanh, XNK Dược phẩm và Trang thiết bị y tế	Công ty con cấp 2
15	Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây (Mã số doanh nghiệp: 1800512175)	Công ty con cấp 2
16	Công ty Cổ phần Westfood Hậu Giang (Mã số doanh nghiệp: 6300265343)	Công ty con cấp 2
17	Công ty Cổ phần FIT Cosmetics (Mã số doanh nghiệp: 0104344157)	Công ty liên kết, Công ty có liên quan với thành viên HĐQT và Phó Tổng Giám đốc
18	Công ty Cổ phần Đầu tư JJK Holdings (Mã số doanh nghiệp: 0900848515)	Cổ đông lớn, Công ty có liên quan với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc
19	Công ty Cổ phần Today Cosmetics (Mã số doanh nghiệp: 1101403543)	Công ty có liên quan với Thành viên HĐQT và Phó Tổng Giám đốc

II. Thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định các giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên

Thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định các giao dịch đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty (trừ các giao dịch theo Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020). Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 có quyết định khác.

III. Thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định, thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 – 2026

1. Thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT chủ động điều chỉnh các chỉ tiêu kinh doanh và ngân sách hoạt động kinh doanh năm 2025 – 2026 cho phù hợp với diễn biến thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và quy định của pháp luật.
2. Thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT chủ động triển khai các Nghị quyết đã được

Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 có quyết định khác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Sang

Phụ lục I

(Bản dự thảo đính kèm theo Tờ trình số 05/2025/TT-ĐHĐCĐ ban hành ngày 19/03/2025)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG HỢP TÁC ĐẦU TƯ

Số: [...]

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ nhu cầu của hai bên;

Hợp đồng Hợp tác đầu tư này (sau đây gọi là “Hợp đồng”) và các Phụ lục (nếu có) tạo thành một bộ phận không tách rời của Hợp đồng được lập ngày tháng năm , tại [...]

bởi và giữa các Bên sau đây.

BÊN A: [...]

Địa chỉ : [...]

Điện thoại : [...] Fax: [...]

Mã số thuế : [...]

Số tài khoản : [...] Tại Ngân hàng: [...]

Đại diện : [...] Chức vụ: [...]

BÊN B: [...]

Địa chỉ : [...]

Điện thoại : [...] Fax: [...]

Mã số thuế : [...]

Số tài khoản : [...] Tại Ngân hàng: [...]

Đại diện : [...] Chức vụ: [...]

Căn cứ vào chức năng và nhu cầu của mỗi Bên, các Bên thống nhất ký kết Hợp đồng này với những điều kiện và điều khoản sau:

Điều 1: Định nghĩa

Trừ khi nội dung của Hợp đồng này quy định khác, các điều khoản và từ ngữ trong Hợp đồng này được hiểu như sau:

- (a) “Hợp đồng Hợp tác đầu tư ” là Hợp đồng này, có thể được sửa đổi hoặc kéo dài thời hạn trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản giữa các Bên;
- (b) “Hoạt động hợp tác” là các hoạt động hợp tác giữa Bên A và Bên B được thực hiện theo Hợp đồng này;
- (c) “Thời hạn hợp tác” là thời hạn các Bên tiến hành hoạt động hợp tác theo Điều 3;
- (d) “Chi phí” là các chi phí do các bên chi trả được qui định tại Hợp đồng này phục vụ cho Hoạt động hợp tác giữa Bên A và Bên B;
- (e) “Bên” là Bên A hoặc Bên B và những người thừa nhiệm và đại diện của Bên A hoặc Bên B và “các Bên” sẽ có nghĩa là cả Bên A và Bên B;
- (f) “Đồng Việt Nam” hoặc “VND” là đồng tiền hiện đang được lưu hành hợp pháp tại Việt Nam.

Điều 2: Mục đích của Hợp đồng

Nhận thức rõ cơ hội hợp tác mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh [...]. Hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng Hợp tác đầu tư với mục đích đem lại hiệu quả kinh doanh tối ưu.

Điều 3: Thời hạn hợp tác

Các Bên đồng ý Thời hạn hợp tác là 12 tháng, tính từ ngày .../.../.... đến ngày .../.../....

Điều 4: Việc góp vốn của các Bên

4.1. Xác định Tổng vốn đầu tư của các Bên.

- **Giá trị vốn đầu tư của Bên A: [...] đồng (“Vốn góp của Bên A”) (Bằng chữ: [...]) ./.**
- Giá trị vốn đầu tư Bên B: Phần còn lại.

Điều 5: Phân chia lợi nhuận và chuyển tiền thanh toán Hợp đồng

5.1. Các Bên đồng ý phân chia lợi nhuận như sau:

- (a) Trong mọi trường Hợp và không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của Bên B, Bên A sẽ được chia lợi nhuận theo tỷ lệ ... %/ 365 ngày.

$$\text{Lợi nhuận bên A nhận được} = \frac{\text{Dư nợ} \times \dots \% \times \text{số ngày thực tế}}{365 \text{ ngày}}$$

- (b) Bên B sẽ được nhận toàn bộ phần lợi nhuận còn lại sau khi đã thanh toán cho Bên A Số tiền lợi nhuận cố định. Trường hợp kinh doanh thua lỗ, Bên B chịu mọi rủi ro liên quan.

5.2 Chuyển tiền thanh toán Hợp đồng:

5.2.1 Hai bên thống nhất:

- Việc góp vốn được thực hiện thông qua việc các bên chuyển tiền góp vốn vào tài khoản của Bên B theo quy định tại phần đầu của Hợp đồng này ngay sau khi hai bên ký kết Hợp đồng.
- Vào ngày hết hạn hợp đồng .../.../.... Bên B phải thanh toán cho Bên A toàn bộ số tiền vốn góp Hợp đồng là [...] đồng.
- Bên B sẽ thanh toán cho bên A tiền lợi nhuận quy định tại điều 5.1 hợp đồng này vào ngày thanh lý hợp đồng.

- Toàn bộ số tiền trên được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên A được quy định trong hợp đồng này.
- Trường hợp Bên A có chỉ dẫn thanh toán qua tài khoản khác với tài khoản đã chỉ định phải thông báo cho Bên B bằng văn bản có đầy đủ chữ ký hợp pháp.

5.2.2 Trường hợp Hợp đồng chấm dứt trước thời hạn như được quy định tại Điều 8, Bên A phải nêu rõ trong văn bản thỏa thuận về tổng giá trị thanh lý của Hợp đồng tại thời điểm đó. Giá trị thanh lý Hợp đồng được tính theo công thức: Giá trị phần vốn góp ban đầu cộng (+) phần lợi nhuận Bên A được hưởng tính cho số ngày hợp tác thực tế cộng (+) tiền phạt chấm dứt hợp đồng trước hạn. Trong vòng 02 ngày kể từ ngày đề nghị chấm dứt, Bên B có trách nhiệm thanh toán cho Bên A toàn bộ giá trị vốn góp và phần lợi nhuận cũng như phí phạt Bên A được hưởng.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Bên A

6.1. Quyền

Được rút vốn hợp tác đầu tư trước hạn và yêu cầu Bên B thanh toán toàn bộ số tiền góp vốn; lợi nhuận và các nghĩa vụ tài chính phát sinh nếu các trường hợp nêu tại điều 8.2.2 hợp đồng này xảy ra và với điều kiện báo trước cho Bên B 07 ngày.

6.2. Nghĩa vụ

- Không thực hiện các hành vi can thiệp làm cản trở quá trình thực hiện kinh doanh của Bên B.
- Các quyền và nghĩa vụ khác nêu tại Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Bên B

7.1. Quyền

- Được chủ động trong việc lên kế hoạch kinh doanh, quyết định đầu tư và thực hiện các nghiệp vụ đầu tư theo đúng các quy định về hình thức đầu tư quy định tại Điều 2 Hợp đồng này.
- Được quyền yêu cầu Bên A không thực hiện các hình thức can thiệp trực tiếp ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của Bên B.
- Trong trường hợp chưa thể thực hiện việc giải ngân theo mục đích như các bên đã thỏa thuận ban đầu tại Hợp đồng hợp tác đầu tư, thì bên B có quyền sử dụng số tiền mà các bên đã góp vốn tại Hợp đồng với điều kiện rằng bên B phải đảm bảo được nguồn vốn khi cần giải ngân theo đúng mục đích được quy định tại Hợp đồng này.

7.2. Nghĩa vụ

- Thanh toán cho Bên A số tiền vốn góp và lợi nhuận theo quy định tại Điều 5 Hợp đồng này.
- Cung cấp các chứng từ cần thiết khi Bên A yêu cầu.
- Bên B cam kết sử dụng tiền vốn góp đúng mục đích đã nêu trong hợp đồng.
- Mọi khoản chi phí phát sinh liên quan đến Hợp đồng này do Bên B chịu trách nhiệm thanh toán.
- Các quyền và nghĩa vụ khác nêu tại Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật

Điều 8: Chấm dứt và thanh lý Hợp đồng

- 8.1. Hợp đồng này sẽ tự động chấm dứt và thanh lý khi hết thời hạn quy định tại Hợp đồng và các bên đã thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo Hợp đồng này.
- 8.2. Hợp đồng sẽ được thanh lý toàn bộ hoặc một phần trước hạn trong các trường hợp:
 - 8.2.1 Bên B đề nghị thanh lý trước hạn (trước thời hạn quy định tại điểm 5.2.1 mục 5.2 điều 5 của hợp đồng), Bên B phải gửi thông báo cho Bên A trước 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày đề nghị thanh lý hoặc gia hạn Hợp đồng và phải được sự chấp thuận của Bên A.
 - 8.2.2 Bên A đề nghị chấm dứt Hợp đồng trước hạn trong trường hợp Bên B không thực hiện nghĩa vụ thanh toán lợi nhuận theo qui định tại Điều 5 Hợp đồng này.
- 8.3. Một bên vi phạm nghiêm trọng Hợp đồng này do không thực hiện hoặc tuân thủ bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Hợp đồng này và các vi phạm đó không được khắc phục trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày Bên vi phạm nhận được thông báo bằng văn bản của Bên kia;
- 8.4. Một trong các Bên bị phá sản hoặc là đối tượng phải tiến hành thanh lý hay giải thể hoặc chấm dứt hoạt động kinh doanh;

Điều 9: Bảo mật thông tin

- 9.1. Các Bên cam kết rằng các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan do một Bên cung cấp cho Bên kia sẽ không được tiết lộ cho bất kỳ bên nào khác. Các Bên phải tiến hành các biện pháp cần thiết để bảo mật các thông tin, tài liệu đó; và chỉ được tiết lộ theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định pháp luật.
- 9.2. Trong quan hệ với bên khác có liên quan đến Hợp đồng này, các Bên sẽ thỏa thuận rõ về các thông tin cần được tiết lộ; các thông tin không được tiết lộ sẽ được giữ kín và thực hiện theo các quy định trong Hợp đồng này.

Điều 10: Thông báo

- 10.1. Tất cả thông báo và tài liệu giao dịch giữa các Bên được gửi theo địa chỉ nêu trong Hợp đồng này, được lập thành văn bản bao gồm các bản fax, telex có chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của các bên được quy định và cho phép trong Hợp đồng này, sẽ có hiệu lực, và sẽ được xem như đã được giao và nhận: (i) khi chuyển giao trực tiếp và có ký nhận bộ phận hành chính văn thư của bên nhận; (ii) nếu gửi bằng đường bưu điện, thì ngày gửi đi được coi là ngày theo dấu xác nhận của bưu điện cơ sở nơi chuyển bên nhận coi như đã nhận được nếu thư được chuyển tới địa chỉ nơi nhận trong thời gian từ 7.30h đến 16.30h trong những ngày làm việc (iii) trong trường hợp gửi fax, telex trong giờ làm việc đến địa chỉ giao dịch nếu có hồi báo hoặc có giấy xác nhận đã chuyển xong bản fax hoặc telex; và (iv) khi thực nhận nếu gửi phát chuyển nhanh, và trong mọi trường hợp gửi cho các Bên đến từng địa chỉ riêng để thông báo bằng văn bản cho Bên kia trong từng thời điểm của Hợp đồng.
- 10.2. Các Bên có thể thay đổi địa chỉ cho mục đích của Điều này bằng các thông báo bằng văn bản cho Bên kia.

Điều 11: Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp

- 11.1. Việc ký kết, diễn giải, sửa đổi và giải quyết tranh chấp liên quan đến Hợp đồng này sẽ do luật pháp của Việt Nam điều chỉnh.

- 11.2. Mọi tranh chấp phát sinh từ việc ký kết và thực hiện Hợp đồng này được các Bên giải quyết bằng thương lượng, hòa giải. Nếu việc thương lượng, hòa giải không thành, các Bên nhất trí đưa vụ việc giải quyết tại tòa án có thẩm quyền của thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật. Quyết định của tòa án là quyết định cuối cùng Bên thua kiện sẽ phải chịu án phí.

Điều 12: Điều khoản chung

- 12.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng này có thể được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh bằng văn bản. Các văn bản thỏa thuận về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Hợp đồng này (nếu có), sẽ cấu thành một bộ phận không tách rời của Hợp đồng và ràng buộc trách nhiệm đối với các Bên.
- 12.2. Trong trường hợp bất kỳ quy định nào tại Hợp đồng này không có hiệu lực, thì tính hiệu lực của các quy định còn lại của Hợp đồng này sẽ không bị ảnh hưởng theo bất kỳ hình thức nào. Ngoài ra, nhằm thay thế các quy định bất hợp pháp, vô hiệu hoặc không có khả năng thi hành, các quy định hợp pháp, có hiệu lực và khả năng thi hành tương tự các quy định bất hợp pháp, có hiệu lực và có khả năng thi hành được bổ sung vào Hợp đồng này nếu có thể.
- 12.3. Hợp đồng này bao gồm 12 (mười hai) Điều, 4 (bốn) trang, được lập thành 02 (hai) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 01 (một) bản, bên B giữ 01 (một) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Phụ lục II

(Bản dự thảo đính kèm theo Tờ trình số 05/2025/TT-ĐHĐCĐ ban hành ngày 19/03/2025)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA/TÀI SẢN

Số: [...]

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11;
- Căn cứ khả năng cung cấp và tiêu thụ hàng hóa của Hai Bên.

Hợp đồng mua bán Hàng hóa này (“**Hợp đồng**”) được ký kết ngày .../.../... bởi và giữa Các Bên:

BÊN BÁN (Bên A): [...]

Địa chỉ : [...]
Điện thoại : [...] Fax: [...]
Mã số thuế : [...]
Số tài khoản : [...] Tại Ngân hàng: [...]
Đại diện : [...] Chức vụ: [...]

VÀ

BÊN MUA (Bên B): [...]

Địa chỉ : [...]
Điện thoại : [...] Fax: [...]
Mã số thuế : [...]
Số tài khoản : [...] Tại Ngân hàng: [...]
Đại diện : [...] Chức vụ: [...]

(Bên A và Bên B sau đây được gọi chung là “**Hai Bên**”, “**Các Bên**” và gọi riêng là “**Bên**”)

Sau khi thỏa thuận, Hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán hàng hóa số [...] (sau đây được gọi tắt là “**Hợp đồng**”) theo các điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1. NỘI DUNG GIAO DỊCH

- 1.1. Bên B đồng ý mua và Bên A đồng ý bán hàng hóa cho Bên B (sau đây gọi tắt là “**Hàng hóa**”) với thông tin được quy định tại Phụ lục 1 đính kèm Hợp đồng (sau đây gọi tắt là “**Phụ lục 1**”).

- 1.2. Khi có nhu cầu mua Hàng Hóa, Bên B sẽ gửi đơn đặt hàng cho Bên A. Đơn đặt hàng phải nêu rõ số lượng Hàng hóa, giá trị hàng hóa, thời gian và địa điểm giao hàng.
- 1.3. Trong vòng 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đặt hàng từ Bên B, Bên A có trách nhiệm phản hồi cho Bên B về việc chấp thuận hay từ chối Đơn đặt hàng
- 1.4. Giá bán Hàng hóa:
 - (a) Bên A có trách nhiệm cung cấp bảng báo giá về Hàng hóa để Bên B làm cơ sở tiến hành đặt Hàng Hóa. Báo giá đầu tiên sẽ được Bên A cung cấp trong vòng 01 (một) ngày kể từ ngày Các Bên ký kết Hợp Đồng này ("**Báo giá**").
 - (b) Khi có sự thay đổi về giá theo thông tin Báo giá đã gửi do có sự biến động của các yếu tố đầu vào sản xuất (bao gồm nhưng không giới hạn các yếu tố như giá nhân công, giá nguyên vật liệu hoặc thay đổi nguyên vật liệu, thay đổi giá máy móc hoặc thay đổi máy móc, lạm phát, thay đổi tỷ giá v.v..), Bên A phải thông báo cho Bên B bằng văn bản trước [...] trước khi Bên A dự định tiến hành áp dụng giá mới.

ĐIỀU 2. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ ĐIỀU KHOẢN VỀ THANH TOÁN

- 2.1. **Giá trị Hợp đồng:** Tổng giá trị phần thanh toán các đơn đặt hàng được quy định tại Phụ lục Hợp đồng kèm theo, tương ứng với các lần đặt hàng được thực hiện bởi các bên.
- 2.2. **Thanh toán mỗi Đơn đặt hàng:** Quy định tại Phụ lục 1.
- 2.3. **Thời hạn thanh toán:** Quy định tại Phụ lục 1.
- 2.4. **Phương thức thanh toán mỗi Đơn đặt hàng và thanh toán liên quan đến Hợp đồng:** Bên B thanh toán cho Bên A bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên A nêu tại Hợp đồng. Địa chỉ nhận thanh toán của Bên A theo quy định tại phần dẫn chiếu của Hợp đồng.

ĐIỀU 3. THỜI GIAN GIAO HÀNG VÀ PHƯƠNG THỨC VẬN CHUYỂN - GIAO NHẬN

- 3.1. **Thời gian giao hàng:** Quy định tại Phụ lục 01.
- 3.2. **Phương thức vận chuyển - giao nhận:**
 - (a) Bên A giao Hàng hóa tại địa chỉ giao hàng được quy định tại Phụ lục 1. Chi phí bốc xếp Hàng hóa từ Bên A do Bên A chịu, chi phí bốc xếp hàng hóa tại địa điểm giao hàng của Bên B do Bên B chịu. Chi phí vận tải, vận chuyển Hàng hóa do Bên A chịu. Trong trường hợp xảy ra bất kỳ rủi ro nào đối với Hàng hóa trên đường vận chuyển thì rủi ro này sẽ thuộc về Bên A.
 - (b) Khi Hàng hóa được Bên A vận chuyển đến địa điểm giao hàng của Bên B, và bàn giao Hàng hóa cho Bên B, đại diện có thẩm quyền hoặc được chỉ định của mỗi Bên sẽ ký biên bản giao nhận để xác định về số lượng Hàng hóa được bàn giao, tình trạng, quy cách Hàng hóa vào thời điểm bàn giao. Biên bản giao nhận được lập thành hai (02) bản, và mỗi Bên giữ một (01) bản, và được ký và xác nhận được người đại diện có thẩm quyền hoặc người được chỉ định của cả Bên A và Bên B.

ĐIỀU 4. KHIẾU NẠI

- 4.1. Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Hai Bên ký Biên bản giao nhận, nếu Bên B phát hiện các vấn đề về quy cách và chất lượng cảm quan của Hàng hóa, thì Bên B có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Bên A về các vấn đề này. Trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ ngày Bên B gửi văn bản khiếu nại, Bên A có trách nhiệm kiểm tra và giao bổ sung hoặc đổi Hàng hóa.

- 4.2. Trong trường hợp Các Bên không thể xác định về việc Hàng hóa không đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định, việc xác định Hàng hóa không đạt tiêu chuẩn chất lượng hay không và do lỗi của ai, sẽ được căn cứ vào kết quả của [...]. Kết quả giám định của [...] là căn cứ xác định quyền và nghĩa vụ của Hai Bên:
- (a) Nếu lỗi do Bên A, Bên A sẽ thay thế Hàng hóa không đạt chất lượng và chịu mọi phí tổn cho việc thay thế trong vòng [...] ngày kể từ ngày có kết quả giám định của [...]. Nếu quá thời gian trên mà Bên A không thay thế Hàng hóa không đạt chất lượng, Bên A có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Bên B. Đồng thời, Bên B có quyền ngưng thanh toán Đơn đặt hàng có chứa Hàng hóa không đạt chất lượng và Bên B có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng.
 - (b) Nếu lỗi do Bên B, Bên A không phải tiến hành việc thay thế.
 - (c) Chi phí để thực hiện việc kiểm nghiệm tại [...] sẽ do Bên nào bị [...] kết luận là Bên gây ra vấn đề lỗi của Hàng hóa.

ĐIỀU 5. QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Bên A cam kết và đảm bảo rằng:

- 5.1. Bên A là chủ sở hữu của Hàng hóa hoặc có quyền hợp pháp để bán Hàng hóa cho Bên B.
- 5.2. Hàng hóa và việc Bên B sử dụng, mua bán Hàng hóa là không xâm phạm các quyền sở hữu, quyền sở hữu trí tuệ của bên thứ ba được đăng ký và bảo hộ hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam trong phạm vi biên giới lãnh thổ Việt Nam.

ĐIỀU 6. TRÁCH NHIỆM CỦA HAI BÊN

6.1. Trách nhiệm của Bên A:

- (a) Đảm bảo đầy đủ điều kiện và năng lực pháp lý, có mọi giấy phép, chấp thuận, phê chuẩn, phê duyệt, cấp phép v.v. của các cơ quan có thẩm quyền và trong nội bộ của Bên A để tham gia ký kết và thực hiện Hợp đồng.
- (b) Đảm bảo việc cung cấp Hàng hóa cho Bên B theo Hợp đồng không vi phạm bất kỳ hợp đồng/thỏa thuận giữa Bên A với bên thứ ba nào khác.
- (c) Đảm bảo quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền sở hữu trí tuệ đối với Hàng hóa theo Hợp đồng mà không có bất kỳ tranh chấp với bên thứ ba nào; đồng thời chịu toàn bộ trách nhiệm đối với mọi tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện của bên thứ ba liên quan đến quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền sở hữu trí tuệ đối với Hàng hóa.
- (d) Cung cấp cho Bên B Hàng hóa đủ số lượng và đúng tên gọi, chất lượng, chủng loại, quy cách, tiêu chuẩn đã thỏa thuận tại Hợp đồng, Phụ lục 1 và Đơn đặt hàng.
- (e) Giao hàng đúng thời hạn.
- (f) Cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến Hàng hóa (nếu có) và thông tin cần thiết về Hàng hóa trong vòng 01 (một) ngày kể từ ngày Bên B gửi yêu cầu bao gồm nhưng không giới hạn các loại tài liệu sau: giấy chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ của Hàng hóa, các giấy tờ, tài liệu cần có để Hàng Hóa được phép lưu hành hợp pháp tại Việt Nam (nếu pháp luật có yêu cầu).

- (g) Đổi/nhận lại hoặc khắc phục, thay thế Hàng hóa bị lỗi/thiếu/khiếm khuyết cho Bên B theo quy định tại Hợp đồng.
- (h) Duy trì nghĩa vụ bảo mật thông tin đối với Bên B. Trường hợp Bên A vi phạm, Bên B có quyền: (i) không thực hiện nghĩa vụ thanh toán; và/hoặc (ii) chấm dứt Hợp đồng mà không chịu bất kỳ trách nhiệm nào với Bên A và/hoặc (iii) ngừng hợp tác trong các dự án, giao dịch mua bán tiếp theo.
- (i) Không chuyển giao bất kỳ quyền và nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng cho bất cứ bên nào mà không có sự chấp thuận bằng văn bản của Bên B.
- (j) Cung cấp hóa đơn GTGT cho Bên B.
- (k) Đóng gói và niêm phong Hàng hóa trước khi giao cho Bên B. Việc đóng gói và niêm phong phải đảm bảo được an toàn và chất lượng Hàng Hóa trong điều kiện bảo quản và vận chuyển bình thường. Nếu Hàng Hóa cần được vận chuyển trong điều kiện đặc biệt thì Bên A phải thông báo cho Bên B ngay khi xác nhận Đơn đặt hàng (nếu là yêu cầu đột xuất) hoặc đăng ký với Bên B ngay khi ký Hợp đồng. Bên A sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm cũng như bồi thường cho Bên B đối với tất cả các hư hại của Hàng hóa do không được đóng gói hoặc niêm phong đúng quy cách;
- (l) Khi giao Hàng Hóa cho Bên B tại kho của Bên B, Bên A và người của Bên A có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các quy định nội bộ của Bên B và/hoặc của Bên cung cấp dịch vụ kho liên quan đến việc ra, vào, an toàn phòng cháy chữa cháy, an ninh, vận hành kho của Bên B;
- (m) Bên A sẽ hỗ trợ giải quyết khiếu nại về chất lượng sản phẩm từ người tiêu dùng cho Bên B.
- (n) Trong trường hợp Bên B chậm thanh toán so với tiến độ thanh toán được nêu tại Hợp đồng này và các phụ lục liên quan, thì Bên A có quyền từ chối chấp nhận đơn hàng tiếp theo, hoặc có quyền từ chối giao đơn hàng tiếp theo cho Bên A.
- (o) Thực hiện các trách nhiệm khác như thỏa thuận tại Hợp đồng, Phụ lục 1, Đơn đặt hàng và theo quy định của pháp luật.

6.2. Trách nhiệm của Bên B:

- (a) Thanh toán cho Bên A giá trị Hợp đồng, giá trị Đơn đặt hàng theo đúng thời gian và phương thức đã quy định trong Hợp đồng, Phụ lục 1, Đơn đặt hàng.
- (b) Nhận Hàng hóa đúng thời gian và địa điểm đã quy định trong Hợp đồng, Phụ lục 1, Đơn đặt hàng.
- (c) Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho Bên A bàn giao Hàng hóa.
- (d) Chuẩn bị mặt bằng và bố trí đại diện nhận bàn giao Hàng hóa từ Bên A.
- (e) Thực hiện các trách nhiệm khác như thỏa thuận tại Hợp đồng, Phụ lục 1, Đơn đặt hàng và theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7. BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI VÀ PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG

7.1. Bồi thường thiệt hại:

- (a) Nếu bất kỳ Bên nào trong Hợp đồng này không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo quy định Hợp đồng này, và/hoặc quy định

pháp luật dẫn đến việc gây ra thiệt hại cho Bên còn lại, Bên vi phạm có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ giá trị thiệt hại đó cho Bên bị thiệt hại.

- (b) Ngoài nghĩa vụ bồi thường thiệt hại, Bên vi phạm có nghĩa vụ áp dụng các biện pháp có thể để khắc phục hậu quả của hành vi vi phạm nhằm tránh và hạn chế các thiệt hại có thể xảy ra đối với Bên bị vi phạm. Mọi chi phí liên quan đến thực hiện nghĩa vụ này sẽ do Bên vi phạm chịu trách nhiệm.
- (c) Bên bị thiệt hại từ hành vi vi phạm của Bên còn lại có quyền trực tiếp khấu trừ số tiền bồi thường thiệt hại từ các khoản thanh toán cho Bên bị vi phạm để bồi thường cho bất kỳ thiệt hại hoặc mất mát phát sinh do hành vi vi phạm thỏa thuận của Bên vi phạm trong Hợp đồng.

7.2. Phạt vi phạm Hợp Đồng

- (a) Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, một Bên được coi là vi phạm Hợp đồng khi có một/một số/toàn bộ hành vi vi phạm quy định về quyền và nghĩa vụ tại Hợp đồng, bao gồm nhưng không hạn chế các hành vi:
 - (i) Vi phạm nghĩa vụ thanh toán;
 - (ii) Không giao hàng đủ số lượng;
 - (iii) Chậm giao hàng so với thời gian Hai Bên đã thỏa thuận;
 - (iv) Không đảm bảo chất lượng Hàng hóa;
 - (v) Không khắc phục sai sót trong thời gian quy định tại Điều 4 của Hợp đồng;
 - (vi) Các hành vi vi phạm Hợp đồng dẫn đến Bên bị thiệt hại không đạt được mục đích khi tham gia Hợp đồng này.
- (b) Bên vi phạm có trách nhiệm nộp phạt một khoản phạt vi phạm cho Bên bị vi phạm. Giá trị khoản phạt vi phạm được tính bằng [...] giá trị phần Hợp Đồng bị vi phạm.

ĐIỀU 8. THỜI HẠN CỦA HỢP ĐỒNG VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG TRƯỚC HẠN

- 8.1. Hợp đồng có hiệu lực với nội dung đơn hàng được nêu ở Điều 1 – Phụ lục 1 đính kèm
- 8.2. Hợp đồng chấm dứt trong các trường hợp sau:
 - (a) Hợp đồng hết thời hạn hiệu lực và Hai Bên hoàn thành mọi quyền và nghĩa vụ trong Hợp đồng.
 - (b) Hai Bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng bằng văn bản ký bởi người đại diện có thẩm quyền của mỗi Bên.
 - (c) Ảnh hưởng bởi trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Điều 11.3 của Hợp đồng.
 - (d) Các trường hợp khác quy định trong Hợp đồng này và quy định của pháp luật.
- 8.3. Việc chấm dứt Hợp đồng trong mọi trường hợp sẽ không ảnh hưởng tới quyền và nghĩa vụ của Các Bên phát sinh trước thời điểm Hợp đồng chấm dứt.

ĐIỀU 9. BẢO MẬT THÔNG TIN

- 9.1. Mọi giấy tờ, tài liệu thông tin trao đổi giữa Bên A và Bên B, các thông tin mà một Bên có được từ Bên còn lại trong quá trình thực hiện Hợp đồng bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin liên quan đến giá cả, Hàng hóa, giao nhận Hàng hóa dưới hình thức “văn bản, fax, email” cũng như các điều kiện, điều khoản trong Hợp đồng này, Phụ lục

- 1, Đơn đặt hàng và thỏa thuận bằng văn bản giữa Hai Bên về việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này sẽ được giữ bí mật tuyệt đối và sẽ không tiết lộ cho bên thứ ba.
- 9.2. Nghĩa vụ bảo mật thông tin sẽ không áp dụng đối với các thông tin sau đây:
- (a) Đã được công khai hoặc được công chúng biết đến trước thời điểm được tiết lộ mà không do lỗi của Bên nhận thông tin;
 - (b) Bên nhận thông tin có thể chứng minh được Bên nhận đã có được thông tin trước khi Bên cung cấp mà không có quy định yêu cầu bảo đảm các thông tin đó được bảo mật;
 - (c) Bên nhận thông tin có được do nghiên cứu độc lập mà không sử dụng thông tin bảo mật của bên cung cấp.
- 9.3. Một Bên không bị xem là vi phạm nghĩa vụ bảo mật thông tin theo quy định tại Điều này trong các trường hợp sau:
- (a) Theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - (b) Cung cấp thông tin cho nhân viên của mỗi Bên để thực hiện nghĩa vụ được quy định trong Hợp đồng này. Mỗi Bên có nghĩa vụ áp dụng những biện pháp hợp lý nhằm bảo đảm các nhân viên tiếp nhận thông tin có nghĩa vụ bảo mật thông tin như Các Bên trong Hợp đồng này.
- 9.4. Điều khoản này có giá trị trong quá trình thực hiện Hợp đồng và trong vòng 03 (ba) năm sau khi Hợp đồng hết hiệu lực.

ĐIỀU 10. THÔNG BÁO

- 10.1. Tất cả các thông báo và thông tin khác được đưa ra để thực hiện Hợp đồng này phải được lập thành văn bản và được gửi đi thông qua các phương thức sau: (i) đường bưu điện, (ii) email, (iii) đường fax hoặc (iv) giao trực tiếp (trong trường hợp gửi bằng fax hoặc email thì bản gốc phải được gửi bằng đường bưu điện trong vòng 03 (ba) ngày làm việc sau đó) theo địa chỉ cụ thể của Các Bên và Người Đại Diện như sau:

Đến Bên A : [...]

Địa chỉ : [...]

Điện thoại : [...]

Người nhận : [...]

Chức vụ : [...]

Email : [...]

Đến Bên B: : [...]

Địa chỉ : [...]

Điện thoại : [...]

Người nhận : [...]

Chức vụ : [...]

Để đảm bảo thông tin được kịp thời, một Bên có thể thông báo/trao đổi trước với Bên kia bằng điện thoại nhưng phải xác nhận lại bằng văn bản hoặc qua email của Người Đại Diện với Bên kia trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày thông báo/trao đổi bằng điện thoại.

- 10.2. Mỗi Bên có nghĩa vụ cập nhật cho Bên kia về bất kỳ thay đổi nào đối với bất kỳ thông tin nào của mình nêu tại Khoản 10.1 Điều này. Nếu không thông báo, thì Bên kia có quyền gửi thông báo theo địa chỉ cũ và mặc nhiên coi như Bên còn lại đã nhận được văn bản/email.

ĐIỀU 11. SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

- 11.1. Sự kiện bất khả kháng là những sự kiện nằm ngoài dự kiến, cũng như nằm ngoài khả năng ước đoán hoặc khả năng giải quyết của Các Bên, bao gồm nhưng không giới hạn: lệnh cấm hoặc trì hoãn của Chính phủ; bạo động, chiến tranh, tình trạng khẩn cấp quốc gia; sự hỗn loạn, đình công, bãi công, các tranh chấp lao động; dịch bệnh, hỏa hoạn, lụt, động đất, bão, sóng thần.
- 11.2. Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải thông báo ngay (bằng văn bản, email, fax) cho Bên còn lại. Trong thời hạn 05 (năm) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng, Bên bị ảnh hưởng phải thông báo cho Bên còn lại chi tiết sự kiện bất khả kháng; biện pháp khắc phục và thời hạn khắc phục.
- 11.3. Trường hợp sự kiện bất khả kháng kéo dài quá 30 (ba mươi) ngày thì mỗi Bên có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bằng cách gửi thông báo cho Bên kia bằng văn bản. Trong trường hợp này, Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực sau 05 (năm) ngày kể từ ngày một Bên nhận được thông báo chấm dứt, Các Bên có trách nhiệm hoàn tất các nghĩa vụ còn tồn đọng tính đến thời điểm chấm dứt.

ĐIỀU 12. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 12.1. Hai Bên cam kết nghiêm chỉnh thực hiện các điều khoản ghi trên Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp điều gì khó khăn, Hai Bên cùng nhau thương lượng và giải quyết trên tinh thần hợp tác.
- 12.2. Trường hợp phát sinh tranh chấp mà Hai Bên không thỏa thuận được thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa vụ việc ra tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định pháp luật..

ĐIỀU 13. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- 13.4 Hợp đồng này được điều chỉnh bởi pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- 13.5 Mọi sửa đổi, bổ sung các nội dung của Hợp đồng này phải được Hai Bên thỏa thuận và xác lập bằng văn bản. Văn bản về việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng là một phần không tách rời của Hợp đồng.
- 13.6 Hợp đồng này sẽ tự động được thanh lý khi Hai Bên đã hoàn thành tất cả các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Hợp Đồng này, mà không có bất kỳ thắc mắc hay yêu cầu nào khác.
- 13.7 Nếu Hợp đồng bị vô hiệu một phần, thì phần còn lại của Hợp đồng vẫn giữ nguyên hiệu lực.
- 13.8 Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản, có giá trị như nhau.

Để làm bằng chứng, Hai Bên cùng ký kết vào Hợp đồng này vào ngày được đề cập tại phần mở đầu của Hợp đồng này.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

PHỤ LỤC 01: CÁC ĐIỀU KHOẢN CHI TIẾT

(Kèm theo Hợp Đồng số.....)

Mã phụ lục: [.....]

Điều 1. Nội dung đơn hàng

Hàng hóa mà Bên A cung cấp cho Bên B bao gồm các sản phẩm [...] và có các thông tin được liệt kê trong bảng sau:

STT	Tên Sản phẩm	Nhãn hàng	Đơn giá (chưa VAT)	Số lượng	Thành tiền
Tổng tiền					
Thuế GTGT ...%					
Tổng tiền thanh toán					

Bảng chữ: [...]

Điều 2. Thanh toán Đơn đặt hàng

2.1. Hình thức thanh toán:

Bên B thanh toán cho Bên A bằng hình thức chuyển khoản.

2.2. Chứng từ giao hàng:

Khi Bên A giao Hàng hóa cho Bên B, Bên A sẽ cung cấp cho Bên B các chứng từ sau:

- (a) Hoá đơn GTGT hợp lệ;
- (b) Biên bản giao nhận có xác nhận của đại diện có thẩm quyền của Hai Bên;

Điều 3. Thời gian, địa điểm giao – nhận Hàng hóa

3.1. Thời gian giao Hàng hóa: Bên A giao Hàng hóa cho Bên B không muộn hơn [...] ngày kể từ ngày Bên A xác nhận Đơn đặt hàng của Bên B theo quy định Hợp Đồng.

3.2. Địa điểm giao Hàng hóa: Bên A thực hiện giao Hàng hóa cho Bên B tại địa chỉ [...]

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ khác của Hai Bên: Không áp dụng

Điều 5. Điều khoản chung

- 5.1.** Phụ lục này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng.
- 5.2.** Các quy định khác trong Hợp đồng không được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục này giữ nguyên giá trị hiệu lực.
- 5.3.** Phụ lục này được lập thành 04 (bốn) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Phụ lục III

(Bản dự thảo đính kèm theo Tờ trình số 05/2025/TT-ĐHĐCĐ ban hành ngày 19/03/2025)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG VAY

Số: [...]

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ nhu cầu của Hai Bên;

HỢP ĐỒNG VAY này (Sau đây gọi là “**Hợp Đồng**”) và các Phụ lục (nếu có) tạo thành một bộ phận không tách rời của Hợp Đồng được lập ngày ... tháng ... năm ... bởi và giữa Các Bên sau đây:

(I) BÊN CHO VAY: [...]

Trụ sở chính : [...]

MSDN/MST số : [...]

Đại diện : [...]

Số tài khoản : [...]

Mở tại : [...]

(Sau đây gọi tắt là “**Bên A**”)

và

(II) BÊN VAY : [...]

Trụ sở chính : [...]

MSDN/MST số : [...]

Điện thoại : [...]

Đại diện : [...]

Chức vụ: [...]

Số tài khoản : [...]

Mở tại : [...]

(Sau đây gọi tắt là “**Bên B**”)

(Bên A và Bên B sau đây được gọi riêng là “**Bên**” và gọi chung là “**Các Bên**” hoặc “**Hai Bên**”)

Hai Bên cùng thoả thuận ký kết Hợp đồng vay theo các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: SỐ TIỀN CHO VAY - MỤC ĐÍCH VAY

1.1 Bên A đồng ý cho Bên B vay số tiền: [...]

(Bằng chữ: [...]/.)

1.2 Hình thức chuyển tiền:

Hai bên thống nhất, Bên A chuyển cho Bên B toàn bộ số tiền trên vào tài khoản của Bên B có thông tin như sau:

Tên tài khoản : [...]

Số tài khoản : [...]

Mở tại : [...]

1.3 Mục đích vay : [...]

ĐIỀU 2: THỜI HẠN CHO VAY - LÃI SUẤT CHO VAY

2.1. Thời hạn cho vay: [...] - Bắt đầu từ .../.../... đến .../.../...

2.2. Lãi suất cho vay: ... %/**năm** (Một năm được tính là 365 ngày).

Tiền gốc vay và toàn bộ lãi vay phát sinh từ ngày .../.../... sẽ được thanh toán một lần vào ngày thanh lý Hợp Đồng.

Tiền lãi Bên B cần thanh toán
cho Bên A

=

Dư nợ x ...% x số ngày thực tế

365 ngày

ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ NGHĨA CỦA BÊN A

3.1. Quyền của Bên A:

- (i) Yêu cầu Bên B cung cấp các tài liệu liên quan đến việc vay vốn;
- (ii) Có quyền kiểm tra trước, trong và sau khi cho vay nhằm đảm bảo an toàn vốn cho vay;
- (iii) Trường hợp Bên B vi phạm các nghĩa vụ đã cam kết trong Hợp đồng này, Bên A có quyền:
 - (a) Yêu cầu Bên B phải thanh toán toàn bộ khoản vay kèm theo lãi vay (nếu có) trước thời hạn;
 - (b) Khởi kiện Bên B trong trường hợp vi phạm các nghĩa vụ đã cam kết trong Hợp đồng này.

3.2. Nghĩa vụ của Bên A:

- (i) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp về nguồn gốc của khoản tiền cho vay theo quy định của pháp luật;
- (ii) Thực hiện đúng thoả thuận trong Hợp đồng này;
- (iii) Báo trước cho bên B ít nhất 07 (bảy) ngày làm việc trước khi thu hồi tiền gốc và lãi vay.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

4.1. Quyền của Bên B:

- (i) Được chủ động trong việc lên kế hoạch, quyết định sử dụng số tiền vay và thực hiện các nghiệp vụ theo đúng các quy định về mục đích vay quy định tại Điều 1 Hợp đồng này;
- (ii) Được quyền yêu cầu Bên A không thực hiện các hình thức can thiệp trực tiếp ảnh hưởng đến quyết định sử dụng số tiền vay của Bên B;
- (iii) Từ chối các yêu cầu của Bên A không đúng với các thoả thuận trong Hợp Đồng;
- (iv) Khiếu nại, khởi kiện việc vi phạm Hợp Đồng theo quy định của Pháp luật.

4.2. Nghĩa vụ của Bên B:

- (i) Trả tiền gốc và lãi đúng hạn theo quy định tại Điều 2 Hợp đồng này;
- (ii) Toàn bộ tiền gốc, lãi vay và lãi phạt (nếu có) sẽ được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên A trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên A;
- (iii) Trường hợp Bên A có chỉ dẫn thanh toán qua tài khoản khác với tài khoản đã chỉ định phải thông báo cho Bên B bằng văn bản có đầy đủ chữ ký hợp pháp;
- (iv) Cung cấp đầy đủ, kịp thời, trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến việc vay vốn và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp trong vòng 03 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên A;
- (v) Tạo điều kiện thuận lợi khi Bên A cần kiểm tra tình hình sử dụng vốn vay;
- (vi) Trường hợp quá thời hạn thanh toán quy định tại Điều 2 Hợp đồng này, Bên B vẫn chưa thực hiện việc chuyển trả tiền cho Bên A thì Bên B có nghĩa vụ thanh toán lãi quá hạn phát sinh tính theo số ngày chậm trả thực tế cho Bên A (lãi suất quá hạn phát sinh là 150% lãi suất trong hạn quy định tại khoản Điều 2 Hợp đồng này) tính trên số tiền chậm trả;

Bên B có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ được nêu tại Điều 4.2.(vi) của Hợp Đồng này trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên A.

- (vii) Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi không thực hiện đúng những thoả thuận về việc trả nợ vay và thực hiện các nghĩa vụ đảm bảo nợ vay đã cam kết trong Hợp Đồng.

ĐIỀU 5: CHẤM DỨT VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- 5.1. Hợp Đồng này sẽ tự động chấm dứt và thanh lý khi hết thời hạn quy định tại Hợp Đồng và các bên đã thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo Hợp Đồng này.
- 5.2. Hợp Đồng sẽ được thanh lý toàn bộ hoặc một phần trước hạn trong các trường hợp:
 - (i) Bên B đề nghị thanh lý hoặc trả một phần trước hạn (trước thời hạn quy định tại Điều 2 của hợp đồng), Bên B phải gửi thông báo cho Bên A trước 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày đề nghị trả một phần, thanh lý hoặc gia hạn Hợp Đồng và phải được sự chấp thuận của Bên A;
 - (ii) Bên A đề nghị chấm dứt Hợp Đồng trước hạn;
 - (iii) Một bên vi phạm nghiêm trọng Hợp đồng này do không thực hiện hoặc tuân thủ bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Hợp đồng này và các vi phạm đó không được khắc phục trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày Bên vi phạm nhận được thông báo bằng văn bản của Bên kia;

ĐIỀU 6: XỬ LÝ VI PHẠM

- 6.1. Các vi phạm hợp đồng của một trong hai bên sẽ được xử lý theo các quy định pháp luật hiện hành.
- 6.2. Hai bên có quyền khiếu nại, khởi kiện khi có tranh chấp về việc thực hiện hợp đồng tại Toà án Nhân Dân có thẩm quyền.
- 6.3. Bất kỳ sự vi phạm quyền và nghĩa vụ nào được quy định trong Hợp Đồng này sẽ bị coi là sự vi phạm Hợp Đồng. Bên vi phạm sẽ chịu trách nhiệm:
 - (i) Bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế do hành vi vi phạm gây ra cho Bên bị vi phạm; và
 - (ii) Trả tiền phạt vi phạm tương đương với 8% (tám phần trăm) phần giá trị Hợp Đồng bị vi phạm cho Bên bị vi phạm.

ĐIỀU 7: BẢO MẬT THÔNG TIN

- 7.1. Các Bên cam kết rằng các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan do một Bên cung cấp cho Bên kia sẽ không được tiết lộ cho bất kỳ bên nào khác. Các Bên phải tiến hành các biện pháp cần thiết để bảo mật các thông tin, tài liệu đó; và chỉ được tiết lộ theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định pháp luật.
- 7.2. Trong quan hệ với bên khác có liên quan đến Hợp đồng này, các Bên sẽ thỏa thuận rõ về các thông tin cần được tiết lộ; các thông tin không được tiết lộ sẽ được giữ kín và thực hiện theo các quy định trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 8: THÔNG BÁO

- 8.1. Tất cả thông báo và tài liệu giao dịch giữa các Bên được gửi theo địa chỉ nêu trong Hợp đồng này, được lập thành văn bản bao gồm các bản fax, telex có chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của các bên được quy định và cho phép trong Hợp đồng này, sẽ có hiệu lực, và sẽ được xem như đã được giao và nhận:
 - (i) Khi chuyển giao trực tiếp và có ký nhận bộ phận hành chính văn thư của bên nhận;
 - (ii) Nếu gửi bằng đường bưu điện, thì ngày gửi đi được coi là ngày theo dấu xác nhận của bưu điện cơ sở nơi chuyển bên nhận coi như đã nhận được nếu thư được chuyển tới địa chỉ nơi nhận trong thời gian từ 7.30h đến 16.30h trong những ngày làm việc;
 - (iii) Trong trường hợp gửi fax, telex trong giờ làm việc đến địa chỉ giao dịch nếu có hồi báo hoặc có giấy xác nhận đã chuyển xong bản fax hoặc telex;
 - (iv) Khi thực nhận nếu gửi phát chuyển nhanh, và trong mọi trường hợp gửi cho các Bên đến từng địa chỉ riêng để thông báo bằng văn bản cho Bên kia trong từng thời điểm của Hợp đồng.
 - (v) Khi thực hiện thông báo qua email.
- 8.2. Các Bên có thể thay đổi địa chỉ cho mục đích của Điều này bằng các thông báo bằng văn bản cho Bên kia.

ĐIỀU 9: LUẬT ÁP DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 9.1. Việc ký kết, diễn giải, sửa đổi và giải quyết tranh chấp liên quan đến Hợp đồng này sẽ do luật pháp của Việt Nam điều chỉnh.
- 9.2. Mọi tranh chấp phát sinh từ việc ký kết và thực hiện Hợp đồng này được các Bên giải quyết bằng thương lượng, hòa giải. Nếu việc thương lượng, hòa giải không thành, các Bên

nhất trí đưa vụ việc giải quyết tại tòa án có thẩm quyền của thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật. Quyết định của tòa án là quyết định cuối cùng Bên thua kiện sẽ phải chịu án phí.

ĐIỀU 10: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- 10.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng này có thể được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh bằng văn bản. Các văn bản thỏa thuận về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Hợp đồng này (nếu có), sẽ cấu thành một bộ phận không tách rời của Hợp đồng và ràng buộc trách nhiệm đối với các Bên.
- 10.2. Những điều khoản không quy định trong Hợp đồng này sẽ được áp dụng theo quy định của Pháp luật.
- 10.3. Hợp đồng này gồm có **04** (Bốn) trang được lập thành **02** (Hai) bản gốc, có giá trị ngang nhau, mỗi Bên giữ **02** (Hai) bản làm căn cứ thực hiện.

BÊN CHO VAY

BÊN VAY

Số: 06/2025/TT-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung

thành viên độc lập Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028

Kính trình : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T ("**Công Ty**");
- Căn cứ Đơn từ nhiệm chức vụ Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của (Ông) **Vũ Anh Trọng**;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm chức vụ Thành viên Ban kiểm soát của (Bà) **Nguyễn Thị Thu Hương**;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty, trên cơ sở phù hợp với Điều lệ và thông lệ về quản trị công ty đại chúng,

Xét tình hình hoạt động của Công Ty, trên cơ sở phù hợp với Điều lệ và thông lệ về quản trị công ty đại chúng cũng như nguyện vọng của các cá nhân, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị ("**HDQT**"), thành viên Ban kiểm soát ("**BKS**") Công Ty nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

I. MIỄN NHIỆM CHỨC VỤ THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HDQT, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY:

1. Miễn nhiệm chức vụ Thành viên độc lập HDQT Công Ty đối với (Ông) **Vũ Anh Trọng**;
2. Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS Công Ty đối với (Bà) **Nguyễn Thị Thu Hương**;
3. Thời điểm miễn nhiệm: kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

II. THÔNG QUA VIỆC BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HDQT, THÀNH VIÊN BKS NHIỆM KỲ 2023-2028

1. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên độc lập HDQT
 - 1.1 Số lượng thành viên bầu bổ sung: 01 thành viên;
 - 1.2 Tiêu chuẩn điều kiện ứng viên thành viên độc lập HDQT
 - (i) Ứng viên HDQT phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020, Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Điều lệ Công Ty.
 - (ii) Ứng viên HDQT phải đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên độc lập HDQT được quy định tại Khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp 2020.

(iii) Ứng viên tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử và/hoặc ứng viên do HĐQT đề cử theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công Ty.

2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS

2.1 Số lượng thành viên bầu bổ sung: 01 thành viên;

2.2 Tiêu chuẩn điều kiện ứng viên thành viên BKS Công Ty

(i) Ứng viên BKS phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020, Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Điều lệ Công Ty.

(ii) Ứng viên tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử và/hoặc ứng viên do BKS đương nhiệm đề cử theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công Ty.

III. DANH SÁCH ỨNG VIÊN ĐƯỢC BẦU BỔ SUNG LÀM THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT, THÀNH VIÊN BKS NHIỆM KỲ 2023-2028

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ nộp về Công ty đúng thời hạn theo Thông báo về việc đề cử, ứng cử thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS Công Ty nhiệm kỳ 2023-2028.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công Ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Sang

THÔNG BÁO

*V/v: Đề cử, ứng cử bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị,
thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028*

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm chức vụ Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của (Ông) Vũ Anh Trọng;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm chức vụ Thành viên Ban kiểm soát của (Bà) Nguyễn Thị Thu Hương;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T xin trân trọng thông báo tới toàn thể cổ đông về việc ứng cử, đề cử bổ sung vào thành viên Ban kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

I. SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN DỰ KIẾN BẦU

1. Thành viên độc lập HĐQT: 01 thành viên;
2. Thành viên BKS: 01 thành viên.

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN LÀM THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT, THÀNH VIÊN BKS

1. Thành viên độc lập HĐQT:

Theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Điều 25 Điều lệ Công ty, Thành viên độc lập HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- 1.1. Đáp ứng các tiêu chuẩn đối với Thành viên HĐQT theo quy định, cụ thể:
 - a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
 - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
 - c. Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;
 - d. Thành viên HĐQT chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa 05 công ty khác;
 - e. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.
- 1.2. Không phải là người đang làm việc cho Công Ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công Ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công Ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công Ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

- 1.3. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công Ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
- 1.4. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công Ty; là người quản lý của Công Ty hoặc công ty con của Công Ty;
- 1.5. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty;
- 1.6. Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, BKS của Công Ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

2. Thành viên BKS:

Theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp, Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Điều 37 Điều lệ Công Ty, Thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- 2.1. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- 2.2. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- 2.3. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- 2.4. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- 2.5. Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công Ty;
- 2.6. Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công Ty trong 03 năm liền trước đó;
- 2.7. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công Ty.

III. ĐIỀU KIỆN ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BKS

1. Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên vào HĐQT:

Căn cứ Điều 25 Điều lệ Công Ty, Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên HĐQT, cụ thể:

- 1.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên HĐQT. Các cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử không hạn chế số lượng ứng viên.
- 1.2. Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

2. Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên vào BKS:

Căn cứ Điều 36 Điều lệ Công Ty, Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên BKS, cụ thể:

- 2.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên BKS. Các cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng cử viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên; từ 50% trở lên được đề cử không hạn chế số lượng ứng cử viên.
- 2.2. Trường hợp số lượng các ứng cử viên BKS thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Việc BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên BKS theo quy định của pháp luật.

IV. HỒ SƠ THAM GIA ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ VÀO HĐQT VÀ BKS:

Các cổ đông đủ tiêu chuẩn ứng cử, đề cử để bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T nhiệm kỳ 2023-2028 gửi hồ sơ ứng cử, đề cử về Phòng Thư ký HĐQT Công Ty chậm nhất 17 giờ ngày 10/04/2025 theo thông tin như sau:

1. Phòng Thư ký HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T
 - Địa chỉ: Tầng 5, Tòa Times Tower – HACC1 Complex Building, 35 Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
 - Người liên hệ: (Bà) Nguyễn Thùy Dương
 - Điện thoại: (84-24) 73094688/ Máy lẻ: 211
 - Email: congbothongtin@fitgroup.com.vn
2. Hồ sơ ứng cử, đề cử bao gồm:
 - Đơn đề cử, ứng cử thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS (theo mẫu);
 - Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên (theo mẫu);
 - Bản sao có công chứng, chứng thực CCCD/Hộ chiếu.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Sang

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2025

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây gọi tắt là “**Đại hội**” hoặc “**ĐHĐCD**”) của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T (sau đây gọi tắt là “**Công Ty**”) được tổ chức và thực hiện theo Quy chế sau đây:

ĐIỀU 1. MỤC ĐÍCH

- 1.1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc tổ chức, biểu quyết tại ĐHĐCD của Công Ty diễn ra đúng quy định pháp luật và thành công tốt đẹp.
- 1.2. Nghị quyết của ĐHĐCD thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCD, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

ĐIỀU 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- 2.1. Đối tượng: Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự ĐHĐCD của Công Ty đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công Ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- 2.2. Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp ĐHĐCD của Công Ty.

ĐIỀU 3. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- 3.1. ĐHĐCD lần 1 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% cổ phần có quyền biểu quyết.
- 3.2. Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông cần thiết, ĐHĐCD phải được triệu tập lại trong vòng 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCD lần thứ nhất. ĐHĐCD triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
- 3.3. Trường hợp ĐHĐCD lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số cổ đông cần thiết, ĐHĐCD lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày dự định tiến hành ĐHĐCD lần thứ hai, và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCD lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

ĐIỀU 4. CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- 4.1. Tất cả cổ đông của Công Ty theo danh sách chốt ngày 11/03/2025 đều có quyền tham dự ĐHĐCD thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.
- 4.2. Những lưu ý khi tham dự ĐHĐCD:

- a. Yêu cầu kỹ thuật: Cổ đông tham dự cần có thiết bị điện tử kết nối internet (máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet).
- b. Cách thức thực hiện: Cổ đông truy cập Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo đường dẫn: <http://fit.ato.vn/>, đăng nhập theo các thông tin được cung cấp để tham dự ĐHĐCĐ và thực hiện bỏ phiếu điện tử.
- c. Cách thức ghi nhận Cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến: Cổ đông được Hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến khi thực hiện truy cập vào hệ thống bằng các thông tin truy cập đã được cung cấp trong Thông báo mời họp và đã thực hiện: (1) Truy cập từ thời điểm khai mạc Đại hội hoặc (2) Đã truy cập và thực hiện biểu quyết trước khi hết thời hạn biểu quyết.

ĐIỀU 5. ĐOÀN CHỦ TỊCH

- 5.1.** Đoàn Chủ tịch gồm tối đa 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và các thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ của Công Ty. Đoàn Chủ tịch ĐHĐCĐ dự kiến bao gồm các cá nhân sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Sang	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
3	Nguyễn Văn Bản	Tổng Giám đốc

- 5.2.** Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- a. Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ theo Chương trình Đại hội được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua;
- b. Hướng dẫn các Cổ đông và Đại hội thảo luận các nội dung có trong Chương trình Đại hội;
- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

- 5.3.** Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

ĐIỀU 6. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

- 6.1.** Ban Thư ký của Đại hội do Chủ tọa chỉ định, gồm 02 thành viên. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch. Ban thư ký Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 dự kiến bao gồm các cá nhân sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thùy Dương	Trưởng ban
2	Vũ Thị Thu Huyền	Thành viên

- 6.2.** Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

- a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách Cổ đông dự họp (khi cần thiết);

- b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Đoàn Chủ tịch đến các Cổ đông khi được yêu cầu;
- c. Tiếp nhận, rà soát các câu hỏi thảo luận, các ý kiến của Cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
- d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;
- e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

ĐIỀU 7. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

- 7.1.** Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên do Chủ tọa chỉ định và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban kiểm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐ dự kiến bao gồm các cá nhân sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đoàn Xuân Duy	Trưởng ban
2	Lê Thị Thương	Thành viên

- 7.2.** Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- a. Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.
- b. Trưởng Ban kiểm tra tư cách Cổ đông báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất của Công Ty được tiến hành.

ĐIỀU 8. BAN KIỂM PHIẾU

- 8.1.** Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội biểu quyết thông qua việc bầu. Ban kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 dự kiến bao gồm các cá nhân sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trương Thị Vân	Trưởng ban
2	Nguyễn Thị Phương Thảo	Thành viên

- 8.2.** Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- a. Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
- b. Xác định chính xác kết quả biểu quyết thông qua bỏ phiếu điện tử tại Đại hội;
- c. Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Đại hội;
- d. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm Quy chế hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

ĐIỀU 9. THẢO LUẬN/PHÁT BIỂU TẠI ĐẠI HỘI

- 9.1.** Nguyên tắc:

- a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình

bày trong Chương trình Đại hội;

b. Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức sau:

- Cổ đông đặt câu hỏi tại mục “**Thảo luận**” trong giao diện của Hệ thống bỏ phiếu điện tử tại địa chỉ: <http://fit.ato.vn/> hoặc gửi email về địa chỉ: congbothongtin@fitgroup.com.vn (trước giờ thảo luận). *(Các câu hỏi là hợp lệ khi được gửi từ email đã đăng ký trong danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc email do Cổ đông đã đăng ký thông tin với Công Ty);*
- Ban Thư ký sẽ lựa chọn, sắp xếp các câu hỏi thảo luận của Cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch.

9.2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- a. Trên cơ sở các câu hỏi thảo luận của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;
- b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công Ty trả lời trực tiếp bằng văn bản và/hoặc email.

ĐIỀU 10. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

10.1. Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề trong Chương trình Đại hội và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai. Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết và bầu cử thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo địa chỉ: <http://fit.ato.vn/>

10.2. Bỏ phiếu điện tử:

a. Cách thức thực hiện quyền biểu quyết

- Cổ đông lựa chọn một trong ba phương án biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến” với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại Hệ thống bỏ phiếu điện tử.
- Cổ đông tiến hành xác nhận biểu quyết để Hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

b. Cách thức bỏ phiếu bầu cử (quy định cụ thể tại Quy chế bầu cử)

c. Một số lưu ý đối với hình thức biểu quyết điện tử.

- Trường hợp cổ đông không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết, bầu cử theo Chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử được coi là cổ đông không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề đó.
- Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài Chương trình Đại hội đã công bố, cổ đông có thể biểu quyết, bầu cử bổ sung. Nếu cổ đông không thực hiện biểu quyết, bầu cử với những vấn đề phát sinh thì được coi là cổ đông không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề phát sinh đó.
- Cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết, bầu cử); bao gồm cả kết quả biểu quyết, bầu cử bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài Chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng Đợt kiểm phiếu được quy định tại Quy chế này.

10.3. Thời gian bỏ phiếu điện tử.

Thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định như sau:

- **Nội Dung Biểu Quyết 01** (Bao gồm: Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội; Quy chế bầu cử; Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách Cổ đông, Ban kiểm phiếu) Cổ đông thực hiện biểu quyết từ 09h00 ngày 04/04/2025 đến thời điểm Đại hội thông báo kết thúc việc biểu quyết Nội Dung Biểu Quyết 01.
- **Nội Dung Biểu Quyết 02** (Bao gồm: Các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội; Danh sách ứng viên Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên BKS) Cổ đông thực hiện biểu quyết từ 09h00 ngày 04/04/2025 đến thời điểm Đại hội thông báo kết thúc việc biểu quyết Nội Dung Biểu Quyết 02.
- **Nội Dung Bầu Cử:** Cổ đông thực hiện bầu cử từ 09h00 ngày 04/04/2025 đến trước khi Đại hội thông báo kết thúc việc bầu cử.
- **Nội Dung Biểu Quyết 03** (Bao gồm: Thông qua Kết quả kiểm phiếu, Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên): Cổ đông thực hiện biểu quyết sau khi Ban kiểm phiếu và Ban Thư ký đọc toàn văn Biên bản kiểm phiếu, Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đến thời điểm Đại hội thông báo kết thúc việc biểu quyết Nội Dung Biểu Quyết 03.
- Cổ đông có thể truy cập Hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu từ các thời điểm nêu trên, trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Công Ty. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Cổ đông.

10.4. Thắc mắc biểu quyết

Các vấn đề cần lấy ý kiến biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công Ty thì phải có sự đồng ý của ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

ĐIỀU 11. GHI NHẬN KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT/BẦU CỬ

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung Chương trình Đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được công bố trước khi bế mạc cuộc họp.

ĐIỀU 12. BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

ĐIỀU 13. THI HÀNH QUY CHẾ

Cổ đông dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế tổ chức và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công Ty và quy định của pháp luật.

Quy chế tổ chức và biểu quyết tại cuộc họp tại Đại hội đồng cổ đông này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công Ty biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sang

PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN THAM DỰ TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

I. ĐĂNG NHẬP HỆ THỐNG

Quý cổ đông vui lòng truy cập Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo địa chỉ: <http://fit.ato.vn/> để tham dự Đại hội. Click vào mục “**ĐĂNG NHẬP**” trên màn hình giao diện chính.



Quý Cổ đông nhập “**TÊN ĐĂNG NHẬP**” và “**MẬT KHẨU**” được in trong Thư mời họp đã được gửi đến Quý Cổ đông. Trường hợp không nhận được Thư mời họp, Quý Cổ đông vui lòng liên hệ lại Công Ty để nhận các thông tin liên quan (Ms. Dương - (84-24) 73094688/Máy lẻ: 211).

ĐĂNG NHẬP

Đăng nhập

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Sau khi đăng nhập, tại màn hình chính, Quý Cổ đông kiểm tra thông tin cá nhân được hiển thị và tình trạng tiến trình Đại hội. Quý Cổ đông thực hiện Click chọn mục “**TIẾN HÀNH**” đối với từng đợt biểu quyết để thực hiện quyền biểu quyết.

Đối với 04 Nội dung đầu tiên, Quý Cổ đông được biểu quyết và bầu từ 09h00p ngày 04/04/2025.

Biểu quyết	Thảo luận
PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 1 - THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH, QUY CHẾ ĐẠI HỘI, ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC	Tiến hành
PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 2 - THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH VÀ DANH SÁCH ỦNG VIÊN THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT, THÀNH VIÊN BKS	Tiến hành
PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	Tiến hành
PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	Tiến hành
PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 3 - THÔNG QUA KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU VÀ BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI	Tiến hành

Với các nội dung biểu quyết, Quý Cổ đông click chọn một trong ba phương án: “**TÁN THÀNH**”, “**KHÔNG TÁN THÀNH**” HOẶC “**KHÔNG CÓ Ý KIẾN**”, sau đó Quý Cổ đông click vào mục:

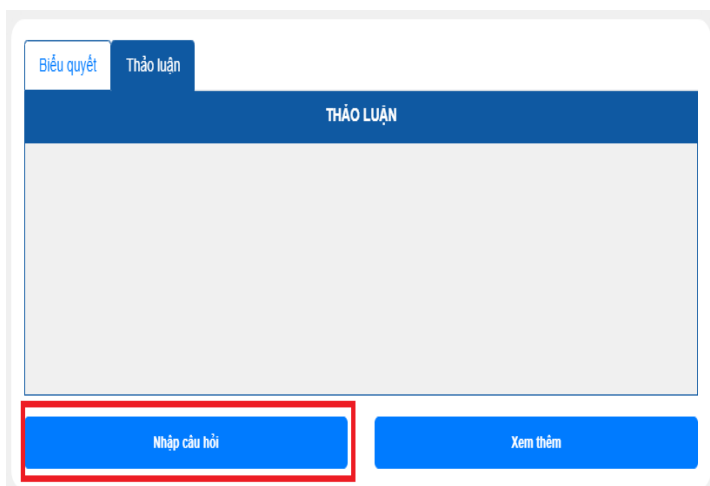
Gửi biểu quyết

 Hệ thống sẽ ghi nhận và lưu lại kết quả biểu quyết.

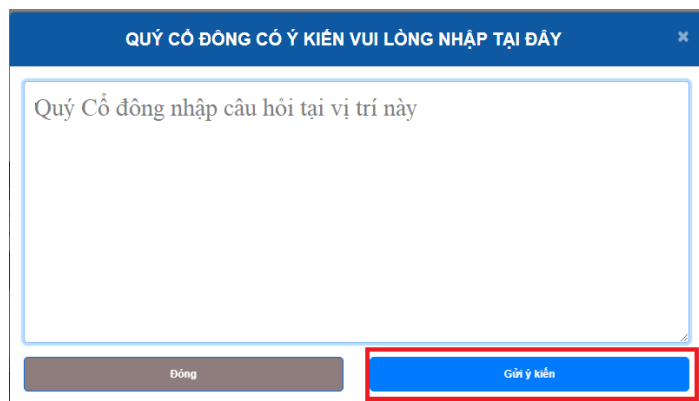
Trường hợp Quý Cổ đông muốn thay đổi các nội dung đã biểu quyết (*chỉ thay đổi được trước khi hết thời hạn biểu quyết do Chủ tọa Đại hội công bố*) thì thực hiện thao tác tương tự như biểu quyết lần đầu. Hệ thống sẽ ghi nhận kết quả cho lần biểu quyết cuối cùng.

III. THẢO LUẬN VÀ GỬI CÂU HỎI TẠI ĐẠI HỘI:

Để gửi câu hỏi cho Đoàn Chủ tịch, Quý Cổ đông click vào mục “**THẢO LUẬN**”, sau đó click vào mục “**NHẬP CÂU HỎI**”. Quý Cổ đông lưu ý, câu hỏi thảo luận chỉ được gửi theo hình thức này hoặc gửi email về địa chỉ: congbothongtin@fitgroup.com.vn (trước giờ thảo luận). (Các câu hỏi là hợp lệ khi được gửi từ email đã đăng ký trong danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc email do Cổ đông đã đăng ký thông tin với Công Ty)



Sau khi nhập xong câu hỏi, Quý Cổ đông click vào mục “**GỬI Ý KIẾN**” để gửi câu hỏi cho Đoàn Chủ tịch

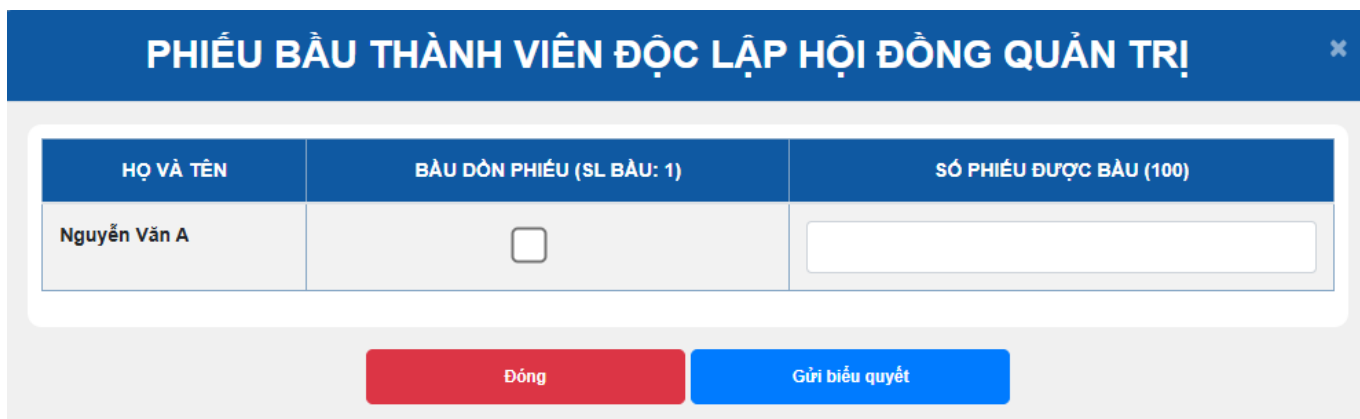


IV. BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Quý Cổ đông thực hiện quyền bầu cử bằng cách click vào ô “**BẦU ĐÒN PHIẾU**” để bầu đều cho tất cả các ứng viên hoặc dồn phiếu cho 01 hoặc một số ứng viên.

Trường hợp không muốn bầu đều hoặc dồn phiếu thì Quý Cổ đông ghi cụ thể số lượng Phiếu Bầu cho mỗi ứng viên vào mục “**SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU**” (Số phiếu bầu = Số cổ phần sở hữu X Số thành viên được bầu).

Quý Cổ đông click mục “**GỬI BIỂU QUYẾT**” để hoàn thành việc bỏ phiếu bầu cử.



DỰ THẢO

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

I. MỤC TIÊU

1. Đảm bảo tuân thủ luật pháp và Điều lệ Công ty ;
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

II. NGUYÊN TẮC BẦU CỬ THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông dự họp.
3. Mỗi lần bầu cử, một Cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
4. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”), Ban kiểm soát (“**BKS**”).

III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN LÀM THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. Thành viên độc lập HĐQT:

Theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Điều 25 Điều lệ Công ty, Thành viên độc lập HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- 1.1. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- 1.2. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- 1.3. Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;
- 1.4. Thành viên HĐQT chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa 05 công ty khác;
- 1.5. Không phải là người đang làm việc cho Công Ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công Ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công Ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công Ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- 1.6. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công Ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
- 1.7. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công Ty; là người quản lý của Công Ty hoặc công ty con của Công Ty;

- 1.8. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty;
- 1.9. Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát của Công Ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.
- 1.10. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

2. Thành viên BKS:

Theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp, Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Điều 37 Điều lệ Công Ty, Thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- 2.1. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- 2.2. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- 2.3. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- 2.4. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- 2.5. Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công Ty;
- 2.6. Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công Ty trong 03 năm liền trước đó;
- 2.7. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công Ty.

IV. NGUYÊN TẮC LỰA CHỌN CÁC ỨNG CỬ VIÊN TRÚNG CỬ VÀO HĐQT, BKS

1. Nguyên tắc lựa chọn các ứng cử viên trúng cử vào HĐQT

- 1.1. Số lượng ứng cử viên trúng cử thành viên độc lập HĐQT dựa trên nguyên tắc ứng viên có số phiếu bầu cao nhất.
- 1.2. Trong trường hợp không lựa chọn được thành viên độc lập HĐQT do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu cao hơn.
- 1.3. Các vấn đề phát sinh sẽ được xin ý kiến cổ đông trực tiếp tại Đại hội.

2. Nguyên tắc lựa chọn các ứng cử viên trúng cử vào BKS

- 2.1. Số lượng ứng cử viên trúng cử thành viên BKS dựa trên nguyên tắc ứng viên có số phiếu bầu cao nhất.
- 2.2. Trong trường hợp không lựa chọn được thành viên BKS do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu cao hơn.
- 2.3. Các vấn đề phát sinh sẽ được xin ý kiến cổ đông trực tiếp tại Đại hội.

V. PHƯƠNG THỨC BẦU CỬ

1. Thực hiện theo Phương thức bầu dồn phiếu (*Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020*): theo đó, mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS.
2. Cổ đông tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

3. Cổ đông tham dự trực tuyến truy cập vào Hệ thống bỏ phiếu điện tử và tiến hành việc bầu cử của mình.

VI. PHIẾU BẦU CỬ

1. Hình thức bầu cử: Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là Phiếu bầu cử trực tuyến được thao tác trực tiếp trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo địa chỉ: <http://fit.ato.vn/>.
2. Cách thức thực hiện bầu cử
 - Cổ đông thực hiện quyền bầu cử bằng cách chọn ô “BẦU DÒN PHIẾU” để bầu đều cho tất cả các ứng viên hoặc dồn phiếu cho 01 hoặc một số ứng viên.
 - Trường hợp không muốn bầu đều hoặc dồn phiếu, Cổ đông có thể ghi số lượng Phiếu Bầu cho mỗi ứng viên vào mục “SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU”.
 - Cổ đông chọn mục “GỬI BIỂU QUYẾT” để hoàn thành việc bỏ phiếu bầu cử.
3. Thời gian thực hiện bỏ phiếu bầu cử.

Cổ đông thực hiện bỏ phiếu trong thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể tại Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội do Công ty ban hành.

VII. GHI NHẬN KẾT QUẢ BẦU CỬ

Sau khi hoàn thành việc bỏ phiếu bầu cử, Hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ tự động ghi nhận kết quả và kết thúc việc bầu cử. Ban kiểm phiếu sẽ thực hiện kiểm phiếu bầu và công bố kết quả tại Đại hội.

VIII. HIỆU LỰC THI HÀNH

1. Quy chế bầu cử này đã được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
2. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sang

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2024) và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T ("**Công Ty**");
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công Ty số 01/2025/BB-ĐHĐCĐ ngày .../.../2025.

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát ("**BKS**") năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.
- Điều 4.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 theo Tờ trình số 01/2025/TT-ĐHĐCĐ với nội dung chính như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

STT	Khoản mục	Số tiền (Tỷ đồng)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.985
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	227,7
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	176,5
4	Cổ tức 2024	0

Lý do không chia cổ tức năm 2024: Công Ty đang trong giai đoạn đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	
		Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng/giảm so với năm 2024
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.632.340	32,63%
2	Lợi nhuận sau thuế	221.916	25,73%
3	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	8,43%	

- Điều 5.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán theo nội dung tại Tờ trình số 02/2025/TT-ĐHĐCĐ với những chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng Tài sản	7.748

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
2	Nợ phải trả	1.807
3	Vốn chủ sở hữu	5.941
4	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.954
5	Lợi nhuận trước thuế	228
6	Lợi nhuận sau thuế	177
7	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	119

Điều 6. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm tra hoạt động của Công Ty theo Tờ trình số 03/2025/TT-ĐHĐCĐ với nội dung chính như sau:

1. Danh sách các đơn vị kiểm toán:
 - 1.1. Công ty TNHH Hằng Kiểm toán AASC
 - 1.2. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC
 - 1.3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
 - 1.4. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam VAE
 - 1.5. Công ty TNHH Kiểm toán VACO
 - 1.6. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
 - 1.7. Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM
2. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm tra hoạt động của Công Ty. Đồng thời, giao cho Tổng Giám đốc Công Ty ký kết hợp đồng kiểm toán và quyết định các nội dung khác liên quan đến Hợp đồng kiểm toán.
3. Trong trường hợp HĐQT không chọn được đơn vị kiểm toán theo danh sách nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đảm bảo lợi ích tối đa cho Công Ty.

Điều 7. Thông qua việc quyết toán thù lao 2024 và phương án thù lao 2025 cho Thành viên HĐQT và BKS theo Tờ trình số 04/2025/TT-ĐHĐCĐ với nội dung cụ thể như sau:

1. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Số người	Mức thù lao 01 người/tháng (VND)	Tổng mức thù lao năm 2024 (VND)	Tổng mức thù lao đã chi trả năm 2024 (VND)
A. Thù lao HĐQT					
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000	60.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	6	4.000.000	288.000.000	288.000.000
B. Thù lao BKS					
1	Trưởng BKS	1	3.000.000	36.000.000	36.000.000
2	Thành viên BKS	2	1.500.000	36.000.000	36.000.000
Tổng cộng				420.000.000	420.000.000

2. Thông qua phương án thù lao HĐQT, BKS năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Số người	Mức thù lao 01 người/tháng (VND)	Tổng mức thù lao năm 2025 (VND)
A. Thù lao HĐQT				
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	6	8.000.000	576.000.000
B. Thù lao BKS				
1	Trưởng BKS	1	7.000.000	84.000.000
2	Thành viên BKS	2	5.000.000	120.000.000

Tổng cộng	900.000.000
------------------	--------------------

Điều 8. Thông qua các Hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông theo Tờ trình số 05/2025/TT-ĐHĐCĐ.

Điều 9. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028 theo Tờ trình số 06/2025/TT-ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên độc lập HĐQT Công Ty đối với (Ông) Vũ Anh Trọng kể từ ngày .../.../2025;
2. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS Công Ty đối với (Bà) Nguyễn Thị Thu Hương kể từ ngày .../.../2025;
3. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY HIỆU LỰC
1.			

4. Thông qua kết quả kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY HIỆU LỰC
1			

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT, Tổng Giám đốc Công Ty có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công Ty.

Đại hội đồng cổ đông giao cho BKS Công Ty giám sát, kiểm tra hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc Công Ty trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công Ty.

HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, Đơn vị và những cá nhân có liên quan trong Công Ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 11. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông Công Ty thông qua toàn văn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Nơi nhận:

- Website và CBTT;
- Lưu TK HĐQT, VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Văn Sang

GIẤY ỦY QUYỀN ⁽¹⁾**THAM DỰ PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T**

Tên cổ đông:

CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số: cấp ngày/...../..... tại

Mã số giao dịch chứng khoán (đối với cổ đông nước ngoài) số:

Chủ sở hữu: cổ phần

Bằng giấy ủy quyền này, tôi xin ủy quyền cho:

Ông (bà)

CCCD/Hộ chiếu số: cấp ngày/...../..... tại

hoặc:

☐ Ông **Nguyễn Văn Sang** – Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

Ông/Bà..... là người đại diện được thay mặt tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T, với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi sở hữu.

Người đại diện được thay mặt tôi tùy chọn và quyết định đối với mọi vấn đề nêu ra hợp lệ tại Đại hội.

Người đại diện đồng ý với nội dung ủy quyền trên và ký chấp thuận dưới đây sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện ủy quyền này.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

¹ **Chú ý:** Đề nghị Người được ủy quyền gửi Giấy ủy quyền và bản sao CCCD/hộ chiếu người được ủy quyền đến Công Ty khi tham dự Đại hội.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T NHIỆM KỲ 2023-2028

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

Tên Cổ đông:

CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD số:

Cấp ngày: tại

Địa chỉ:

Đại diện cho nhóm cổ đông (Trường hợp nhóm cổ đông đề cử):

Số cổ phần sở hữu:

Căn cứ Thông báo của Hội đồng Quản trị Công ty v/v đề cử, ứng cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 và quy định pháp luật hiện hành, chúng tôi/ tôi đồng ý đề cử:

Ông/ Bà:, sinh ngày:

CCCD/ Hộ chiếu số:

Cấp ngày: tại:

Địa chỉ thường trú:

Tham gia ứng cử bầu bổ sung **thành viên Ban kiểm soát** Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.

(Đính kèm theo đây là Sơ yếu lý lịch và tài liệu liên quan của người được đề cử)

Chúng tôi/ tôi cam kết Ông/ Bà đáp ứng đầy đủ các điều kiện trở thành thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T.

Chúng tôi/ tôi cam kết đáp ứng đủ điều kiện đề cử thành viên Ban kiểm soát và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử này.

NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ

....., ngày tháng năm 2025
CÓ ĐỒNG ĐỀ CỬ

DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG

**ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T
NHIỆM KỲ 2023-2028 (TRƯỜNG HỢP NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ)**

*(Đính kèm theo Đơn đề cử ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát
Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T ngày/...../.....)*

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần sở hữu/ Tổng số cổ phần
1			
2			
3			
TỔNG			

CHỮ KÝ CỔ ĐÔNG THUỘC NHÓM CỔ ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T NHIỆM KỲ 2023-2028

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

Tên Cổ đông:

CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD số:

Cấp ngày: tại

Địa chỉ:

Đại diện cho nhóm cổ đông (Trường hợp nhóm cổ đông đề cử):

Số cổ phần sở hữu:

Căn cứ Thông báo của Hội đồng Quản trị Công ty v/v đề cử, ứng cử bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 và quy định pháp luật hiện hành, chúng tôi/ tôi đồng ý đề cử:

Ông/ Bà:, sinh ngày:

CCCD/ Hộ chiếu số:

Cấp ngày: tại:

Địa chỉ thường trú:

Tham gia ứng cử bầu bổ sung **Thành viên độc lập Hội đồng quản trị** của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.

(Đính kèm theo đây là Sơ yếu lý lịch và tài liệu liên quan của người được đề cử)

Chúng tôi/ tôi cam kết Ông/ Bà đáp ứng đầy đủ các điều kiện trở thành Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T.

Chúng tôi/ tôi cam kết đáp ứng đủ điều kiện đề cử Thành viên độc lập Hội đồng quản trị và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử này.

NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ

....., ngày tháng năm 2025
CÓ ĐỒNG ĐỀ CỬ

DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG

**ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T NHIỆM KỲ 2023-2028
(TRƯỜNG HỢP NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ)**

*(Đính kèm theo Đơn đề cử ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T ngày/...../.....)*

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần sở hữu/ Tổng số cổ phần
1			
2			
3			
TỔNG			

CHỮ KÝ CỔ ĐÔNG THUỘC NHÓM CỔ ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T NHIỆM KỲ 2023-2028

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

Họ và tên người ứng cử:, sinh ngày:

CCCD/ Hộ chiếu số:

Cấp ngày:tại:

Địa chỉ thường trú:

Số cổ phần sở hữu:

Căn cứ Thông báo của Hội đồng Quản trị Công ty v/v đề cử, ứng cử bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 và quy định pháp luật hiện hành, tôi xét thấy đủ điều kiện để được ứng cử theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Vì vậy, tôi làm Đơn này kèm Sơ yếu lý lịch và tài liệu liên quan gửi Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 để đăng ký ứng cử **Thành viên độc lập Hội đồng quản trị** của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.

Tôi cam kết đáp ứng đủ điều kiện ứng cử thành viên độc lập Hội đồng quản trị và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc ứng cử này.

Trân trọng!

....., ngày tháng năm 2025

NGƯỜI LÀM ĐƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T NHIỆM KỲ 2023-2028

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

Họ và tên người ứng cử:, sinh ngày:

CCCD/ Hộ chiếu số:

Cấp ngày:tại:

Địa chỉ thường trú:

Số cổ phần sở hữu:

Căn cứ Thông báo của Hội đồng Quản trị Công ty v/v đề cử, ứng cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 và quy định pháp luật hiện hành, tôi xét thấy đủ điều kiện để được ứng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty.

Vì vậy, tôi làm Đơn này kèm Sơ yếu lý lịch và tài liệu liên quan gửi Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 để đăng ký ứng cử thành viên Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.

Tôi cam kết đáp ứng đủ điều kiện ứng cử thành viên Ban kiểm soát và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc ứng cử này.

Trân trọng!

....., ngày tháng năm 2025

NGƯỜI LÀM ĐƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG VIÊN
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T

1/ Họ và tên:	
2/ Giới tính:	
3/ Ngày tháng năm sinh:	
4/ Nơi sinh:	
5/ CCCD:	
6/ Quốc tịch:	
7/ Dân tộc:	
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại:	
10/ Địa chỉ email:	
11/ Trình độ chuyên môn:	
12/ Quá trình công tác:	
13/ Tổng số cổ phiếu sở hữu tại Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T:	
14/Các cam kết nắm giữ (nếu có):	

....., ngày tháng năm

NGƯỜI KHAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG VIÊN
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T

1/ Họ và tên:	
2/ Giới tính:	
3/ Ngày tháng năm sinh:	
4/ Nơi sinh:	
5/ CCCD:	
6/ Quốc tịch:	
7/ Dân tộc:	
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại:	
10/ Địa chỉ email:	
11/ Trình độ chuyên môn:	
12/ Quá trình công tác:	
13/ Tổng số cổ phiếu sở hữu tại Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T:	
14/Các cam kết nắm giữ (nếu có):	

....., ngày tháng năm

NGƯỜI KHAI

PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023-2028

Cổ đông:.....
Số CCCD/Hộ chiếu:.....
Tổng số cổ phần: :.....
Tổng số phiếu bầu có quyền bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu: Tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu.

☐ Bầu đều

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	VỊ TRÍ ỨNG CỬ	SỐ PHIẾU BẦU
1			
2			
3			

Lưu ý/Notes: Cổ đông bầu theo một trong hai trường hợp sau:

(*) Cổ đông đánh dấu (“X” hoặc “√”) vào ô Bầu đều trong trường hợp bầu số phiếu bằng nhau cho các ứng cử viên.

(**) Cổ đông ghi số phiếu cụ thể cho các ứng cử viên trong trường hợp bầu không đều. Cổ đông có thể dồn toàn bộ hoặc một phần trên tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng viên (nhưng không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông).

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

CỔ ĐÔNG/

ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Phiếu bầu cử này chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 – Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T (“F.I.T”).
- Các phiếu sau được coi là không hợp lệ:
 - + Phiếu không do F.I.T phát hành (không theo mẫu quy định, không có dấu của F.I.T trên phiếu bầu).
 - + Phiếu không có chữ ký của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
 - + Phiếu tẩy xóa hoặc phiếu ghi thêm tên người khác ngoài danh sách ứng cử viên được ĐHĐCĐ thông qua.
 - + Tổng số phiếu bầu vượt quá số phiếu bầu thực tế của cổ đông.
 - + Phiếu không dán tem ghi thông tin cổ đông.
 - + Các nội dung khác theo Quy chế bầu cử.

**PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2023-2028**

Cổ đông:.....
Số CCCD/Hộ chiếu:.....
Tổng số cổ phần:.....
Tổng số phiếu bầu có quyền bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu: Tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu.

☐ **Bầu đều**

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	VỊ TRÍ ỨNG CỬ	SỐ PHIẾU BẦU
1.			
2.			
3.			
4.			
5.			
6.			
7.			

Lưu ý/Notes: Cổ đông bầu theo một trong hai trường hợp sau:

(*) Cổ đông đánh dấu (“X” hoặc “√”) vào ô Bầu đều trong trường hợp bầu số phiếu bằng nhau cho các ứng cử viên.

(**) Cổ đông ghi số phiếu cụ thể cho các ứng cử viên trong trường hợp bầu không đều. Cổ đông có thể dồn toàn bộ hoặc một phần trên tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng viên (nhưng không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông).

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

CỔ ĐÔNG/

ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Phiếu bầu cử này chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 – Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T (“F.I.T”).
- Các phiếu sau được coi là không hợp lệ:
 - + Phiếu không do F.I.T phát hành (không theo mẫu quy định, không có dấu của F.I.T trên phiếu bầu).
 - + Phiếu không có chữ ký của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
 - + Phiếu tẩy xóa hoặc phiếu ghi thêm tên người khác ngoài danh sách ứng cử viên được ĐHĐCĐ thông qua.
 - + Tổng số phiếu bầu vượt quá số phiếu bầu thực tế của cổ đông.
 - + Phiếu không dán tem ghi thông tin cổ đông.
 - + Các nội dung khác theo Quy chế bầu cử.

PHIẾU BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Tên Cổ đông:

CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:

Số cổ phần sở hữu và đại diện:

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025	☐	☐	☐
2	Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025	☐	☐	☐
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025	☐	☐	☐
4	Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025	☐	☐	☐
5	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất đã kiểm toán năm 2024	☐	☐	☐
6	Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán trong năm 2025	☐	☐	☐
7	Tờ trình thông qua quyết toán thù lao 2024 và phương án thù lao 2025 cho Thành viên HĐQT và Thành viên BKS	☐	☐	☐
8	Tờ trình thông qua các Hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ	☐	☐	☐
9	Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028	☐	☐	☐
10	Thông qua danh sách ứng viên Thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028	☐	☐	☐

Hướng dẫn: Cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn đánh dấu “X” vào MỘT trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

Hà Nội, ngày ... tháng năm 2025

CỔ ĐÔNG/
ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY



MEETING DOCUMENTS
2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF
SHAREHOLDERS

**DOCUMENTS OF THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY**

NO	DOCUMENTS
1	Agenda of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders
2	Report on the activities of the Board of Directors in 2024 and the 2025 operation plan
3	Report on the activities of the Board of Supervisors in 2024 and the 2025 operation plan
4	Report on the activities of the Board of Directors in 2024 and the 2025 operation plan
5	Submission on the approval of the 2024 Profit Distribution Plan and the 2025 Business Plan
6	Submission on the approval of the 2024 Audited Financial Statements
7	Submission on the approval of the selection of an Auditing Company and the review of the 2025 Financial Statements
8	Submission on the approval of the 2024 remuneration settlement and the 2025 remuneration plan for the Board of Directors and the Supervisory Board members
9	Submission on the approval of Contracts generating revenue and expenses between the Company and related parties and other contents under the authority General Meeting of Shareholders
10	Proposal to approve the dismissal and election of additional independent members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board for the 2023-2028 term
11	Notice of nomination and candidacy for Independent Board Member, Supervisory Board Member
12	Draft of Regulations on organization and voting at the General Meeting of Shareholders
13	Draft Regulations for election of Independent Board Member, Supervisory Board Member
14	Draft of Resolution of the General Meeting of Shareholders
15	Letter Of Authorization
16	Nomination form for Independent Board Member, Supervisory Board Member
17	Application form for Independent Board Member, Supervisory Board Member
18	CV form for Independent Board Member, Supervisory Board Member
19	Voting Form
20	Voting Form

AGENDA OF THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY

Meeting Time: - First session: 08:30 AM, Friday, April 11, 2025;
- Second session: 08:30 AM, Tuesday, April 22, 2025.

Meeting Format: Online via the Electronic Voting System.

Timeline	Agenda
I. OPENING SESSION	
08:30 – 08:45	Shareholders log into the Electronic Voting System
08:45 – 09:00	Opening remarks, statement of purpose, and introduction of participants
09:00 – 09:15	Announcement of the Shareholder Eligibility Verification Committee
	Announcement of the shareholder eligibility verification results
II. FIRST VOTING SESSION	
09:00 – 09:10	Meeting agenda
	Shareholder Eligibility Verification Committee
	Presidium, Secretariat, and Vote Counting Committee
	Regulations on meeting organization and voting procedures
	Election regulations for the Board of Directors (BOD) and Supervisory Board (SB)
III. SECOND VOTING SESSION	
09:10 – 10:00	➤ <u>Approval of the following reports:</u>
	1. Report on the activities of the BOD in 2024 and the 2025 action plan;
	2. Report on the activities of the Executive Board in 2024 and the 2025 action plan;
	3. Report on the activities of the SB in 2024 and the 2025 action plan.
	➤ <u>Approval of proposals and the nomination list for the Supervisory Board:</u>
	1. Proposal on the profit distribution plan for 2024 and the 2025 business plan;
	2. Proposal on the approval of the audited standalone and consolidated financial statements for 2024;
	3. Proposal on the selection of the audit firm for 2025;
	4. Proposal on the remuneration for the BOD and SB for 2024 and the remuneration plan for 2025;
	5. Proposal on the approval of revenue and expense-generating contracts between the company and related parties, as well as other matters under the authority of the General Meeting of Shareholders;
	6. Proposal on the dismissal and additional election of Independent BOD Members and SB Members for the 2023–2028 term;
	7. Nomination list for Independent BOD Members and SB Members;
	8. Other matters under the authority of the General Meeting of Shareholders.
IV. ELECTION PROCESS	
10:00 – 10:20	Election of additional Independent BOD Members and SB Members for the 2023–2028 term
V. DISCUSSION SESSION	
10:20 – 10:35	Shareholder discussion and speeches
10:35 – 10:45	Break
VI. THIRD VOTING SESSION AND CLOSING OF THE MEETING	
10:45 – 11:00	Approval of the vote-counting results, Meeting Minutes, and General Meeting Resolution
	Declaration of meeting adjournment

ORGANIZING COMMITTEE

REPORT
BOARD OF DIRECTORS' ACTIVITIES IN 2024
AND OPERATION PLAN FOR 2025

To: The General Meeting of Shareholders of F.I.T Group Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises 2020 and its guiding documents;
- Pursuant to the Law on Securities 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter on Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company;

In accordance with the rights and duties of the Board of Directors (“**BOD**”) as stipulated in the Law on Enterprises and the Charter of F.I.T Group Joint Stock Company (“**the Group**”/“**the Company**” or “**F.I.T**”), the BOD hereby presents to the General Meeting of Shareholders (“**AGM**”) the report on the BOD’s activities in 2024 and its operation plan for 2025 as follows:

I. BOARD OF DIRECTORS' ACTIVITIES IN 2024

The BOD has actively carried out its duties as prescribed in the Charter on Organization and Operation of the Group and the BOD's Operating Regulations. Specifically:

1. Board of Directors' Structure

Currently, the BOD consists of 07 members as follows:

- | | |
|---------------------------------|--------------------------------------|
| 1.1. Mr. Nguyen Van Sang | Position: Chairman of the BOD |
| 1.2. Ms. Nguyen Thi Minh Nguyet | Position: Vice Chairwoman of the BOD |
| 1.3. Ms. Vu Thi Minh Hoai | Position: BOD Member |
| 1.4. Mr. Nguyen Ninh Dung | Position: BOD Member |
| 1.5. Ms. Nguyen Ngoc Mai | Position: BOD Member |
| 1.6. Mr. Vu Anh Trong | Position: Independent BOD Member |
| 1.7. Mr. Dinh Quoc Hung | Position: Independent BOD Member |

In 2024, the Group paid a total remuneration of VND 348,000,000 per year to BOD members, in which the Chairman of the BOD received VND 5,000,000 per month, and each BOD member received VND 4,000,000 per person per month.

2. Resolutions of the Board of Directors

No.	Resolution No.	Date	Content	Meeting Outcome
1	01/2024/NQ-HĐQT	11/1/2024	Approval of the legal representative of the account holder for the Company's accounts opened at Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank	All meeting contents were approved with 100% consensus
2	02/2024/NQ-HĐQT	20/02/2024	Approval of the organization of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders	
3	03/2024/NQ-HĐQT	7/3/2024	Approval of the individual authorized to operate and act as the account holder for the Company's account at Southeast Asia Commercial Joint Stock Bank	
4	04/2024/NQ-HĐQT	19/03/2024	Approval of the change in the Head of the Company's Branch	
5	05/2024/NQ-HĐQT	9/4/2024	Approval of the authorization for the CEO to decide on bond trading transactions	
6	06/2024/NQ-HĐQT	19/04/2024	Approval of borrowing capital and using assets as security measures at the Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV) – Thanh Xuan Branch	
7	07/2024/NQ-HĐQT	15/05/2024	Approval of revenue and expense-generating transactions and contracts between the Company and related parties	
8	08.1/2024/NQ-HĐQT	19/06/2024	Approval of the deposit contract agreement with the bank	
9	08.2/2024/NQ-HĐQT	19/06/2024	Approval of the deposit contract agreement with the bank	
10	08.3/2024/NQ-HĐQT	19/06/2024	Approval of the deposit contract agreement with the bank	
11	09/2024/NQ-HĐQT	19/06/2024	Approval of borrowing capital at Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade	
12	10/2024/NQ-HĐQT	21/06/2024	Approval of the selection of an audit firm	

			for the 2024 financial statements	
13	11/2024/NQ-HĐQT	9/7/2024	Approval of changes to the Company's organizational structure	
14	12/2024/NQ-HĐQT	7/8/2024	Approval of an investment cooperation transaction with another organization/individual	
15	13/2024/NQ-HĐQT	21/08/2024	Approval of a transaction between the Company and Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company	
16	14/2024/NQ-HĐQT	26/09/2024	Approval of corporate bond trading transactions	
17	15/2024/NQ-HĐQT	27/09/2024	Approval of corporate bond trading transactions	
18	16/2024/NQ-HĐQT	25/10/2024	Approval of an investment cooperation transaction with another organization/individual	
19	17/2024/NQ-HĐQT	6/11/2024	Approval of an investment cooperation transaction with another organization/individual	
20	18/2024/NQ-HĐQT	8/11/2024	Approval of corporate bond trading transactions	
21	19.1/2024/NQ-HĐQT	17/12/2024	Approval of the deposit contract agreement with the bank	
22	19.2/2024/NQ-HĐQT	17/12/2024	Approval of the deposit contract agreement with the bank	
23	19.3/2024/NQ-HĐQT	17/12/2024	Approval of the deposit contract agreement with the bank	
24	20/2024/NQ-HĐQT	18/12/2024	Approval of borrowing capital at Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade	

3. Transactions Between the Company, Its Subsidiaries, and Entities Controlled by the Public Company (Holding 50% or More of Charter Capital) with Board Members and Their Related Parties; Transactions Between the Company and Entities Where a Board Member Is a Founder or Has Held a Managerial Position in the Past Three Years

Pursuant to Resolution No. 01/2024/NQ-DHDCD of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders dated April 26, 2024, Resolution No. 07/2024/NQ-HDQT of the Board of Directors dated May 15, 2024, and Resolution No. 13/2024/NQ-HDQT of the Board of Directors dated August 21, 2024, the Company has conducted several transactions with related parties. All these transactions have been duly approved within the authority stipulated by the Company's Charter, legal regulations, and resolutions of the AGM and the BOD. Furthermore, these transactions have been fully disclosed and detailed in the Corporate Governance Report, Financial Statements, and Annual Report.

4. Activities of Independent Board Members

In 2024, the Company had two independent BOD members out of a total of seven BOD members. The independent BOD members effectively carried out their oversight role, ensuring that the Company's governance and management activities complied with legal regulations and the Company's Charter. They consistently supervised the Executive Board's operations to ensure efficient business activities aligned with the strategic direction and provided valuable recommendations to maximize shareholder benefits. The independent BOD members' assessment of the BOD's activities in 2024 is as follows:

- 4.1. Compliance with Corporate Governance Regulations: The BOD's operations fully adhered to corporate governance principles as stipulated in the Law on Enterprises, the Law on Securities, the Company's Charter, Internal Governance Regulations, BOD Operating Regulations, and other relevant legal provisions.
- 4.2. Ensuring Conditions for Independent Roles: The BOD strictly complied with the corporate governance regulations for listed companies, creating favorable conditions for independent BOD members to fully exercise their rights and responsibilities.
- 4.3. Supervision of Business Operation: The BOD effectively carried out its monitoring and supervisory roles over the Executive Board's operations. The oversight activities were conducted regularly and rigorously, ensuring that the Company complied with all applicable regulations.
- 4.4. Strategic Goal Updates and Reviews: The BOD continuously reviewed and adjusted strategic objectives and plans to align with the Company's long-term development strategy and current market conditions, contributing to sustainable growth.
- 4.5. Effective Coordination Among Leadership Teams: The BOD, Executive Board, and SB maintained close coordination in decision-making, ensuring timely and well-informed resolutions. This collaboration facilitated smooth and highly efficient business operations for the Company.

5. Supervision Results of the CEO and Other Executives.

Pursuant to the Company's Charter, the BOD has carried out its duties of directing and supervising the Executive Board, ensuring the implementation of resolutions of the AGM and the BOD, as well as overseeing the management and operations of the Company. Specific activities include:

- 5.1. The BOD monitored the Executive Board's execution of resolutions and decisions issued by the AGM and the BOD, as well as the Executive Board's management of business activities. The BOD required the CEO to submit periodic reports on business performance, the progress of BOD resolutions, and any emerging challenges or

opportunities in operations to ensure timely support and effective executive management.

- 5.2. The BOD provided oversight to ensure strict compliance with the financial reporting regime, including the Annual financial statements for FY 2024, Quarterly financial statements, Semi-annual financial statements and Annual report.
- 5.3. The Executive Board adhered strictly to legal regulations and the Company's operational policies, fulfilled all obligations towards the employees and competent government authorities, and ensured job security, employee health and safety, and responsible business practices benefiting all stakeholders.
- 5.4. The BOD and Executive Board maintained smooth and effective coordination, ensuring that business operations were not hindered. The BOD's oversight was conducted regularly and rigorously to enhance business efficiency, achieve key performance targets, and strengthen the Group's market position in core industries, including pharmaceuticals, beverages, agricultural processing and exports, fast-moving consumer goods (FMCG), and real estate.
- 5.5. The Executive Board and management team demonstrated high accountability in running business operations, ensuring alignment with AGM resolutions, BOD directives, operational procedures and internal regulations, corporate governance rules, and legal requirements. As a result, despite ongoing economic challenges, the Group's business operations remained stable and secure, ensuring sustainable growth.

6. Direction and Supervision of Business Plan Implementation

The year 2024 continued to present significant challenges for the Vietnamese economy. Businesses faced ongoing difficulties related to market conditions, cash flow, administrative procedures, inadequate infrastructure, and rising production costs. However, this also created opportunities for organizations undergoing strong transformations, such as F.I.T, to strengthen their foundation, enhance internal capabilities, and sustain growth in a sustainable and efficient manner to build momentum for a new growth phase. In this context, the BOD, the SB, the Executive Board, and the management team closely collaborated in operating and managing the Company's business activities.

- 6.1. The BOD played a role in setting strategic development directions, ensuring that the business plan was aligned with overall objectives while overseeing and evaluating the execution of the plan by the Executive Board and relevant departments.
- 6.2. The BOD made necessary adjustments in response to market fluctuations, ensuring that the Executive Board received the required support in handling major or unexpected challenges.
- 6.3. The BOD was regularly provided with reports on the progress of the business plan implementation to effectively monitor and assess the Group's activities.
- 6.4. The BOD approved regulations, procedures, and policies to guide the Executive Board and relevant departments in executing the business plan.
- 6.5. However, due to both internal and external factors, the Company did not fully achieve its planned targets. Specifically, according to the 2024 AGM approved business plan, the targets were set at VND 2,210 billion in revenue from sales and services and VND 270 billion in after-tax profit. According to the Q4 2024 consolidated financial statements, the

Group's consolidated revenue for 2024 reached VND 1,985 billion, an increase of 11.82% compared to 2023, while after-tax profit reached VND 176.5 billion.

7. Evaluation of the Implementation of the 2024 General Meeting of Shareholders' Resolutions

7.1. Selection of the Audit Firm for the 2024 Financial Statements.

The BOD selected A&C Auditing and Consulting Co., Ltd. as the firm responsible for reviewing the semi-annual financial statements for 2024 and auditing the annual financial statements for 2024.

7.2. Approval of Transactions with Related Parties.

In 2024, the General Meeting of Shareholders approved contracts generating revenue or expenses with related parties and authorized the BOD to decide on other relevant matters. In general, all transactions were conducted in compliance with applicable legal regulations.

7.3. Decision-Making on Investments and Asset Transactions Equal to or Exceeding 35% of F.I.T's Total Assets.

In 2024, the General Meeting of Shareholders authorized the BOD to approve investments and asset transactions valued at 35% or more of F.I.T's total assets, as recorded in the most recent audited financial statements. However, no transactions of this magnitude occurred during the year.

8. Business Performance Results for 2024

Key Financial Indicators of the Consolidated Business Operations

Unit: Trillion dong

Indicator	2024	2023	% Increase/Decrease
Total Assets	7,748	7,722	0.3%
Net Revenue	1,954	1,746	11.9%
Net Profit from Business Activities	225	-17	1409.1%
Other Profit	2.9	1.2	145.4%
Profit Before Tax	228	-16	1523.6%
Profit After Tax	177	-98	279.7%
Profit After Tax Attributable to Parent Company	119	-136	188.0%
Gross Profit	393	348	12.8%

Source: F.I.T's Q4 2024 Consolidated Financial Statements

- 8.1. *Regarding the pharmaceutical sector*, In 2024, Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company (“**DCL**”) invested in expanding production lines and constructing new factories to meet the growing market demand. The factories maintained high standards in safety, quality, productivity, cost optimization, and strict compliance with current regulations. A series of solutions were implemented to thoroughly address factors affecting product quality, ensuring 100% fulfillment of sales plans in a timely manner. A key milestone was the Capsule 5 Factory, a strategic project with a total investment of VND 232.5

billion, which was successfully completed and officially put into operation in Q4/2024. This expansion increased market supply capacity to 9.6 billion capsules per year, equivalent to 800 million capsules per month. In the medical equipment manufacturing segment, the Benovas factory, spanning 11,000m² with a total investment of VND 373 billion, completed its final installation stages and commenced operations. In the pharmaceutical manufacturing segment, DCL is investing in an EU-GMP standard pharmaceutical plant with a total investment of VND 1.396 trillion, designed to produce up to 1.6 billion pharmaceutical products per year.

- 8.2. *Regarding the beverage sector*, The year 2024 was a remarkable success for Khanh Hoa Mineral Water Joint Stock Company (“**Vikoda**”), which undertook a brand identity renewal for Danh Thanh. Vikoda formed strategic partnerships, opening new growth opportunities. Notably, Vikoda became a Diamond Sponsor for a series of nutrition seminars organized by the Vietnam Nutrition Association, contributing to raising community awareness of the benefits of natural alkaline mineral water. The company also signed a cooperation agreement with Spa Sky, marking a major step forward in carbonated beverage production technology transfer and expanding its presence in Vietnam’s beverage market. A significant milestone was Vikoda’s partnership with Nutrin Guangzhou and participation in the Khanh Hoa - China Business Connection Conference 2024, unlocking export potential for high-quality Vikoda products to China and international markets. Towards the end of the year, Vikoda also renovated its office and factory facilities in preparation for its 35th-anniversary celebration, marking a milestone period of brand growth and expansion.
- 8.3. *Regarding the FMCG sector*, By the end of 2024, FIT Cosmetics Joint Stock Company recorded net revenue of nearly VND 49 billion, with gross profit from sales and services exceeding VND 15 billion, and total assets surpassing VND 85 billion. In 2024, the personal care category continued to lead in revenue, accounting for 54%, followed by home care (40%) and oral care (8%). In the last three months of the year, the company’s brands achieved positive revenue and media results, driven by e-commerce channels (Shopee, TikTok) and affiliate marketing, particularly through self-produced livestreams and collaborations with high-impact KOLs/KOCs. In R&D, the company focused on researching raw materials and packaging to optimize production costs. Several new products are set to launch, including Ocleen lemongrass floor cleaner, biological hand wash, and enzyme-based pineapple dishwashing liquid. Additionally, existing products such as Dr. Clean hand wash and Ocleen drain cleaner have been improved to meet organic, eco-friendly, and health safety standards for consumers.
- 8.4. *Regarding the Agriculture & Food sector*, In 2024, Can Tho Agricultural Technical Materials Joint Stock Company achieved revenue of VND 628.7 billion, with pre-tax and after-tax profits showing improvement compared to the previous year. In the food segment, leveraging rich raw material resources and advanced production technology, Western Export Food Processing Joint Stock Company introduced the Fruit Moji brand for fresh and processed fruits and vegetables. The brand stands out with exceptional quality and attractive packaging, promising to bring the freshest natural flavors to family meals in Vietnam and worldwide. Fruit Moji products are made from 100% fresh fruits and vegetables harvested from the Mekong Delta, packed with natural vitamins and minerals. The brand offers a great nutritional source, making it easy for consumers to supplement essential nutrients daily. Fruit Moji is proud to meet international export standards such as FDA, IFS, and BSCI, ensuring quality and food safety while being ready to serve high-demand international markets. Currently, the brand features two product lines: Canned fruits and vegetables (Cucumber, Baby Corn, Sweet Corn, Mixed Fruits, MD2 Pineapple, Lotus Seeds, Mango) and Frozen vegetables (Sweet Corn).

II. BOARD OF DIRECTORS' OPERATION PLAN FOR 2025

1. Business Plan Targets for 2025

Business Plan Targets for 2025

Targets	2025	
	Plan (million dong)	% Increase/Decrease Compared to 2024
Revenue from Sales and Services	2,632,340	32.63%
Profit After Tax	221,916	25.73%
Profit After Tax / Revenue from Sales and Services Ratio	8.43%	

2. Business Strategy and Orientation

In 2025 and the coming years, F.I.T Group will continue expanding its business scale through both organic growth and acquisitions of potential companies, aiming to own leading brands in essential consumer goods sectors. At the same time, the Group will maintain and develop partnerships with major domestic and international enterprises to enhance governance, technology, engineering, and commercial capabilities.

In the Pharmaceutical Sector: the Group enters 2025 with clear objectives for each manufacturing and business segment. In the Capsule segment, the target is to increase market share by 20%, achieve revenue of VND 480 billion, and pre-tax profit of VND 52 billion, while ensuring the maximum operation of four FDA-standard Capsule production lines. In the pharmaceutical segment, the goal is to reach revenue of VND 1.026 trillion and pre-tax profit of VND 54.4 billion. In the medical equipment segment, the focus will be on maximizing factory capacity utilization, regaining 100% market share in the ETC channel, and achieving an expected sales target of VND 150 billion with pre-tax profit exceeding VND 7.5 billion. Notably, the Benovas Medical Equipment Factory will commence operations in Q1/2025 and obtain ISO 13485 certification. To achieve these goals, Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company must accelerate product diversification, optimize production costs, strictly supervise operational processes, and build a professional and highly disciplined working environment.

In the Beverage Sector: the company will focus on developing new products from its premium mineral water source, expanding distribution systems across GT, MT, and KA channels, and enhancing online sales through livestreaming and PR campaigns. Additionally, efforts will be made to optimize factory capacity, meet export standards, and improve operational efficiency. A detailed KPI system will also be implemented to ensure strict goal execution and workforce discipline.

In the Cosmetics And Personal Care Sector: the company will focus on developing its core brand, Tero, while expanding its product portfolio in line with the organic and eco-friendly trends. FIT Cosmetics will strengthen its distribution network across GT, MT, and corporate channels (restaurant chains, schools, industrial zones) and increase engagement through livestreaming on TikTok and Shopee to reach potential customers. Alongside market expansion, the company will optimize raw material costs, improve labor efficiency, and increase factory productivity to meet large-scale orders in 2025.

In the Agriculture & Food Sector: The company will maximize the advantages of the Mekong Delta's abundant fruit resources, integrate advanced European-standard processing

technology, and intensify R&D efforts to expand market opportunities with strong support from local authorities. Additionally, the Westfood Hau Giang Factory project is under strict supervision to ensure progress and enhance production capacity. The company remains committed to environmental protection, strict compliance with occupational safety standards, and elevating the value of Vietnamese agricultural products in the international market.

This report outlines the corporate governance and business operation results for 2024 and the operational plan for 2025. The BOD respectfully submits this report to the AGM for review and feedback, aiming to enhance corporate governance responsibilities, management capabilities, and operational efficiency to successfully execute the Group's strategic direction and objectives. The BOD looks forward to continued trust, engagement, and support from shareholders and business partners.

Sincerely,

Recipients:

- AGM;
- BOD, Executive Board, SB;
- Archived: BOD Secretary, Administrative Office.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN**

(Signed & Stamped)

Nguyen Van Sang

**REPORT
EXECUTIVE BOARD'S ACTIVITIES IN 2024
AND OPERATION PLAN FOR 2025**

To: the General Meeting of Shareholders of F.I.T Group Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises 2020 and its guiding documents;
- Pursuant to the Law on Securities 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter on Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company;

The Executive Board of F.I.T Group Joint Stock Company (“**the Group**”/“**the Company**”) respectfully submits this report to the General Meeting of Shareholders on business performance results for 2024 and the operation plan for 2025, with details as follows:

I. BUSINESS PERFORMANCE RESULTS IN 2024

1. Macroeconomic Overview

The global economy in 2024 maintained a moderate recovery at approximately 3.2% growth (similar to 2023, according to the IMF report in October 2024). However, this recovery was uneven, with divergence among countries and between the service and manufacturing sectors. Global inflation showed a downward trend, creating favorable conditions for economic recovery. Nevertheless, the world economy continued to face significant challenges, including geopolitical instability, escalating military conflicts in certain regions, and the impacts of climate change. These factors posed risks and threatened global stability and development.

In 2024, Vietnam's economy recorded a GDP growth rate of 7.09% compared to the previous year, the highest in the ASEAN region. This achievement was driven by the government's flexible macroeconomic policies, effective inflation control, and a strong recovery in production activities. Overall, 2024 marked a clear economic rebound for Vietnam, setting the foundation for stronger growth in 2025.

2. Business Operations in 2024

2.1. Overview of Business Operations

With significant economic shifts, the Company continued to leverage its existing strengths to stay ahead and align with economic developments, closely monitoring market trends to seize investment opportunities and maximize the utilization of available financial resources. At the same time, the Group remained focused on executing its strategic action plans set at the beginning of the year, including product improvements, investment in new factories and infrastructure, enhancement of production capacity,

business expansion, employee management efficiency, and aggressive sales efforts. These initiatives aimed to fully utilize production capabilities, capture market share, and deliver high-quality products to consumers.

According to the Q4 2024 Consolidated Financial Statements, the Company recorded revenue from sales and services of VND 1,985 billion, achieving 89.79% of the planned target, while profit after tax reached VND 176.5 billion. Despite positive changes in 2024, the results did not fully meet expectations, highlighting the need for further efforts to achieve the Company's long-term goals.

Đơn vị: triệu đồng

No.	Indicator	2024	2023	% Increase/Decrease
1	Revenue from Sales and Services	1,984,757	1,774,922	11.82%
2	Net Revenue from Sales and Services	1,953,658	1,745,768	11.91%
3	Gross Profit from Sales and Services	392,853	348,319	12.79%
4	Net Profit from Business Activities	224,797	-17,172	1409.06%
5	Total Accounting Profit Before Tax	227,689	-15,994	1523.56%
6	Profit After Corporate Income Tax	176,508	-98,199	279.74%
7	Profit After Tax Attributable to Parent Company	119,268	-135,505	188.02%

Source: Q4 2024 Consolidated Financial Statements

2.2. Achievements of the Company

- a. *Regarding the Pharmaceutical Sector:* In 2024, Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company (“**DCL**”) focused on analyzing and understanding market demand. In addition, DCL invested in expanding production lines and constructing new factories to meet the increasing market demand. In the capsule manufacturing and supply segment, DCL successfully completed and commissioned Capsule 5, increasing its market supply capacity to 9.6 billion capsules per year, equivalent to 800 million capsules per month. In the medical equipment segment, the Benovas factory, covering an area of 11,000m² with a total investment of VND 373 billion, completed its final installation stages and commenced operations. In the pharmaceutical segment, DCL is investing in an EU-GMP standard pharmaceutical factory with a total investment of VND 1.396 trillion, designed to produce up to 1.6 billion pharmaceutical products per year.

- b. *Regarding the Beverage Sector:* Khanh Hoa Mineral Water Joint Stock Company (“**Vikoda**”) signed a cooperation agreement with Nutrin Guangzhou Food Technology to export Vikoda 500ml Natural Alkaline Mineral Water and Vikoda Soda 330ml Natural Alkaline Mineral Water to the Chinese market. Additionally, Vikoda entered into a technology transfer agreement with Spa Sky for carbonated beverage processing and expanded brand awareness through national nutrition conferences held in Ho Chi Minh City, Hue, and Hai Phong. Currently, Vikoda products are available in major supermarket chains nationwide, including CoopMart, Circle K, Big C, GS25, Bach Hoa Xanh, and through e-commerce platforms such as Shopee, Tiki, Lazada, and Sendo.
- c. *Regarding the FMCG Sector:* The growing trend toward eco-friendly and sustainable products has become a key focus for consumers. Recognizing this shift, FIT Cosmetics Joint Stock Company continued to research and develop its Tero Bio line, incorporating enzyme technology. This represents a breakthrough in cleaning solutions, delivering both effectiveness and environmental safety. The enzyme-based technology in Tero Bio products not only removes stubborn stains but also ensures non-irritating properties, eliminates harmful residues, and prevents water pollution, reducing negative environmental impacts. Thanks to these outstanding advantages, the Tero Bio line has gained strong consumer trust, becoming the preferred choice for families looking to protect sensitive skin for children and the elderly.
- d. *Regarding the Agriculture & Food Sector:* With a raw material base in the Mekong Delta and state-of-the-art processing facilities, Westfood has successfully developed high-quality fruit varieties. The Fruit Moji brand continued to perform well in the domestic market while the company expanded exports to Japan and China. Notably, the Westfood Hau Giang Factory, with an investment of VND 666 billion, is expected to commence operations in April 2025 with a processing capacity of 30,000 tons per year, solidifying Westfood's position among the Top 5 leading fruit and vegetable processing exporters in Vietnam.

II. Income Report of the Executive Board

No.	Full Name	Position	Annual Income (VND)
1	Nguyen Van Ban	Chief Executive Officer (CEO)	1,580,954,380
2	Vu Thi Minh Hoai	Permanent Deputy CEO	266,086,080

III. Business Plan for 2025

1. Business Sector Operation Plan:

With the mission of enhancing quality of life, F.I.T Group remains committed to continuously improving product and service quality to meet the growing demand for smart consumer choices in the market. Backed by strong capital resources and structured corporate governance, the company expects steady financial growth in revenue and profit as a natural outcome. Heading into 2025, F.I.T Group is focused on *optimizing resources to drive breakthroughs in business operations*.

In the pharmaceutical sector, DCL has set ambitious targets for 2025. In the capsule segment, the goal is to exceed revenue of VND 480 billion and achieve a 20% market share increase. In the pharmaceutical segment, the company aims for revenue of VND 1.026 trillion and pre-tax profit of VND 54.4 billion. In the medical equipment segment, the target is to reach sales of VND 150 billion and achieve pre-tax profit above VND 7.5

billion.

In the beverage business sector, Vikoda will continue researching, refining product formulas, and launching new products while expanding distribution channels and its customer network to provide superior health solutions derived from pure natural sources. Looking ahead to 2027, Khanh Hoa Mineral Water Joint Stock Company aims to become Vietnam's No.1 supplier of natural alkaline mineral water, targeting VND 1 trillion in revenue and a pre-tax profit margin of 15% of revenue.

In the cosmetics and personal care sector, FIT Cosmetics Joint Stock Company and Today Cosmetics Joint Stock Company will continue developing Personal Care and Home Care brands aligned with sustainable, eco-friendly, and consumer health-conscious trends. Additionally, FIT Cosmetics will focus on cosmetic product development to meet the growing and increasingly stringent market demands for high-quality beauty products.

2. With the outlined plans, the Executive Board of the Group has set the following business operation targets for 2025:

CBusiness Plan Targets for 2025

Targets	2025	
	Plan (million dong)	% Increase/Decrease Compared to 2024
Revenue from Sales and Services	2,632,340	32.63%
Profit After Tax	221,916	25.73%
Profit After Tax / Revenue from Sales and Services Ratio	8.43%	

The Executive Board of the Group respectfully submits this report to the AGM regarding the business performance in 2024 and seeks AGM approval for the business operation plan for 2025 as detailed above.

Sincerely,

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

Recipients:

-AGM;
-BOD, Executive Board,
SB;
Archived: BOD Secretary,
Administrative Office.

(Signed & Stamped)

Nguyen Van Sang

REPORT
ON THE ACTIVITIES OF THE SUPERVISORY BOARD IN 2024
AND THE OPERATION PLAN FOR 2025

To: The Annual General Meeting of Shareholders of F.I.T Group Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises 2020 and its guiding documents;
- Pursuant to the Law on Securities 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter on Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company;
- Pursuant to the functions and responsibilities of the Supervisory Board as stipulated in the Charter on Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company;

The Supervisory Board of F.I.T Group Joint Stock Company (“**the Group**”/“**the Company**”) has conducted supervision of the Group’s activities for the fiscal year ending December 31, 2024. The Supervisory Board (SB) hereby presents to the Annual General Meeting of Shareholders (“**the AGM**”) this report on its activities in 2024 and the operational directions for 2025, as follows:

PART I. ACTIVITIES OF THE SUPERVISORY BOARD AND SUPERVISION RESULTS IN 2023

A. Number and Structure of Supervisory Board Members:

The SB of the Company consists of the following members:

1. Ms. **Nguyen Thi Thu Huong** - Head of the SB
2. Mr. **Vo Dinh Bao** - Member
3. Ms. **Nguyen Thi Hong Anh** - Member

The 2024 Annual General Meeting of Shareholders approved the dismissal of Ms. Ngo Thu Trang and the additional election of one SB Member, Ms. Nguyen Thi Thu Huong. Subsequently, the SB elected Ms. Nguyen Thi Thu Huong as the Head of the SB for the 2023–2028 term.

In 2024, the Company paid a total remuneration of VND 72,000,000 per year to SB members, with the following breakdown : VND 3,000,000 per month for the Head of the SB and VND 1,500,000 per month for each SB member.

B. Summary of SB Meetings and Its Conclusions & Recommendations.

1. Summary of Supervisory Board Meetings in 2024

No.	Date	Content
1	25/03/2024	Approval of reports and proposals to be presented at the 2024 AGM
2	26/04/2024	Election of the Head of the Supervisory Board
3	22/08/2024	Review and approval of the semi-annual standalone and consolidated financial statements for 2024

2. Attendance Rate of SB Meetings

No.	SB Member	No. of Meetings Attended	Attendance Rate	Voting Rate	Reason for Absence
1	Ms. Ngo Thu Trang	1/3	33%	100%	Dismissed as per Resolution No. 01/2024/NQ-AGM dated 26/04/2024
2	Mr. Vo Dinh Bao	3/3	100%	100%	
3	Ms. Nguyen Thi Hong Anh	3/3	100%	100%	
4	Ms. Nguyen Thi Thu Huong	2/3	67%	100%	Elected as per Resolution No. 01/2024/NQ-AGM dated 26/04/2024

3. Conclusions and Recommendations of the SB

With a spirit of responsibility, cooperation, and commitment to fulfilling the tasks entrusted by the Group's shareholders, the SB has consistently collaborated, exchanged insights, and provided candid and honest feedback to the Board of Directors ("BOD") and the Executive Board. This collaboration has supported the management of business operations, as well as the formulation and issuance of regulations, resolutions, and decisions. The SB proposes the following recommendations:

- 3.1. Continue to enhance corporate governance and management practices, creating favorable conditions for the Group to sustain stable growth, meet and exceed the targets set by the AGM, ensure maximum benefits for shareholders, and maintain proper welfare policies for employees.
- 3.2. Develop business and financial plans aligned with market realities, ensuring strategic adaptability. Foster a positive corporate culture through programs that emphasize core values, innovation, and transparency to drive sustainable development.
- 3.3. Integrate Environmental, Social, and Governance (ESG) factors into the Company's development strategy to enhance brand reputation and improve competitiveness in the international market.

C. Activities of the Supervisory Board:

The SB has carried out its duties in accordance with the Company's Charter, conducting inspections and oversight in collaboration with relevant departments and functional units.

This work has contributed to risk management and enhanced corporate governance quality. The key activities include:

- 1.1. The SB has actively participated in meetings of the BOD and Executive Board, including regular briefings and ad-hoc meetings related to the Company's activities. This engagement allows the SB to stay informed about actual business operations and provide recommendations to ensure the achievement of objectives approved by the Annual General Meeting of Shareholders;
- 1.2. The SB has supervised the implementation of resolutions from the 2024 AGM, as well as the execution of resolutions and decisions issued by the BOD, ensuring compliance with laws, the Company's Charter, and internal regulations;
- 1.3. The SB has reviewed and verified the accuracy and transparency of periodic financial statements, corporate governance reports, and other reports issued by the BOD and Executive Board;
- 1.4. The SB has monitored the management of shareholder-related documents and records, ensuring the legitimate rights and interests of shareholders. Additionally, the SB has supervised shareholders' rights to express opinions, raise questions, and request information in accordance with applicable regulations;
- 1.5. The SB has coordinated with and directed the Internal Control Department to conduct regular and ad-hoc audits of business operations within the Group;
- 1.6. The SB has ensured that the Company complies with legal requirements on information disclosure applicable to publicly listed entities.
- 1.7. The SB has discussed and recommended that the BOD select an independent audit firm to conduct the review and audit of the Company's standalone and consolidated financial statements for 2024, based on the list of audit firms approved by the 2024 AGM.
- 1.8. The SB has conducted independent analysis and evaluation of the Group's business activities. Based on these assessments, the SB has provided timely recommendations and corrective measures to mitigate business risks.

D. Inspection and Supervision Results:

The SB reports the results of its oversight activities to the AGM with the following details:

1. **Supervision of Business Management, Accounting, Statistics, and Financial Reporting.** Specifically:
 - 1.1. Business Management Oversight
 - a. The SB recognizes that the BOD and the Executive Board have effectively fulfilled their leadership, management, and operational roles in accordance with their assigned functions and responsibilities.
 - b. The BOD's resolutions and decisions were issued in a timely manner, aligning with the Company's development strategy and ensuring compliance with applicable laws and regulations.
 - c. The Executive Board has implemented business plans effectively, proactively adopting flexible and timely measures to minimize the negative impacts on the Group's business operations in 2024.
 - d. The SB found no violations of laws or regulations by the BOD or the Executive Board. The Company has fully complied with all legal provisions related to business management and operation.
 - 1.2. Accounting, Statistics, and Financial Reporting Oversight:
 - a. The Company's accounting activities have fully complied with the Law on Accounting and Vietnamese Accounting Standards (VAS).
 - b. Accounting records and documents have been properly maintained, ensuring transparency and facilitating internal inspection and control.

- c. The statistical processes supporting management and operations have been carried out systematically, ensuring accuracy and timeliness in providing data for the Executive Board and BOD.

2. Review of Financial Statements and Other Reports for 2024.

- 2.1. The SB has reviewed and assessed the annual, quarterly, and semi-annual financial reports, as well as the business performance reports of the Group, ensuring compliance with regulatory requirements regarding both the content and timelines.
- 2.2. As of now, the independent audit firm has provided an unqualified opinion on the projected figures in the 2024 standalone and consolidated financial statements of the Company.
- 2.3. The SB agrees with the figures presented in the draft 2024 audited financial statements.

3. Oversight of Resolutions and Decisions Issued by the BOD and the Executive Board.

- 3.1. The SB has not identified any violations of laws or the Group's Charter by members of the BOD or the Executive Board.
- 3.2. The SB agrees with the content of the 2024 business performance report presented by the Executive Board.

4. Evaluation of Transactions Between the Company, Subsidiaries, and Entities Controlled by the Public Company (Holding More Than 50% of Charter Capital) with Members of the BOD, the CEO, Other Executive Officers, and Their Related Persons; and Transactions Between the Company and Entities Where Members of the BOD, the CEO, or Other Executive Officers Were Founding Members or Held Managerial Positions Within the Past Three Years Prior to the Transaction.

According to Circular No. 96/2020/TT-BTC issued on November 16, 2020, guiding the disclosure of information in the securities market, all transactions involving the Company, its related parties, major shareholders, insiders, and their related persons have been fully recorded and reported by the BOD.

The Company has issued Resolution No. 01/2024/NQ-AGM dated April 26, 2024, and Resolution No. 07/2024/NQ-BOD dated May 15, 2024, authorizing the CEO to approve, implement, and sign contracts related to revenue and expenses between the Company and its related parties. In general, these transactions comply with applicable laws, are conducted on a voluntary and equitable basis, and align with the capabilities of the parties involved. Additionally, the purpose and content of these transactions do not contradict ethical or social standards.

5. Supervision Results of the BOD, CEO, and Executive Officers.

5.1. Supervision Results of the BOD

- The BOD has seriously implemented the resolutions approved by the 2024 AGM, ensuring compliance with legal regulations as well as the Company's Charter.
- The BOD has conducted both regular and extraordinary meetings in accordance with the Company's Charter, issuing resolutions and decisions within its scope of responsibilities and authority.
- In 2024, the BOD held 20 meetings and issued 24 resolutions and meeting minutes. These resolutions and decisions were issued in the correct order, within the BOD's jurisdiction, and in compliance with legal regulations and the Company's Charter.
- The BOD has effectively supervised the Executive Board in the implementation of the 2024 AGM resolutions and the Company's business operations.

5.2. Supervision Results of the Executive Board

- The Executive Board has fully and promptly executed the BOD's decisions and resolutions, ensuring the achievement of the Company's business and operational goals, while complying with laws, the Company's Charter, and internal regulations.
- The Executive Board has organized and maintained weekly briefing meetings and extraordinary meetings when necessary to promptly address challenges and operational issues.
- The Executive Board has implemented various measures to strengthen management, inspection, and supervision, adjusting and supplementing internal management regulations to ensure transparency, compliance, and adherence to state regulations in corporate governance.

6. Evaluation of Coordination Between the SB, BOD, CEO, and Shareholders.

- 6.1. The BOD, SB, Executive Board, and senior management of the Group have maintained a strong and effective working relationship in managing and overseeing business operations. The SB has received active support from the BOD and Executive Board, as well as various departments, ensuring that the SB can fully perform its supervisory and inspection functions, especially in accessing information, documents, and participating in key meetings of the Group.
- 6.2. The BOD, SB, and Executive Board have maintained an open and cooperative approach in working with shareholders, ensuring that shareholder rights and obligations are upheld in compliance with applicable laws. The Group is committed to providing accurate and complete information regarding business operations, finance, and corporate governance when requested by shareholders, while also enhancing communication efforts to ensure shareholders receive timely updates.
- 6.3. Beyond its supervisory function, the SB has played an advisory role, offering independent and objective opinions to support the BOD and Executive Board in corporate governance and in achieving the Group's strategic objectives.
- 6.4. The SB highly appreciates the positive collaboration among all stakeholders over the past year. Overall, the coordination mechanisms between the SB, BOD, CEO, and shareholders have been effectively implemented, contributing to improved corporate performance.

7. Shareholder Feedback.

As of the record date for shareholder eligibility to attend the AGM, the SB has not received any complaints or concerns from shareholders regarding violations by the BOD, Executive Board, or SB in the execution of their assigned duties.

PART II. OPERATION PLAN OF THE SB FOR 2025

The SB will focus on the following key tasks for the 2025 fiscal year:

1. Supervising the implementation of AGM resolutions, as well as the resolutions and decisions issued by the BOD.
2. Overseeing the business operations of the Company and its subsidiaries; monitoring the preparation and issuance of the Company's quarterly, semi-annual, and annual financial statements for 2025.
3. Participating in BOD meetings, Company meetings, and conferences.
4. Carrying out assigned duties in accordance with the functions and responsibilities outlined in the Company's Charter.

The above report summarizes the SB's supervision of the Group's activities in 2024 and outlines its 2025 operational plan. The SB respectfully submits this report to the AGM.

We extend our best wishes for good health to the esteemed delegates and shareholders.
Wishing the AGM great success!

Recipients:

- AGM;
 - BOD, Executive Board, and SB;
- Archived: BOD Secretary, Administrative Office.*

**ON BEHALF OF THE SUPERVISORY
BOARD
HEAD OF THE SB**

(Signed & Stamped)

Nguyen Thi Thu Huong

No.: 01/2025/TT-DHDCD

Ha Noi, March 19, 2025

PROPOSAL

Re: Profit Distribution Plan for 2024 and Business Plan for 2025

**To: General Meeting of Shareholders
of F.I.T Group Joint Stock Company**

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company;
- Pursuant to the business results of 2024 and the Company's 2025 production and business plan

The Board of Directors of .I.T Group Joint Stock Company hereby submits to the General Meeting of Shareholders for approval the Profit Distribution Plan for 2024 and the Business Plan for 2025, as follows:

I. Profit Distribution Plan for 2024

No.	Items	Amount (billion dong)
1	Revenue from sales and service provision	1,985
2	Total accounting profit before tax	227.7
3	Profit after corporate income tax	176.5
4	2024 Dividend	0

Reason for not distributing dividends for 2024: The company is in the investment phase to expand production and business.

II. Business Plan for 2025

Targets	Year 2025	
	Plan (million dong)	% Increase/Decrease Compared to 2024
Revenue from sales and service provision	2,632,340	32.63%
Profit after tax	221,916	25.73%
Profit after tax/Revenue from sales and service provision (%)	8.43%	

The Board of Directors respectfully submits this proposal to the General Meeting of Shareholders for review, feedback, and approval.

Sincerely./.

Recipients:

- As above;
- Archived: BOD Office,
Internal Records.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

(signed and sealed)

Nguyen Van Sang

No.: 02/2025/TT-DHDCD

Ha Noi, March 19, 2025

PROPOSAL

Re: Approval of the 2024 Audited Financial Statements

**To: General Meeting of Shareholders
of F.I.T Group Joint Stock Company**

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company,

The Board of Directors hereby submits to the General Meeting of Shareholders for approval of the 2024 Separate Financial Statements and the 2024 Consolidated Financial Statements (Detailed audited financial statements will be published on the Company's website at <http://www.tsccantho.com.vn/> no later than March 30, 2025)

The basic indicators of the 2024 Consolidated Financial Statements (*before audit*):

Unit: billion dong

No.	Targets	Value
1	Total Assets	7,748
2	Liabilities	1,807
3	Owner's Equity	5,941
4	Revenue from sales and service provision	1,954
5	Profit before tax	228
6	Profit after tax	177
7	Profit after tax attributable to the Parent Company	119

The Board of Directors respectfully submits this proposal to the General Meeting of Shareholders for review, feedback, and approval.

Sincerely./.

Recipients:

-As above;

-Archived: BOD Office, Internal
Records.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

(signed and sealed)

Nguyen Van Sang

No.: 03/2025/TT-DHDCD

Ha Noi, March 19, 2025

PROPOSAL

Re: Approval of the selection of an audit firm to conduct the Company's audit activities

**To: General Meeting of Shareholders
of F.I.T Group Joint Stock Company**

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company,

The Supervisory Board of F.I.T Group Joint Stock Company (the “**Company**”) hereby submits to the General Meeting of Shareholders for approval of the list of audit firms proposed to conduct the Company's audit activities, including the audit of the 2025 Financial Statements and the review of the 2025 Semi-Annual Financial Statements, as follows:

I. List of Proposed Audit Firms

1. AASC Auditing Firm Company Limited
2. Moore AISC Auditing and Information Technology Services Company Limited
3. A&C Auditing and Consulting Company Limited
4. Vietnam Auditing and Valuation Company Limited (VAE)
5. VACO Auditing Company Limited
6. UHY Auditing and Consulting Company Limited
7. CPA VIETNAM Auditing Company Limited

II. Proposal of the Supervisory Board

1. The Supervisory Board submits to the General Meeting of Shareholders for approval of the list presented in Section I of this Proposal and authorizes the Board of Directors to select an audit firm to conduct the Company's audit activities. Additionally, the General Director is authorized to sign the audit contract and decide on other related matters concerning the audit contract.
2. In the event that the Board of Directors is unable to select an audit firm from the list in Section I of this Proposal, the Supervisory Board submits to the General Meeting of Shareholders for authorization of the Board of Directors to proactively select another audit firm based on ensuring the Company's best interests.

The Supervisory Board respectfully submits this Proposal to the General Meeting of Shareholders for review, feedback, and approval.

Sincerely,

Recipients:

- As above;
- Archived: Supervisory Board,
BOD Office, Internal Records.

**ON BEHALF OF THE SUPERVISORY BOARD
CHAIRMAN**

(signed)

Nguyen Thi Thu Huong

No.: 04/2025/TT-DHDCD

Ha Noi, March 19, 2025

PROPOSAL

Re: Approval of the 2024 remuneration settlement and the 2025 remuneration plan for the Board of Directors and the Supervisory Board

To: General Meeting of Shareholders
of .I.T Group Joint Stock Company

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of .I.T Group Joint Stock Company,

The Board of Directors of .I.T Group Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders this Proposal for the settlement of remuneration for the Board of Directors (“**BOD**”) and Supervisory Board (“**SB**”) in 2024 and the approval of the remuneration plan for the BOD and SB in 2025, with the following details:

1. Remuneration Settlement for the BOD and SB in 2024:

No.	Position	Number of Members	Remuneration per Person/Month (VND)	Total Annual Remuneration 2024 (VND)	Total Remuneration Paid in 2024 (VND)
A. BOD Remuneration					
1	Chairman of the BOD	1	5,000,000	60,000,000	60,000,000
2	BOD Members	6	4,000,000	288,000,000	288,000,000
B. SB Remuneration					
1	Head of SB	1	3,000,000	36,000,000	36,000,000
2	SB Members	2	1,500,000	36,000,000	36,000,000
Total				420,000,000	420,000,000

2. Approval of the 2025 Remuneration Plan for the BOD and SB:

No.	Position	Number of Members	Remuneration per Person/Month (VND)	Total Estimated Remuneration for 2025 (VND)
A. BOD Remuneration				
1	Chairman of the BOD	1	10,000.000	120,000,000
2	BOD Members	6	8,000.000	576,000,000
B. SB Remuneration				
1	Head of SB	1	7,000.000	84,000,000
2	SB Members	2	5,000.000	120,000,000
Total				900,000,000

The Board of Directors respectfully submits this Proposal to the General Meeting of Shareholders for review, feedback, and approval.

Sincerely./.

Recipients:

- *As above;;*
- *Archived: BOD Office, Internal Records..*

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

(signed and sealed)

Nguyen Van Sang

PROPOSAL

Re: Approval of revenue and expense-generating contracts between the Company and related parties and other matters under the authority of the General Meeting of Shareholders

**To: General Meeting of Shareholders
of F.I.T Group Joint Stock Company**

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company ("Company")

To ensure flexibility in managing and operating the Company's activities while proactively seizing business opportunities, the Board of Directors ("**BOD**") respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the following matters under its authority:

I. Approval of revenue and expense-generating contracts between the Company and related parties

1. Approval of contracts valued at 35% or more of the Company's total assets as recorded in the latest financial statements between the Company and the entities specified in Clause 1, Article 167 of the Law on Enterprises 2020. Details regarding contract types, draft contracts, maximum transaction values, and the list of entities entering into contracts with the Company are stipulated in Clause 6, Section I of this Proposal;
2. Approval of contracts valued at 35% or more or transactions leading to a total transaction value within 12 months from the first transaction date amounting to 35% or more of the total assets as recorded in the latest financial statements between the Company and the entities specified in Point b, Clause 4, Article 293 of Decree 155/2020/ND-CP guiding the Law on Securities. Details regarding contract types, draft contracts, maximum transaction values, and the list of entities entering into contracts with the Company are stipulated in Clause 6, Section I of this Proposal;
3. Approval of loan agreements and contracts for the purchase and sale of goods/assets valued at more than 10% of the total assets as recorded in the latest financial statements between the Company and shareholders holding 51% or more of the total voting shares or related persons of such shareholders. Details regarding contract types, draft contracts, maximum transaction values, and the list of entities entering into contracts with the Company are stipulated in Clause 6, Section I of this Proposal;
4. Approval of contracts between the Company and its subsidiaries (including cases where the subsidiary is a related party of a shareholder, a member of the Board of Directors, a member of the Supervisory Board, the General Director, or other managers). Details

regarding contract types, draft contracts, maximum transaction values, and the list of entities entering into contracts with the Company are stipulated in Clause 6, Section I of this Proposal;

5. Approval of loan agreements between the Company and members of the BOD, members of the Supervisory Board ("**SB**"), the General Director, other managers who are not shareholders, and individuals or organizations related to these entities. Details regarding draft contracts, maximum transaction values, and the list of entities entering into contracts with the Company are stipulated in Clause 6, Section I of this Proposal;
6. Delegation and authorization to the BOD to decide on other matters, implement and sign the contracts specified in Clauses 1, 2, 3, 4, and 5 of Section I of this Proposal in compliance with the principles of ensuring the Company's legal rights and interests and fully adhering to the Charter, Resolutions of the General Meeting of Shareholders, and applicable legal regulations. The authorization period is from the date of approval by the General Meeting of Shareholders until a new decision by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders. Specific details are as follows:
 - 6.1. Types of contracts, draft contracts, and maximum transaction values for each contract type:

No.	Contract Type	Maximum Total Transaction Value of Contracts in 12 Months	Draft Contract
1.	Investment Cooperation Contract	Not exceeding VND 3,000,000,000,000	Appendix I
2.	Goods/Asset Purchase and Sale Contract	Not exceeding VND 3,000,000,000,000	Appendix II
3.	Loan Agreement	Not exceeding VND 3,000,000,000,000	Appendix III

- 6.2. List of entities entering into contracts with the Company:

NO.	COMPANY NAME	RELATIONSHIP
1	Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company (Business registration number: 1800518314)	Tier-1 Subsidiary
2	Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company (Business registration number: 1500202535)	Tier-1 Subsidiary
3	F.I.T Vietnam Import-Export and Trading Co., Ltd. (Business registration number: 0106567335)	Tier-1 Subsidiary
4	F.I.T Real Estate Investment Joint Stock Company (Business registration number: 0107499328)	Tier-1 Subsidiary
5	Khanh Hoa Mineral Water Joint Stock Company (Business registration number: 4200283916)	Tier-2 Subsidiary

6	Charlotte Real Estate Investment and Development Joint Stock Company (Business registration number: 0110176630)	Tier-2 Subsidiary
7	Nong Tin Seed Joint Stock Company (Business registration number: 3901167137)	Tier-2 Subsidiary
8	FIT Consumer Joint Stock Company (Business registration number: 0313522734)	Tier-2 Subsidiary
9	TSC Seed Joint Stock Company (Business registration number: 1801361391)	Tier-2 Subsidiary
10	Benovas Pharmaceutical Joint Stock Company (Business registration number: 0314033736)	Tier-2 Subsidiary
11	Benovas Medical Equipment Joint Stock Company (Business registration number: 1501057104)	Tier-2 Subsidiary
12	Benovas Oncology Pharmaceutical Joint Stock Company (Business registration number: 0107753133)	Tier-2 Subsidiary
13	VPC - Saigon Pharmaceutical One-Member Limited Company (Business registration number: 0311124093)	Tier-2 Subsidiary
14	Joint Venture for Pharmaceutical and Medical Equipment Import-Export Business	Tier-2 Subsidiary
15	Western Export Food Processing Joint Stock Company (Business registration number: 1800512175)	Tier-2 Subsidiary
16	Westfood Hau Giang Joint Stock Company (Business registration number: 6300265343)	Tier-2 Subsidiary
17	FIT Cosmetics Joint Stock Company (Business registration number: 0104344157)	Associate Company, Related to a BOD Member and Deputy General Director
18	JJK Holdings Investment Joint Stock Company (Business registration number: 0900848515)	Major shareholders; Related to members of the Board of Directors, General Director and Deputy General Director
19	Today Cosmetics Joint Stock Company (Business registration number: 1101403543)	Related to a BOD Member and Deputy General Director

II. Approval of delegation and authorization to the BOD to decide on transactions valued at 35% or more of the total assets

Approval of delegation and authorization to the BOD to decide on investment or sale transactions involving assets valued at 35% or more of the total assets recorded in the latest financial statements of the Company (excluding transactions under Article 167 of the Law on Enterprises 2020). The authorization period is from the date of approval by the General Meeting of Shareholders until a new decision by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

III. Approval of delegation and authorization to the BOD to decide on certain rights and obligations of the General Meeting of Shareholders between the 2025 – 2026 Annual General Meetings

1. Approval of delegation and authorization to the BOD to proactively adjust business indicators and budgets for 2025 - 2026 in response to market trends, macroeconomic policies, and legal regulations;
2. Approval of delegation and authorization to the BOD to implement Resolutions approved by the General Meeting of Shareholders.
3. The authorization period is from the date of approval by the General Meeting of Shareholders until a new decision by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

The Board of Directors respectfully submits this Proposal to the General Meeting of Shareholders for review, feedback, and approval..

Sincerely.

Recipients:

- *As above;*
- *Archived: BOD Office, Internal Records .*

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN**

(signed and sealed)

Nguyen Van Sang

APPENDIX I

(Draft attached to Proposal No. 05/2025/TT-DHĐCĐ issued on 19/03/2025)

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

INVESTMENT COOPERATION AGREEMENT

No.: [...]

- Pursuant to the Civil Code No. 91/2015/QH13 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 24, 2015;
- Pursuant to the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;
- Based on the needs of both parties;

This Investment Cooperation Agreement (hereinafter referred to as the "Agreement") and its annexes (if any) constitute an inseparable part of the Agreement, which is entered into on [date] at [location] by and between the following parties.

PARTY A: [...]

Address : [...]
Phone : [...] Fax: [...]
Tax Code : [...]
Account Number : [...] at Bank: [...]
Representative : [...] Position: [...]

PARTY B: [...]

Address : [...]
Phone : [...] Fax: [...]
Tax Code : [...]
Account Number : [...] at Bank: [...]
Representative : [...] Position: [...]

Based on the functions and needs of each party, the parties agree to sign this Agreement under the following terms and conditions:

Article 1: Definitions

Unless otherwise stipulated in this Agreement, the following terms shall be understood as:

- (a) “Investment Cooperation Agreement” refers to this Agreement, which may be amended or extended based on written agreements between the parties;

- (b) “Cooperation Activities” are cooperative activities between Party A and Party B carried out under this Agreement;
- (c) “Cooperation Period” refers to the period in which the parties conduct cooperation activities as stipulated in Article 3;
- (d) “Expenses” are costs borne by the parties as stipulated in this Agreement, serving the cooperation activities between Party A and Party B;
- (e) “Party” refers to either Party A or Party B, including their successors and representatives, and “Parties” shall mean both Party A and Party B collectively;
- (f) “Vietnamese Dong” or “VND” refers to the legal currency currently in circulation in Vietnam.

Article 2: Purpose of the Agreement

Recognizing the opportunity to expand business production activities [...], both parties agree to sign this Investment Cooperation Agreement to achieve optimal business efficiency.

Article 3: Cooperation Period

The parties agree that the Cooperation Period shall be 12 months, starting from [date] to [date].

Article 4: Capital Contribution of the Parties

4.1. Determination of Total Investment Capital of the Parties.

- **Investment capital contribution of Party A: [...] VND ("Party A's Contribution") (In words: [...])**
- Investment capital contribution of Party B: The remaining amount.

Article 5: Profit Sharing and Payment of the Agreement

5.1. The parties agree to distribute profits as follows:

- (a) Under all circumstances and regardless of Party B's business performance, Party A shall receive a profit share at a rate of ...%/365 days.

$$\text{Profit received by Party A} = \frac{\text{Outstanding Principal} \times \dots\% \times \text{Actual Number of Days}}{365 \text{ Days}}$$

- (b) Party B shall receive the entire remaining profit after paying Party A the fixed profit amount. In the event of business losses, Party B shall bear all associated risks.

5.2 Payment under the Agreement:

5.2.1 The parties agree as follows:

- Capital contributions shall be made by transferring the contributed capital into Party B's account as specified in this Agreement immediately after the signing of the Agreement.
- On the Agreement's expiration date [date], Party B must repay Party A the total investment capital of [...] VND

- Party B shall pay Party A the profit amount stipulated in Article 5.1 of this Agreement on the contract settlement date.
- The entire amount mentioned above shall be paid via bank transfer to Party A's designated account as specified in this Agreement.
- If Party A instructs payment to an account other than the designated one, it must provide written notice to Party B, duly signed and legally authenticated.

5.2.2 In the event of early termination as stipulated in Article 8, Party A must specify in writing the total liquidation value of the Agreement at that time. The liquidation value shall be calculated using the following formula: Initial Capital Contribution + Profit Share Accrued Based on Actual Cooperation Days + Early Termination Penalty. Within 2 days from the termination request, Party B must fully pay Party A the total capital contribution, the accrued profit, and the early termination penalty to which Party A is entitled.

Article 6: Rights and Obligations of Party A

6.1. Rights

Party A shall have the right to withdraw its investment capital before the agreed term and request Party B to repay the total contributed capital, accrued profits, and any outstanding financial obligations if the circumstances outlined in Article 8.2.2 of this Agreement occur, provided that Party A gives Party B at least 07 days' prior notice.

6.2. Obligations

- Party A shall not interfere in a manner that obstructs Party B's business operations.
- Party A shall comply with all rights and obligations specified in this Agreement and in accordance with applicable laws.

Article 7: Rights and Obligations of Party B

7.1. Rights

- Party B shall have the right to independently plan its business activities, make investment decisions, and carry out investment transactions in accordance with the investment forms stipulated in Article 2 of this Agreement.
- Party B shall have the right to request Party A not to interfere directly in investment decisions affecting Party B..
- If Party B is unable to disburse funds for the agreed investment purposes as initially outlined in this Investment Cooperation Agreement, Party B may temporarily use the contributed capital for other purposes, provided that Party B ensures the availability of funds when required for disbursement according to the agreed investment purposes specified in this Agreement.

7.2. Obligations

- Party B shall **repay** Party A the contributed capital and profits as stipulated in Article 5 of this Agreement.
- Party B shall provide all necessary supporting documents upon Party A's request.
- Party B commits to using the investment capital strictly for the intended purposes specified in this Agreement.
- Party B shall bear all costs and expenses incurred in relation to this Agreement..

- Party B shall comply with all rights and obligations stipulated in this Agreement and as required by applicable laws.

Article 8: Termination and Settlement of the Agreement

- 8.1. This Agreement shall automatically terminate and be settled upon the expiration of the agreed term, provided that both Parties have fulfilled all their respective rights and obligations under this Agreement.
- 8.2. This Agreement may be fully or partially terminated before the expiration date in the following cases:
 - 8.2.1 If Party B requests early termination (before the expiration date as stipulated in Clause 5.2.1, Section 5.2, Article 5 of this Agreement), Party B shall send a written notice to Party A at least 02 (two) working days in advance before the proposed termination or extension date. The termination shall only be valid upon Party A's approval.
 - 8.2.2 Party A shall have the right to terminate the Agreement early if Party B fails to fulfill its profit payment obligations as stipulated in Article 5 of this Agreement.
- 8.3. If either Party commits a serious breach of this Agreement by failing to perform or comply with any of its obligations, and such breach is not remedied within 24 hours after receiving a written notice from the other Party, the non-breaching Party shall have the right to terminate the Agreement;
- 8.4. This Agreement shall be terminated if either Party: Declares bankruptcy or is subject to liquidation or dissolution; Ceases its business operations.

Article 9: Confidentiality

- 9.1. The Parties commit that all information, records, and documents provided by one Party to the other shall not be disclosed to any third party. The Parties must take all necessary measures to ensure the confidentiality of such information and documents, and disclosure shall only be made upon request by a competent governmental authority in accordance with applicable laws.
- 9.2. In dealings with other parties related to this Agreement, the Parties shall clearly define the information that may be disclosed. Any information that is not permitted to be disclosed shall be kept confidential and handled in accordance with the provisions of this Agreement.

Article 10: Notifications

- 10.1. All notifications and transaction-related documents between the Parties shall be sent to the addresses specified in this Agreement and must be in writing. This includes fax and telex communications with signatures from authorized representatives of each Party, which shall be valid and deemed delivered and received: (i) Upon direct handover with a signed acknowledgment by the recipient's administrative office; (ii) If sent via postal mail, the date of sending shall be considered the date stamped by the post office, and the recipient shall be deemed to have received it if the letter reaches the specified address between 7:30 AM and 4:30 PM on working days (iii) If sent via fax or telex during working hours to the designated address and receipt confirmation or transmission completion notice is obtained; and (iv) when actually received if sent via express delivery,

and in all cases, the Parties must use the designated addresses in this Agreement for written notifications at all times..

- 10.2. The Parties may change their addresses for the purpose of this Article by providing written notice to the other Party..

Article 11: Governing Law and Dispute Resolution

- 11.1. The signing, interpretation, amendment, and resolution of disputes related to this Agreement shall be governed by the laws of Vietnam.
- 11.2. All disputes arising from the signing and implementation of this Agreement shall be resolved through negotiation and mediation between the Parties. If negotiation and mediation fail, the Parties agree to submit the dispute to a competent court in **Hanoi** in accordance with the applicable laws. The decision of the court shall be final, and the losing Party shall bear the legal fees.

Article 12: General Provisions

- 12.1. This Agreement shall take effect from the date of signing. Any modifications, supplements, or amendments to this Agreement must be made in writing. Any written agreements regarding modifications, supplements, or amendments to this Agreement (if any) shall constitute an integral part of this Agreement and shall be binding upon the Parties.
- 12.2. If any provision of this Agreement is found to be invalid, the validity of the remaining provisions shall not be affected in any way. Furthermore, to replace any unlawful, invalid, or unenforceable provisions, legal, valid, and enforceable provisions similar to those invalidated shall be added to this Agreement where possible.
- 12.3. This Agreement consists of 12 (twelve) Articles and 05 (five) pages, and it is made in 02 (two) original copies with equal legal validity. Party A shall keep 01 (one) copy, and Party B shall keep 01 (one) copy.

REPRESENTATIVE OF PARTY A

REPRESENTATIVE OF PARTY B

Appendix II

(Draft attached to Proposal No. 05/2025/TT-DHĐCĐ issued on 19/03/2025)

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

GOODS/ASSETS PURCHASE AND SALE CONTRACT

No.: [...]

- Pursuant to the Civil Code No. 91/2015/QH13 dated November 24, 2015;
- Pursuant to the Commercial Law No. 36/2005/QH11;
- Pursuant to the ability of both Parties to supply and consume goods.

This Goods Purchase and Sale Contract (“**Contract**”) is entered into on .../.../... by and between the following Parties:

SELLER (PARTY A): [...]

Address : [...]
Phone : [...] Fax: [...]
Tax Code : [...]
Bank Account Number: [...] at Bank: [...]
Representative : [...] Position: [...]

AND

BUYER (PARTY B): [...]

Address : [...]
Phone : [...] Fax: [...]
Tax Code : [...]
Bank Account Number: [...] at Bank: [...]
Representative : [...] Position: [...]

*(Hereinafter, Party A and Party B shall be collectively referred to as the “**Parties**” and individually as a “**Party**”)*

Upon mutual agreement, the Parties agree to enter into this Goods Purchase and Sale Contract No. [...] (hereinafter referred to as the “**Contract**”) under the following terms and conditions:

ARTICLE 1. TRANSACTION CONTENT

- 1.1.** Party B agrees to purchase and Party A agrees to sell goods to Party B (hereinafter referred to as the “Goods”) as specified in Appendix 1 attached to this Contract (hereinafter referred to as “**Appendix 1**”).

- 1.2. When in need of purchasing Goods, Party B shall send an order to Party A. The order must clearly specify the quantity of Goods, the value of the Goods, the delivery time, and the delivery location.
- 1.3. Within 02 (two) working days from the date of receipt of the order from Party B, Party A is responsible for responding to Party B regarding acceptance or rejection of the order.
- 1.4. Goods selling price:
 - (a) Party A is responsible for providing a quotation for the Goods as a basis for Party B to proceed with ordering the Goods. The initial quotation shall be provided by Party A within 01 (one) day from the date the Parties sign this Contract (“**Quotation**”).
 - (b) In the event of price changes as per the Quotation due to fluctuations in production input factors (including but not limited to factors such as labor costs, raw material prices or changes in raw materials, machinery price changes or machinery replacements, inflation, exchange rate fluctuations, etc.), Party A must notify Party B in writing at least [...] before Party A intends to implement the new price.

ARTICLE 2. CONTRACT VALUE AND PAYMENT TERMS

- 2.1. **Contract Value:** The total value of payments for the purchase orders is specified in the Appendices to this Contract, corresponding to the orders placed by the Parties.
- 2.2. **Payment for Each Purchase Order:** Specified in Appendix 1.
- 2.3. **Payment Term:** Specified in Appendix 1.
- 2.4. **Payment Method for Each Purchase Order and Payments Related to the Contract:**

Party B shall make payments to Party A via bank transfer to Party A’s account as stated in the Contract. The payment receiving address of Party A shall be as specified in the Contract’s reference section.

ARTICLE 3. DELIVERY TIME AND TRANSPORTATION - HANDOVER METHOD

- 3.1. **Delivery Time:** Specified in Appendix 1.
- 3.2. **Transportation - Handover Method:**
 - (a) Party A shall deliver the Goods to the delivery address specified in Appendix 1. The loading costs of the Goods from Party A shall be borne by Party A, while the unloading costs at Party B’s delivery location shall be borne by Party B. The transportation costs of the Goods shall be borne by Party A. In case any risks occur to the Goods during transportation, such risks shall be borne by Party A.
 - (b) When the Goods are transported by Party A to Party B’s delivery location and handed over to Party B, an authorized or designated representative of each Party shall sign a Handover Record to confirm the quantity, condition, and specifications of the Goods at the time of handover. The Handover Record shall be made in two (02) copies, with each Party keeping one (01) copy, and it shall be signed and acknowledged by an authorized or designated representative of both Party A and Party B.

ARTICLE 4. COMPLAINTS

- 4.1. Within 05 (five) working days from the date the Parties sign the Handover Record, if Party B detects any issues regarding the specifications or visual quality of the Goods, Party B shall be responsible for notifying Party A in writing regarding such issues.

Within 07 (seven) days from the date Party B sends the written complaint, Party A shall inspect and either supplement or replace the Goods.

- 4.2. In the event that the Parties cannot determine whether the Goods fail to meet the required quality standards, or which Party is at fault, the determination of non-compliance and fault attribution shall be based on the assessment results of [...]. The assessment results of [...] shall serve as the basis for determining the rights and obligations of both Parties:
- (a) If the fault lies with Party A, Party A shall replace the non-compliant Goods and bear all costs associated with the replacement within [...] days from the date of the assessment results from [...]. If Party A fails to replace the non-compliant Goods within the stipulated period, Party A shall be liable for compensating Party B for any damages. Additionally, Party B shall have the right to withhold payment for the Purchase Order containing the non-compliant Goods and shall also have the right to unilaterally terminate the Contract.
 - (b) If the fault lies with Party B, Party A shall not be required to proceed with the replacement.
 - (c) The costs for conducting the inspection at [...] shall be borne by the Party that is found responsible for the Goods' defects as concluded by [...].

ARTICLE 5. INTELLECTUAL PROPERTY RIGHTS

Party A commits and guarantees that:

- 5.1. Party A is the owner of the Goods or has the legal right to sell the Goods to Party B.
- 5.2. The Goods and Party B's use, purchase, and sale of the Goods do not infringe upon any legally registered and protected ownership rights or intellectual property rights of any third party under Vietnamese law within the territory of Vietnam.

ARTICLE 6. RESPONSIBILITIES OF BOTH PARTIES

6.1. Responsibilities of Party A:

- (a) Ensure full legal capacity and all necessary permits, approvals, authorizations, and licenses from competent authorities and internal approvals within Party A to enter into and perform this Contract.
- (b) Ensure that the supply of Goods to Party B under the Contract does not violate any agreements or contracts between Party A and any third party.
- (c) Ensure ownership, usage rights, and intellectual property rights over the Goods under the Contract without any disputes with third parties; and bear full responsibility for any disputes, complaints, or legal actions from third parties regarding ownership, usage rights, and intellectual property rights over the Goods.
- (d) Deliver the Goods to Party B in the correct quantity, name, quality, type, specifications, and standards as agreed in the Contract, Appendix 1, and the Purchase Order.
- (e) Deliver the Goods on time.
- (f) Provide necessary documents and information related to the Goods (if any) within 01 (one) day from the date of Party B's request, including but not limited to: certificates of

origin, and any legal documents required for the Goods to be legally circulated in Vietnam (if required by law).

- (g) Replace, accept returns, or rectify defective, missing, or faulty Goods for Party B as stipulated in the Contract.
- (h) Maintain confidentiality obligations towards Party B. If Party A violates this obligation, Party B has the right to: (i) suspend payment obligations; and/or (ii) terminate the Contract without any liability to Party A; and/or (iii) cease cooperation in future projects and transactions.
- (i) Not transfer any of its rights or obligations under the Contract to any third party without prior written consent from Party B.
- (j) Provide VAT invoices to Party B.
- (k) Package and seal the Goods before delivery to Party B. The packaging and sealing must ensure the safety and quality of the Goods under normal storage and transportation conditions. If the Goods require special transportation conditions, Party A must notify Party B immediately upon order confirmation (for urgent requests) or register such conditions with Party B upon signing the Contract. Party A shall be fully responsible for and compensate Party B for any damage to the Goods due to improper packaging or sealing;
- (l) When delivering the Goods to Party B's warehouse, Party A and its personnel must comply with all internal regulations of Party B and/or the warehouse service provider regarding access, fire safety, security, and warehouse operation;
- (m) Support Party B in handling consumer complaints regarding product quality.
- (n) In case Party B delays payment beyond the agreed payment schedule stated in this Contract and its related appendices, Party A has the right to refuse to accept subsequent orders or refuse to deliver subsequent orders to Party B.
- (o) Perform other responsibilities as agreed in the Contract, Appendix 1, Purchase Orders, and as required by law.

6.2. Responsibilities of Party B:

- (a) Pay Party A the Contract value and Purchase Order value in accordance with the stipulated timeline and payment method in the Contract, Appendix 1, and Purchase Orders.
- (b) Receive the Goods at the specified time and location as stipulated in the Contract, Appendix 1, and Purchase Orders.
- (c) Support and facilitate Party A in the handover of the Goods.
- (d) Prepare the premises and assign representatives to receive the Goods from Party A..
- (e) Perform other responsibilities as agreed in the Contract, Appendix 1, Purchase Orders, and as required by law.

ARTICLE 7. COMPENSATION FOR DAMAGES AND CONTRACTUAL PENALTIES

7.1. Compensation for Damages:

- (a) If either Party under this Contract fails to perform, improperly performs, or incompletely performs its obligations under this Contract and/or legal regulations, causing damage to

the other Party, the breaching Party shall be liable to compensate the damaged Party for the full value of such damages.

- (b) In addition to the obligation to compensate for damages, the breaching Party must take all possible measures to remedy the consequences of its violation to prevent and minimize further damages to the non-breaching Party. Any costs incurred in fulfilling this obligation shall be borne solely by the breaching Party.
- (c) The non-breaching Party has the right to directly deduct the compensation amount from any payments due to the breaching Party as reimbursement for any losses or damages caused by the breaching Party's contractual violations.

7.2. Contractual Penalties:

- (a) During the execution of this Contract, a Party shall be deemed to have breached the Contract if it commits one or multiple violations of the rights and obligations stipulated in the Contract, including but not limited to the following acts:
 - (i) Breach of payment obligation;
 - (ii) Failure to deliver the full quantity of Goods;
 - (iii) Late delivery beyond the agreed timeframe between the Parties;
 - (iv) Failure to ensure the quality of the Goods;
 - (v) Failure to rectify defects within the stipulated period as stated in **Article 4** of the Contract;
 - (vi) Other contractual violations that prevent the non-breaching Party from achieving the intended purpose of this Contract.
- (b) The breaching Party shall be liable to pay a penalty for breach to the non-breaching Party. The penalty amount shall be calculated as [...] of the value of the breached portion of the Contract.

ARTICLE 8. CONTRACT DURATION AND EARLY TERMINATION

- 8.1. This Contract remains effective for the duration of the orders specified in Article 1 – Appendix 1 attached
- 8.2. The Contract shall be terminated in the following cases:
 - (a) The Contract expires and both Parties have fully performed their rights and obligations under the Contract.
 - (b) The Parties mutually agree to terminate the Contract in writing, signed by the duly authorized representatives of each Party.
 - (c) The Contract is affected by a force majeure event as stipulated in Article 11.3 of the Contract.
 - (d) Other cases as provided in this Contract and as required by law..
- 8.3. Termination of this Contract, under any circumstances, shall not affect the rights and obligations of the Parties that have arisen before the termination date.

ARTICLE 9. CONFIDENTIALITY

- 9.1. All documents, exchanged information between Party A and Party B, and any information obtained by one Party from the other during the execution of this Contract,

including but not limited to information related to pricing, Goods, and delivery of Goods in the form of “documents, fax, email,” as well as the terms and conditions of this Contract, Appendix 1, Purchase Orders, and any written agreements between the Parties regarding amendments or supplements to this Contract, shall be kept strictly confidential and shall not be disclosed to any third party.

- 9.2. The confidentiality obligation shall not apply to the following information:
- (a) Information that has been publicly disclosed or is known to the public prior to the time of disclosure, provided that such disclosure is not due to the fault of the receiving Party;
 - (b) Information that the receiving Party can prove was already in its possession before being provided by the disclosing Party and was not subject to any confidentiality obligations;
 - (c) Information independently obtained by the receiving Party through research without using the confidential information of the disclosing Party.
- 9.3. A Party shall not be deemed to have breached its confidentiality obligations under this Article in the following cases:
- (a) When disclosure is required by law or by a competent state authority;
 - (b) When disclosure is made to the employees of each Party for the purpose of fulfilling obligations under this Contract. Each Party shall take reasonable measures to ensure that such employees maintain confidentiality obligations equivalent to those of the Parties in this Contract.
- 9.4. This confidentiality clause shall remain valid during the execution of this Contract and for 03 (three) years after the Contract expires.

ARTICLE 10. NOTIFICATIONS

- 10.1. All notifications and other communications made in connection with this Contract must be in writing and sent through one of the following methods: (i) Postal mail, (ii) email, (iii) fax or (iv) Direct delivery (If sent via fax or email, the original document must be sent via postal mail within 03 (three) working days thereafter). Notifications shall be sent to the respective Party and Representative at the following addresses:

To Party A : [...]

Address : [...]

Telephone : [...]

Recipient : [...]

Position : [...]

Email : [...]

To Party B: : [...]

Address : [...]

Telephone : [...]

Recipient : [...]

Position : [...]

To ensure timely communication, a Party may notify or discuss matters with the other Party by telephone, but such notification or discussion must be confirmed in writing or

via email by the authorized Representative of the notifying Party within 03 (three) working days from the date of the telephone notification.

- 10.2. Each Party shall be responsible for updating the other Party on any changes to its contact information specified in Clause 10.1 of this Article. If no such notification is given, the other Party shall have the right to send notifications to the last known address, and such notifications shall be deemed as duly received.

ARTICLE 11. FORCE MAJEURE EVENTS

- 11.1. A force majeure event refers to an event that is unforeseen, beyond the expectations, control, or resolution capacity of the Parties, including but not limited to: government prohibitions or delays; riots, wars, national emergencies; disturbances, strikes, labor disputes; epidemics, fires, floods, earthquakes, storms, or tsunamis.
- 11.2. The Party affected by a force majeure event must immediately notify the other Party (in writing, by email, or fax). Within 05 (five) days from the occurrence of the force majeure event, the affected Party must notify the other Party with details of the force majeure event, proposed remedial measures, and an estimated timeline for resolution.
- 11.3. If the force majeure event lasts for more than 30 (thirty) days, either Party has the right to request termination of the Contract by sending written notice to the other Party. In such cases, the Contract shall be deemed terminated 05 (five) days from the date the other Party receives the termination notice. The Parties shall be responsible for fulfilling any outstanding obligations up to the termination date.

ARTICLE 12. DISPUTE RESOLUTION

- 12.1. The Parties commit to strictly complying with the terms of this Contract. If any difficulties arise during execution, the Parties shall negotiate and resolve them in a spirit of cooperation.
- 12.2. If a dispute arises that cannot be resolved through mutual agreement, either Party has the right to submit the dispute to a competent court for resolution in accordance with the law.

ARTICLE 13. MISCELLANEOUS PROVISIONS

- 13.4 This Contract is governed by the laws of the Socialist Republic of Vietnam.
- 13.5 Any amendments or supplements to the provisions of this Contract must be agreed upon by both Parties and formalized in writing. Any written amendments or supplements shall form an integral part of this Contract.
- 13.6 This Contract shall be automatically liquidated once both Parties have fulfilled all rights and obligations stipulated herein, without any further claims or requests.
- 13.7 If any part of this Contract is deemed invalid, the remaining provisions shall remain in full force and effect.
- 13.8 This Contract is made in 04 (four) copies, with each Party retaining 02 (two) copies, all of which hold equal legal value.

As evidence of agreement, the Parties hereby sign this Contract on the date specified in the opening section of this Contract.

REPRESENTATIVE OF PARTY A

REPRESENTATIVE OF PARTY B

APPENDIX 01: DETAILED TERMS

(Attached to Contract No.....)

Appendix Code: [.....]

Article 1. Order Details

The Goods supplied by Party A to Party B include the following products [...] with details listed in the table below:

No.	Production Name	Brand	Unit Price (Excl. VAT)	Quantity	Total Amount
Total Amount					
VAT [...]%					
Total Payment Amount					

In words: [...]

Article 2. Payment for Purchase Orders

2.1. Payment Method:

Party B shall make payments to Party A via bank transfer.

2.2. Delivery Documents:

Upon delivery of the Goods to Party B, Party A shall provide the following documents:

- (a) A valid VAT invoice;
- (b) A delivery and acceptance record, signed by the authorized representatives of both Parties;

Article 3. Time and Location of Goods Delivery and Acceptance

3.1. Delivery Time: Party A shall deliver the Goods to Party B no later than [...] days from the date Party A confirms Party B's Purchase Order as per the Contract.

3.2. Delivery Location: Bên A thực hiện giao Hàng hóa cho Bên B tại địa chỉ [...]

Article 4. Other Rights and Obligations of the Parties: Not applicable.

Article 5. General Provisions

5.1. This Appendix is effective from the date of signing and forms an integral part of the Contract.

5.2. All other provisions of the Contract that are not modified, amended, or supplemented by this Appendix shall remain in full force and effect.

5.3. This Appendix is made in 04 (four) original copies with equal legal validity, with each Party retaining 02 (two) copies for implementation.

REPRESENTATIVE OF PARTY A

REPRESENTATIVE OF PARTY B

Appendix III

(Draft attached to Proposal No. 05/2025/TT-DHĐCĐ issued on 19/03/2025)

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

LOAN AGREEMENT

No.: [...]

- Pursuant to the Civil Code No. 91/2015/QH13, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 24, 2015;
- Pursuant to the Enterprise Law No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;
- Pursuant to the needs of both Parties;

This LOAN AGREEMENT (hereinafter referred to as the “**Agreement**”) and its Appendices (if any) form an integral part of this Agreement, which is entered into on [date] by and between the following Parties::

(I) LENDER : [...]

Headquarters : [...]

Enterprise Code/Tax Code: [...]

Representative : [...]

Bank Account No. : [...]

Opened at : [...]

(hereinafter referred to as “Party A”)

and

(II) BORROWER : [...]

Headquarters : [...]

Enterprise Code/Tax Code : [...]

Telephone : [...]

Representative : [...] Position: Representative: [...] Position: [...]

Bank Account No. : [...]

Opened at : [...]

(Hereinafter referred to as “Party B”)

(Party A and Party B are hereinafter referred to individually as a “Party” and collectively as the “Parties” or “Both Parties”)

The Parties agree to enter into this Loan Agreement under the following terms and conditions:

ARTICLE 1: LOAN AMOUNT – PURPOSE OF THE LOAN

1.1 Party A agrees to lend Party B the amount of: [...]

(In words: [...]/.)

1.2 Method of Fund Transfer:

The Parties agree that Party A shall transfer the entire loan amount to Party B's account as follows:

Account Name : [...]

Account Number : [...]

Opened at : [...]

1.3 Purpose of the Loan : [...]

ARTICLE 2: LOAN TERM – LOAN INTEREST RATE

2.1. Loan Term: [...] - Effective from [date] to [date].

2.2. Loan Interest Rate: [...] % per year (*One year is calculated as 365 days*).

The principal loan amount and the total accrued interest from [date] shall be paid in full on the Agreement settlement date. The interest payable by Party B to Party A is calculated as follows

$$\text{Loan Interest} = \frac{\text{Outstanding Principal} \times [...] \% \times \text{Actual Days}}{365 \text{ Days}}$$

ARTICLE 3: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTY A

3.1. Rights of Party A:

- (i) Request Party B to provide documents related to the loan;
- (ii) Conduct inspections before, during, and after the loan disbursement to ensure loan security;
- (iii) In the event that Party B breaches its obligations under this Agreement, Party A has the right to:
 - (a) Demand early repayment of the entire loan principal along with any accrued interest (if applicable);
 - (b) Initiate legal proceedings against Party B in case of any breach of obligations committed under this Agreement.

3.2. Obligations of Party A:

- (i) Ensure the legality of the loan funds' source in accordance with legal regulations;
- (ii) Comply with the terms agreed upon in this Agreement;
- (iii) Provide at least 07 (seven) working days prior notice to Party B before recalling the principal and interest.

ARTICLE 4: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTY B

4.1. Rights of Party B:

- (i) Have full discretion in planning, deciding how to utilize the loan, and executing transactions in accordance with the purpose of the loan as stated in Article 1 of this Agreement;
- (ii) Request Party A not to interfere directly in a way that affects Party B's decisions regarding the loan usage;
- (iii) Reject any requests from Party A that are inconsistent with the terms of this Agreement;
- (iv) Lodge complaints or initiate legal proceedings in case of contractual violations as per applicable laws.

4.2. Obligations of Party B:

- (i) Repay the principal and interest on time as stipulated in Article 2 of this Agreement;
- (ii) The total principal, interest, and any penalty interest (if applicable) must be paid via bank transfer to Party A's account within 07 days from the date of Party A's payment request;
- (iii) If Party A instructs payment to a different account than the one originally designated, Party A must notify Party B in writing with a legally authorized signature;
- (iv) Provide complete, timely, and accurate information and documents related to the loan and take full responsibility for the accuracy of such information and documents within 03 days from Party A's request;
- (v) Facilitate any inspections conducted by Party A concerning the loan utilization;
- (vi) If Party B fails to make payments within the timeline specified in Article 2 of this Agreement, it shall be liable to pay overdue interest calculated based on the actual number of overdue days. The overdue interest rate shall be 150% of the standard loan interest rate stated in Article 2 of this Agreement, applied to the overdue amount;

Party B must fulfill its obligations under Clause 4.2.(vi) of this Agreement within 07 days from the date of Party A's request.

- (vii) Bear legal responsibility in case of failure to comply with the agreed loan repayment terms and the loan security obligations under this Agreement.

ARTICLE 5: TERMINATION AND SETTLEMENT OF THE AGREEMENT

5.1. This Agreement shall automatically terminate and be settled upon the expiration of the agreed term, provided that both Parties have fully performed their rights and obligations under this Agreement.

5.2. The Agreement may be fully or partially settled before its expiration in the following cases:

- (i) If Party B requests an early settlement or partial repayment (before the deadline stipulated in Article 2 of this Agreement), Party B must send a written notice to Party A at least 07 (seven) working days before the proposed repayment, settlement, or extension of the Agreement and must obtain Party A's approval;
- (ii) If Party A requests an early termination of the Agreement;

- (iii) If a Party commits a material breach of this Agreement by failing to fulfill or comply with any of its obligations, and such breach is not remedied within 24 hours from the time the breaching Party receives a written notice from the other Party;

ARTICLE 6: BREACH HANDLING

- 6.1. Any contractual breaches by either Party shall be handled in accordance with the applicable laws and regulations.
- 6.2. Both Parties have the right to file complaints or initiate legal proceedings in case of disputes regarding the execution of the Agreement at the competent People's Court.
- 6.3. Any violation of the rights and obligations stipulated in this Agreement shall be considered a breach of contract, and the breaching Party shall be liable for:
 - (i) Compensating for all actual damages incurred by the non-breaching Party due to the breach; and
 - (ii) Paying a penalty fee equivalent to 8% (eight percent) of the violated portion of the Agreement's value to the non-breaching Party.

ARTICLE 7: CONFIDENTIALITY

- 7.1. The Parties commit that all information, records, and documents provided by one Party to the other shall not be disclosed to any third party. The Parties shall implement necessary measures to protect such confidential information and documents, and they may only disclose such information upon request from a competent government authority, in compliance with the law.
- 7.2. In dealings with third parties related to this Agreement, the Parties shall clearly define which information can be disclosed and which information must remain confidential, ensuring compliance with the confidentiality provisions of this Agreement.

ARTICLE 8: NOTIFICATIONS

- 8.1. All notifications and transaction documents exchanged between the Parties shall be sent to the addresses specified in this Agreement. Such documents must be in writing, including fax and telex messages signed by the authorized representatives of the Parties as stipulated and permitted in this Agreement. These documents shall be deemed valid and delivered under the following conditions:
 - (i) Upon direct hand delivery, with acknowledgment of receipt by the recipient Party's administrative department;
 - (ii) If sent by postal mail, the date of sending shall be considered as the date stamped by the post office of the sender's location, and the recipient shall be deemed to have received the notification if the mail is delivered to the designated address during working hours from 07:30 to 16:30 on business days;
 - (iii) If sent via fax or telex during working hours to the registered transaction address, and upon receiving an acknowledgment or confirmation of successful transmission of the fax or telex;

- (iv) Upon actual receipt if sent by courier service, and in all cases, each Party must send notifications to the other Party's designated address in writing at the respective times stipulated in the Agreement.
 - (v) Upon transmission via email.
- 8.2. The Parties may change their designated addresses for the purpose of this Article 8 by providing written notice to the other Party.

ARTICLE 9: GOVERNING LAW AND DISPUTE RESOLUTION

- 9.1. The execution, interpretation, amendments, and dispute resolution of this Agreement shall be governed by the laws of Vietnam.
- 9.2. Any disputes arising from the execution and performance of this Agreement shall first be resolved through negotiation and mediation between the Parties. If such negotiation or mediation fails, the Parties agree to submit the dispute to the competent court in Hanoi for resolution in accordance with legal provisions. The court's decision shall be final, and the losing Party shall bear the court fees.

ARTICLE 10: ENFORCEMENT PROVISIONS

- 10.1. This Agreement shall take effect from the date of signing. This Agreement may be amended, supplemented, or adjusted in writing. Any written agreement regarding amendments, supplements, or adjustments (if any) shall form an integral part of this Agreement and shall be binding upon both Parties.
- 10.2. Any matters not stipulated in this Agreement shall be governed by the applicable laws of Vietnam.
- 10.3. This Agreement consists of 05 (five) pages and is made in 04 (four) original copies, each having equal legal validity. Each Party shall retain 02 (two) copies for implementation.

LENDER

BORROWER

No.: 06/2025/TT-DHĐCĐ

Hanoi, March 19, 2025

PROPOSAL

*Re: Approval of the Dismissal and Election of Additional
Independent Board Members and Supervisory Board Members for the 2023–2028 Term*

To : THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

- *Pursuant to Enterprise Law No. 59/2020/QH14, effective from January 1, 2021;*
- *Pursuant to Securities Law No. 54/2019/QH14, effective from January 1, 2021;*
- *Pursuant to the Charter of F.I.T Group Joint Stock Company ("the Company");*
- *Pursuant to the resignation letter of Mr. Vu Anh Trong from his position as an Independent Board Member;*
- *Pursuant to the resignation letter of Ms. Nguyen Thi Thu Huong from her position as a Supervisory Board Member;*
- *Based on the Company's operational requirements, in compliance with the Company Charter and corporate governance practices for public companies;*

In consideration of the Company's operational situation, adherence to the Company Charter, corporate governance practices for public companies, and the requests of the individuals concerned, the **Board of Directors (BOD)** respectfully submits this proposal to the **General Meeting of Shareholders (AGM)** for approval of the dismissal and election of additional Independent Board Members and Supervisory Board (SB) Members for the 2023–2028 term as follows:

I. DISMISSAL OF INDEPENDENT BOARD MEMBER AND SUPERVISORY BOARD MEMBER:

1. Dismissal of Mr. Vu Anh Trong from his position as an Independent Board Member of the Company.
2. Dismissal of Ms. Nguyen Thi Thu Huong from her position as a Supervisory Board Member of the Company.
3. Effective date of dismissal: From the date the General Meeting of Shareholders (AGM) approves the resolution.

II. APPROVAL OF THE ELECTION OF ADDITIONAL INDEPENDENT BOARD MEMBER AND SUPERVISORY BOARD MEMBER FOR THE 2023–2028 TERM

1. Approval of the Election of an Additional Independent Board Member
 - 1.1. Number of additional members to be elected: 01 Independent Board Member.
 - 1.2. Qualifications and requirements for Independent Board Member candidates:

- (i) The candidate must meet the qualifications and requirements stipulated in the Enterprise Law 2020, Decree No. 155/2020/ND-CP of the Government, and the Company's Charter.
 - (ii) The candidate must satisfy the qualifications and conditions for an Independent Board Member as defined in Clause 2, Article 155 of the Enterprise Law 2020.
 - (iii) The candidate may either self-nominate or be nominated by a shareholder/group of shareholders/the authorized representative of a shareholder/group of shareholders with nomination rights, and/or be nominated by the BOD in accordance with the Enterprise Law 2020 and the Company's Charter
2. Approval of the Election of an Additional Supervisory Board Member
- 2.1. Number of additional members to be elected: 01 Supervisory Board Member.
- 2.2. Qualifications and requirements for Supervisory Board Member candidates:
- (i) The candidate must meet the qualifications and conditions stipulated in the Enterprise Law 2020, Decree No. 155/2020/ND-CP of the Government, and the Company's Charter.
 - (ii) The candidate may either self-nominate or be nominated by a shareholder/group of shareholders/the authorized representative of a shareholder/group of shareholders with nomination rights, and/or be nominated by the incumbent Supervisory Board, in accordance with the Enterprise Law 2020 and the Company's Charter.

III. LIST OF CANDIDATES FOR THE ELECTION OF ADDITIONAL INDEPENDENT BOARD MEMBER AND SUPERVISORY BOARD MEMBER FOR THE 2023–2028 TERM

The list of candidates has been compiled from individuals who meet the required qualifications and conditions as stated above and have submitted complete application documents to the Company within the specified deadline, in accordance with the Notice on Nomination and Candidacy for Independent Board Member and Supervisory Board Member for the 2023–2028 term.

The Board of Directors respectfully submits this list to the General Meeting of Shareholders for review, discussion, and approval.

Sincerely./.

Recipients:

- As stated above;

- Archived: Administrative Office.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF THE
DIRECTOR'S
CHAIRMAN**

(Signed & Stamped)

Nguyen Van Sang

NOTICE

*Re: Nomination and Candidacy for Additional Independent Board Member and Supervisory
Board Member for the 2023–2028 term*

To: Shareholders of F.I.T Group Joint Stock Company

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Resignation letter of Mr. Vu Anh Trong from his position as an Independent Board Member;
- Pursuant to the Resignation letter of Ms. Nguyen Thi Thu Huong from her position as a Supervisory Board Member;
- Pursuant to the Charter on Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company.

The Board of Directors (BOD) of F.I.T Group Joint Stock Company respectfully informs all shareholders of the nomination and candidacy process for additional members of the Supervisory Board (“SB”) for the 2023–2028 term, as follows:

I. NUMBER OF POSITIONS TO BE ELECTED

1. Independent Board Member: 01 member
2. Supervisory Board Member: 01 member

II. QUALIFICATIONS AND REQUIREMENTS FOR INDEPENDENT BOARD MEMBER AND SUPERVISORY BOARD MEMBER

1. Independent Board Member:

According to Article 155 of the Enterprise Law, Article 275 of Decree No. 155/2020/ND-CP, and Article 25 of the Company’s Charter, an Independent Board Member must meet the following qualifications and conditions:

- 1.1. General Qualifications for Board Members:
 - a. Must not fall under the disqualification cases listed in Clause 2, Article 17 of the Enterprise Law 2020.
 - b. Must have professional qualifications and experience in business administration or in the Company's industry, and is not required to be a shareholder of the Company;
 - c. A Board Member may concurrently hold board positions in other companies;
 - d. A Board Member may simultaneously serve on the boards of a maximum of five (5) other companies;
 - e. Must meet other legal and regulatory requirements, as well as those specified in the Company’s Charter.
- 1.2. Must not currently be working for the Company, its parent company, or its subsidiaries; must not have worked for the Company, its parent company, or its subsidiaries for at least three (3) consecutive years prior.
- 1.3. Must not be receiving salary or compensation from the Company, except for allowances

provided under regulations applicable to Board Members.

- 1.4. Must not have a spouse, biological parent, adoptive parent, biological child, adopted child, biological sibling, or spouse of such persons who is a major shareholder of the Company, a manager of the Company, or a subsidiary of the Company.
- 1.5. Must not directly or indirectly own at least 1% of the total voting shares of the Company.
- 1.6. Must not have served as a Board Member or Supervisory Board Member of the Company for at least five (5) consecutive years, except in cases where they have been reappointed for two consecutive terms.

2. Supervisory Board Member Requirements

According to Article 169 of the Enterprise Law, Article 286 of Decree No. 155/2020/ND-CP, and Article 37 of the Company's Charter, a Supervisory Board Member must meet the following qualifications and conditions:

- 2.1. Must not fall under the disqualification cases listed in Clause 2, Article 17 of the Enterprise Law 2020.
- 2.2. Must hold formal training in economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or other fields relevant to the Company's operations.
- 2.3. Must not have a family relationship with a Board Member, CEO, General Director, or other managers of the Company.
- 2.4. Must not hold a management position in the Company and is not required to be a shareholder or employee of the Company, unless otherwise specified in the Company's Charter.
- 2.5. Must not be employed in the accounting or finance department of the Company.
- 2.6. Must not be a member or employee of an auditing firm that has conducted audits of the Company's financial statements within the past three (3) consecutive years.
- 2.7. Must meet other legal and regulatory requirements as well as those specified in the Company's Charter.

III. CONDITIONS FOR NOMINATION AND CANDIDACY FOR BOD MEMBERS AND SB MEMBERS

1. Conditions for Nomination and Candidacy for BOD Members:

Pursuant to Article 25 of the Company's Charter, shareholders or groups of shareholders holding at least 10% of the total ordinary shares have the right to nominate or self-nominate candidates for the BOD, as follows:

- 1.1. Shareholders or groups of shareholders holding at least 10% of the total ordinary shares are entitled to nominate candidates for the SB. Shareholders may aggregate their voting rights to nominate SB candidates. The number of candidates a shareholder or group of shareholders may nominate is as follows: from 10% to less than 30% ownership: up to two (02) candidates; from 30% to less than 40% ownership: up to three (03) candidates; from 40% to less than 50% ownership: up to four (04) candidates. 50% ownership or more: no limit on the number of candidates.
- 1.2. In cases where the number of BOD candidates nominated and self-nominated is insufficient as required by Clause 5, Article 115 of the Enterprise Law, the incumbent BOD shall introduce additional candidates or organize nominations in accordance with the Company's Charter, Internal Governance Regulations, and BOD Operating Regulations. Any additional candidates introduced by the incumbent BOD must be publicly disclosed before the General Meeting of Shareholders (AGM) votes on electing BOD members, as required by law.

2. Conditions for Nomination and Candidacy for SB Members

Pursuant to Article 36 of the Company's Charter, shareholders or groups of shareholders holding at least 10% of the total ordinary shares have the right to nominate or self-nominate candidates for the SB, as follows:

- 2.1. Shareholders or groups of shareholders holding at least 10% of the total ordinary shares are entitled to nominate candidates for the SB. Shareholders may aggregate their voting rights to nominate SB candidates. The number of candidates a shareholder or group of shareholders may nominate is as follows: from 10% to less than 30% ownership: Up to two (02) candidates; from 30% to less than 40% ownership: Up to three (03) candidates; from 40% to less than 50% ownership: Up to four (04) candidates. 50% ownership or more: no limit on the number of candidates.
- 2.2. In cases where the number of SB candidates nominated and self-nominated is insufficient as required by Clause 5, Article 115 of the Enterprise Law, the incumbent SB shall introduce additional candidates or organize nominations in accordance with the Company's Charter, Internal Governance Regulations, and SB Operating Regulations. Any additional candidates introduced by the incumbent SB must be publicly disclosed before the General Meeting of Shareholders (AGM) votes on electing SB members, as required by law.

IV. APPLICATION DOCUMENTS FOR NOMINATION AND CANDIDACY TO THE BOARD OF DIRECTORS AND SUPERVISORY BOARD

Eligible shareholders who wish to nominate or apply for the Independent Board Member or Supervisory Board Member positions for the 2023–2028 term at F.I.T Group Joint Stock Company must submit their nomination and candidacy documents to the BOD Secretariat Office no later than 5:00 PM on April 10, 2025, as per the following details:

1. BOD Secretariat Office – F.I.T Group Joint Stock Company
 - Address: 5th Floor, Times Tower – HACC1 Complex Building, 35 Le Van Luong, Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi, Vietnam
 - Contact Person: Ms. Nguyen Thuy Duong
 - Phone: (84-24) 73094688 / Ext: 211
 - Email: congbothongtin@fitgroup.com.vn
2. Required Application Documents
 - Nomination or self-nomination form for the Independent Board Member or SB Member position (as per the prescribed template).
 - Candidate's personal profile (Curriculum Vitae) (as per the prescribed template).
 - Certified copy of the Citizen Identification Card or Passport.

Sincerely./.

Recipients:

- As stated above
- Archived: BOD Secretary, Administrative Office

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS CHAIRMAN**

(Signed & Stamped)

Nguyen Van Sang

DRAFT

Ha noi, date ... month ... year 2025

**REGULATIONS ON ORGANIZATION AND VOTING PROCEDURES
AT THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY**

Pursuant to:

- *Enterprise Law 2020 and its guiding documents;*
- *Securities Law 2019 (amended in 2024) and its guiding documents;*
- *The Charter on Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company.*

The 2025 Annual General Meeting of Shareholders (hereinafter referred to as the "**the Meeting**" or "**the AGM**") of F.I.T Group Joint Stock Company (hereinafter referred to as the "**the Company**") shall be organized and conducted in accordance with the following Regulations:

ARTICLE 1. PURPOSE

- 1.1.** To ensure that the order, principles of organization, and voting procedures at the AGM of the Company comply with legal regulations and lead to a successful outcome..
- 1.2.** Resolutions of the AGM shall reflect the unified will of the shareholders, safeguard the rights and interests of shareholders, and comply with the law.

ARTICLE 2. APPLICABLE SUBJECTS AND SCOPE

- 2.1.** Applicable Subjects: All shareholders and authorized representatives attending the AGM must adhere to and comply with these regulations, the Company's Charter, and the current legal provisions.
- 2.2.** Scope of Application: These regulations apply to the organization and conduct of the AGM of the Company.

**ARTICLE 3. CONDITIONS FOR HOLDING THE GENERAL MEETING OF
SHAREHOLDERS (AGM)**

- 3.1.** The first convening of the AGM shall be conducted if shareholders attending the meeting represent more than 50% of the total voting shares.
- 3.2.** In case the required quorum is not met, the AGM must be reconvened within 45 (forty-five) days from the scheduled date of the first meeting. The reconvened AGM (second meeting) shall be conducted if shareholders and authorized representatives attending represent at least 33% of the total voting shares.
- 3.3.** If the second meeting is not conducted due to the lack of a quorum, a third AGM may be convened within 45 (forty-five) days from the scheduled date of the second meeting. In this case, the third AGM shall be conducted regardless of the number of attending shareholders or authorized representatives and shall be considered valid, with the authority to decide on all matters that the first AGM was supposed to approve.

**ARTICLE 4. SHAREHOLDERS ATTENDING THE GENERAL MEETING OF
SHAREHOLDERS (AGM)**

- 4.1.** All shareholders of the Company, as per the shareholder list recorded on March 11, 2025, are

entitled to attend the AGM via the Electronic Voting System or authorize a representative to attend on their behalf. In cases where a shareholder appoints multiple authorized representatives, as permitted by law, the specific number of shares represented by each authorized person must be clearly defined.

4.2. Important Notes for Attending the AGM:

- a. Technical Requirements: Shareholders must have an electronic device with internet access (computer, tablet, mobile phone, or other internet-enabled devices).
- b. How to Participate: Shareholders access the Electronic Voting System via the following link: <http://fit.ato.vn/> and log in using the credentials provided to participate in the AGM and submit electronic votes.
- c. Attendance Confirmation for Online Participation: A shareholder will be recognized as attending the online AGM if they access the Electronic Voting System using the login details provided in the meeting invitation and meet one of the following conditions: (1) They access the system from the time the meeting is officially opened; or (2) They log in and complete the voting process before the voting deadline expires.

ARTICLE 5. THE CHAIRING PANEL

The Chairing Panel consists of a maximum of three (03) members, including one Chairperson and additional members. The Chairperson of the BOD shall serve as the Chairperson of the Chairing Panel and preside over the General Meeting of Shareholders. The expected members of the Chairing Panel for the 2025 AGM are as follows:

STT	Full Name	Position
1	Nguyen Van Sang	Chairman of the Board of Directors
2	Nguyen Thi Minh Nguyet	Vice Chairwoman of the Board of Directors
3	Nguyen Van Ban	Chief Executive Officer (CEO)

5.1. Duties of the Chairing Panel:

- a. Direct and manage the proceedings of the AGM in accordance with the approved agenda.
- b. Guide shareholders and facilitate discussions on the items included in the AGM agenda.
- c. Present draft resolutions and summarize key points for shareholder voting.
- d. Respond to issues raised by shareholders during the meeting.
- e. Resolve any arising issues throughout the course of the AGM.

5.2. Working Principles of the Chairing Panel: The Chairing Panel operates collectively, adhering to the principles of democratic centralism. Decisions are made based on the majority vote of the Panel members.

ARTICLE 6. THE SECRETARIAT OF THE AGM

6.1. The AGM Secretariat is appointed by the Chairperson and consists of two (02) members. The Secretariat is responsible for reporting to the Chairing Panel and the General Meeting of Shareholders and operates under the direction of the Chairing Panel. The expected members of the AGM Secretariat for 2025 are as follows:

No.	Full Name	Position
1	Nguyen Thuy Duong	Head of Secretariat

2	Vu Thi Thu Huyen	Member
---	------------------	--------

6.2. Duties of the AGM Secretariat

- a. Assist the Chairing Panel in verifying shareholder eligibility for the meeting (if necessary).
- b. Support the Chairing Panel in announcing draft documents, resolutions, and conclusions, and distribute official announcements to shareholders when required.
- c. Receive, review, and organize questions and comments from shareholders for the Chairing Panel's decision.
- d. Accurately record all discussions, decisions, and notable points in the AGM minutes.
- e. Draft resolutions on matters approved during the AGM.

ARTICLE 7. SHAREHOLDER ELIGIBILITY VERIFICATION COMMITTEE

- 7.1.** The Shareholder Eligibility Verification Committee consists of two (02) members, including one Head and one Member, appointed by the Chairperson and subject to approval by the General Meeting of Shareholders (AGM). The committee is responsible for reporting to the Chairing Panel and the AGM regarding its duties. The expected members of the Shareholder Eligibility Verification Committee for 2025 are as follows:

STT	Full Name	Position
1	Doan Xuan Duy	Head of Committee
2	Le Thi Thuong	Member

7.2. Duties of the Shareholder Eligibility Verification Committee:

- a. The committee is responsible for verifying the eligibility of shareholders and authorized representatives attending the online AGM.
- b. The Head of the Committee shall report to the AGM on the shareholder attendance status. If the number of attending shareholders represents more than 50% of the total voting shares, the first AGM shall be considered valid and may proceed.

ARTICLE 8. VOTE COUNTING COMMITTEE

- 8.1.** The Vote Counting Committee consists of two (02) members, including one Head and one Member, proposed by the Chairperson and subject to approval by the General Meeting of Shareholders (AGM). The expected members of the Vote Counting Committee for 2025 are as follows:

STT	Full Name	Position
1	Truong Thi Van	Head of Committee
2	Nguyen Thi Phuong Thao	Member

8.2. Duties of the Vote Counting Committee:

- a. The committee must prepare a vote-counting report and is responsible for reporting to the Chairing Panel and the AGM regarding its duties.
- b. Ensure the accurate determination of voting results via electronic voting at the AGM.
- c. Promptly announce the voting results to the AGM.
- d. Review and report to the AGM any violations of the regulations or complaints regarding the vote-counting process.

ARTICLE 9. DISCUSSION AND SPEAKING AT THE AGM

9.1. Principles;

- a. Discussions shall only take place within the allocated time and must be limited to the topics included in the AGM Agenda.
- b. Shareholders may submit discussion topics or questions using the following methods:
 - Submit questions via the "**Discussion**" section on the Electronic Voting System at <http://fit.ato.vn/> or send an email to congbothongtin@fitgroup.com.vn (before the discussion session begins). *(Valid questions must be submitted from an email address registered in the official shareholder list provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation or an email previously registered with the Company);*
 - The AGM Secretariat will select and arrange shareholder questions in order of submission and forward them to the Chairing Panel for response.

9.2. Response to Shareholder Questions

- a. The Chairperson or a designated representative will address shareholders' questions based on the discussion topics submitted.
- b. If time constraints prevent all questions from being answered during the AGM, the Company will provide responses in writing and/or via email after the meeting.

ARTICLE 10. VOTING PROCEDURES FOR MATTERS AT THE AGM

10.1. Principles:

All matters included in the AGM agenda must be discussed and voted on publicly by the General Meeting of Shareholders (AGM). Shareholders shall exercise their voting rights and election rights via the Electronic Voting System at: <http://fit.ato.vn/>

10.2. Electronic Voting Procedures:

- a. Voting Process
 - Shareholders shall select one of the three voting options: "Agree," "Disagree," or "No Opinion" for each item presented for voting at the AGM, as configured in the Electronic Voting System.
 - Shareholders must confirm their vote, which will then be recorded in the system.
- b. Election Procedures (voting procedures are specified in the Election Regulations of the Company).
- c. Important Notes on Electronic Voting
 - If a shareholder does not complete all voting and election items according to the AGM agenda, any remaining unvoted items will be considered as "not voted" by the shareholder.
 - If any additional voting items arise outside the announced AGM agenda, shareholders will have the opportunity to vote or elect additional candidates. If a shareholder does not vote on these additional items, it will be considered as "not voted".
 - Shareholders may modify their votes or election choices (but cannot cancel previously cast votes). This includes votes on additional items that may arise. The online voting system will record only the final confirmed voting result at the end of each voting session as specified in this regulation.

10.3. Voting Schedule.

The electronic voting schedule is defined as follows:

- **Voting Content 01** (Includes: AGM agenda, Regulations on organization and voting procedures, Election regulations, Approval of the Chairing Panel, Secretariat, Shareholder Eligibility Verification Committee, and Vote Counting Committee) Voting period: From 09:00 AM on **April 4, 2025**, until the AGM announces the end of voting for Voting Content 01.
- **Voting Content 02** (Includes: Reports and Proposals at the AGM, List of candidates for Independent Board Member and Supervisory Board Member) Voting period: From 09:00 AM on **April 4, 2025**, until the AGM announces the end of voting for Voting Content 02.
- **Election Voting:** Voting period: From 09:00 AM on **April 4, 2025**, until before the AGM announces the end of the election process.
- **Voting Content 03** (Includes: Approval of vote counting results, AGM minutes, and AGM resolutions): Voting period: After the Vote Counting Committee and Secretariat read aloud the full text of the vote counting report, AGM minutes, and AGM resolution, until the AGM announces the end of voting for Voting Content 03.
- Shareholders can access the Electronic Voting System and submit their votes at any time during the designated periods, except in cases of system maintenance or unforeseen circumstances beyond the Company's control. Once the voting period ends, no further votes will be recorded

10.4. Voting Rules

A resolution is passed if it receives approval from more than 50% of the total voting shares present at the AGM. For specific matters as stipulated in Clause 1, Article 21 of the Company's Charter, the resolution must receive at least 65% approval from the total voting shares present at the AGM.

ARTICLE 11. RECORDING OF VOTING AND ELECTION RESULTS

The Vote Counting Committee shall verify, consolidate, and report the voting and election results for each item in the AGM agenda. The final voting results shall be announced before the meeting is adjourned.

ARTICLE 12. AGM MINUTES AND RESOLUTIONS

The AGM minutes and resolutions must be read aloud and approved before the meeting is officially closed.

ARTICLE 13. ENFORCEMENT OF THE REGULATIONS

Shareholders attending the AGM must strictly comply with these Regulations on Organization and Voting Procedures. If a shareholder violates these regulations, the Chairing Panel shall review the violation and take appropriate actions in accordance with the Company's Charter and applicable laws.

These Regulations on Organization and Voting Procedures shall take effect immediately upon approval by the General Meeting of Shareholders.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

APPENDIX

GUIDELINES FOR ONLINE PARTICIPATION AND ELECTRONIC VOTING

2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

I. LOGGING INTO THE SYSTEM

Shareholders are requested to access the Electronic Voting System at: <http://fit.ato.vn/> to participate in the AGM. Click on the "LOGIN" button on the main interface screen.



Shareholders must enter their "USERNAME" and "PASSWORD", which are printed in the Invitation Letter sent to them. If a shareholder does not receive the Invitation Letter, please contact the Company to obtain the necessary login information (Ms. Duong - (84-24) 73094688 / Ext: 211).

ĐĂNG NHẬP

Tên đăng nhập

Mật khẩu

Đăng nhập

II. VOTING ON AGM MATTERS

After logging in, on the main screen, shareholders should verify their personal information and the AGM progress status. To participate in voting, shareholders must click the "PROCEED" button for each voting session.

For the first four voting items, shareholders may begin voting from 09:00 AM on April 4, 2025.

Biểu quyết	Thảo luận
PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 1 - THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH, QUY CHẾ ĐẠI HỘI, ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC	Tiến hành
PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 2 - THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH VÀ DANH SÁCH ỦNG VIÊN THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT, THÀNH VIÊN BKS	Tiến hành
PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	Tiến hành
PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	Tiến hành
PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 3 - THÔNG QUA KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU VÀ BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI	Tiến hành

For voting matters, shareholders can select one of the three options: "APPROVE", "DISAPPROVE" or "NO OPINION", then click the designated button:

The system will record and save the voting result.

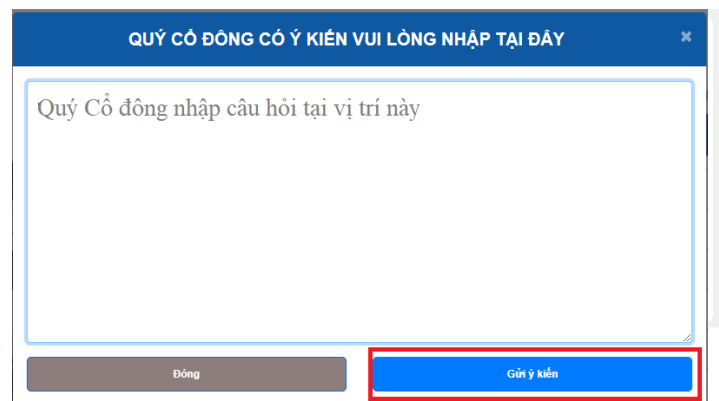
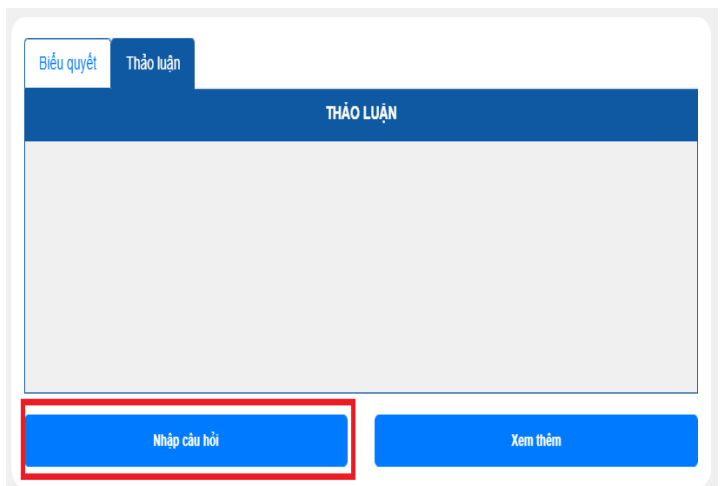
Gửi biểu quyết

If a shareholder wishes to change their vote (only possible before the voting deadline announced by the AGM Chairperson), they can redo the same voting process. The system will record only the latest vote as the final result.

III. DISCUSSION AND SUBMITTING QUESTIONS AT THE AGM:

To submit a question to the Presidium, shareholders should click on the **"DISCUSSION"** section, then click on **"ENTER QUESTION"**. Please note that discussion questions can only be submitted through this method or via email to: congbothongtin@fitgroup.com.vn (before the discussion session begins). (*Questions will only be considered valid if they are sent from the email registered in the shareholder list provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation or from an email previously registered with the Company*)

After entering the question, shareholders should click on **"SUBMIT OPINION"** to send it to the Presidium

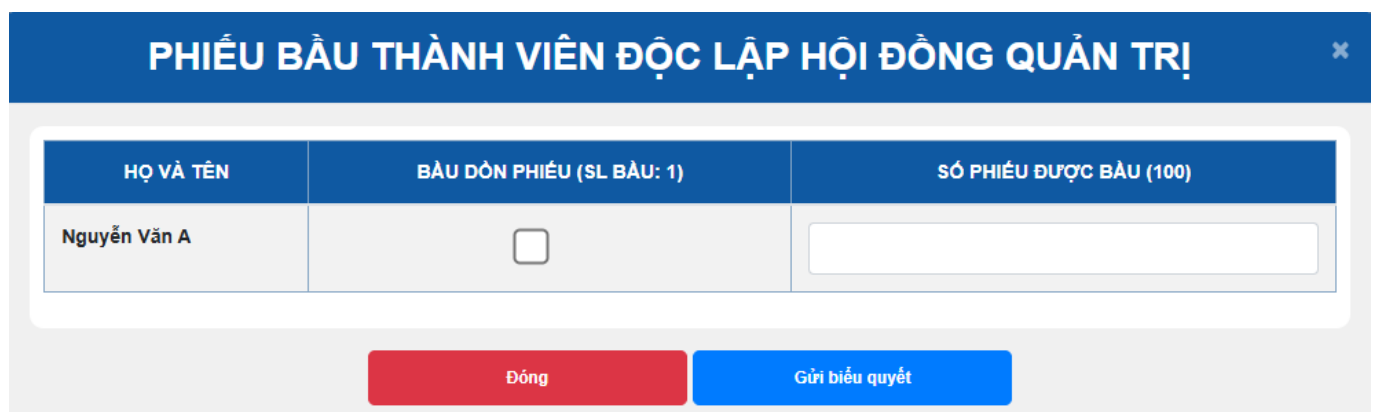


IV. ADDITIONAL ELECTION OF INDEPENDENT BOD MEMBERS AND SUPERVISORY BOARD MEMBERS

Shareholders can exercise their voting rights by clicking on **"CUMULATIVE VOTING"** to either distribute votes evenly among all candidates or allocate votes to one or more specific candidates.

If shareholders do not wish to distribute votes evenly or use cumulative voting, they must enter the specific number of votes for each candidate in the **"NUMBER OF VOTES CAST"** field (Number of votes = Number of shares owned × Number of members to be elected).

To complete the voting process, shareholders should click on **"SUBMIT VOTE"**.



DRAFT

**ELECTION REGULATIONS FOR INDEPENDENT BOARD MEMBERS
AND SUPERVISORY BOARD
AT THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

I. OBJECTIVES

1. Ensure compliance with legal regulations and the Company's Charter;
2. Maintain the principles of transparency, democracy, and the legitimate rights of all shareholders.

II. PRINCIPLES OF ELECTING INDEPENDENT BOARD MEMBERS AND SUPERVISORY BOARD MEMBERS

1. The election must be conducted in accordance with applicable laws and the Company's Charter.
2. Voting rights are based on the number of shares owned or represented. Election results are determined based on the total voting shares of attending shareholders.
3. Each shareholder may only use one ballot per election round, corresponding to their owned or represented shares.
4. Members of the Vote Counting Committee are not allowed to be on the list of nominees or candidates for the Board of Directors ("**the BOD**") or the Supervisory Board ("**the SB**").

III. QUALIFICATIONS AND CONDITIONS FOR INDEPENDENT BOARD MEMBERS AND SUPERVISORY BOARD MEMBERS

1. Independent Board Member

According to Article 155 of the Enterprise Law, Article 275 of Decree No. 155/2020/ND-CP, and Article 25 of the Company's Charter, an Independent Board Member must meet the following qualifications and conditions.

- 1.1. Must not fall under the disqualification conditions stated in Clause 2, Article 17 of the Enterprise Law 2020.
- 1.2. Must have expertise and experience in business administration or in the Company's industry or sector and does not necessarily need to be a shareholder of the Company.
- 1.3. Can concurrently hold Board membership in other companies.
- 1.4. Cannot serve as a Board Member in more than five (05) other companies simultaneously.
- 1.5. Must not be currently working for the Company, its parent company, or its subsidiaries, and must not have worked for these entities for at least three (03) consecutive years prior.
- 1.6. Must not be receiving salary or remuneration from the Company, except for allowances granted to Board Members in accordance with regulations;
- 1.7. Must not have a spouse, biological parent, adoptive parent, biological child, adopted child,

biological sibling, or their spouse who is a major shareholder of the Company, a manager of the Company, or a manager of the Company's subsidiary;

- 1.8. Must not directly or indirectly own at least 1% of the total voting shares of the Company;
- 1.9. Must not have been a Board Member or Supervisory Board Member of the Company for at least five (05) consecutive years prior, except in cases where the individual has been continuously reappointed for two consecutive terms.
- 1.10. Must meet other qualifications and conditions as required by applicable laws and the Company's Charter.

2. Supervisory Board Member:

According to Article 169 of the Enterprise Law, Article 286 of Decree No. 155/2020/ND-CP, and Article 37 of the Company's Charter, a Supervisory Board Member must meet the following qualifications and conditions:

- 2.1. Must not fall under the disqualification conditions stated in Clause 2, Article 17 of the Enterprise Law 2020;
- 2.2. Must have a degree in one of the following fields: Economics, Finance, Accounting, Auditing, Law, Business Administration, or another discipline relevant to the Company's business operations;
- 2.3. Must not be a family member of a Board Member, CEO, or other executives of the Company;
- 2.4. Must not be a manager of the Company; is not required to be a shareholder or an employee of the Company, except as otherwise stipulated in the Company's Charter;
- 2.5. Must not be employed in the accounting or finance department of the Company;
- 2.6. Must not be a member or employee of an auditing firm that has conducted audits of the Company's financial statements within the past three (03) consecutive years;
- 2.7. Must meet other qualifications and conditions as required by applicable laws and the Company's Charter.

IV. PRINCIPLES FOR SELECTING SUCCESSFUL CANDIDATES FOR THE BOD AND the SB

1. Principles for Selecting Elected Independent Board.

- 1.1. The number of successful candidates for Independent Board Member positions is determined based on the highest number of votes received.
- 1.2. The number of successful candidates for Independent Board Member positions is determined based on the highest number of votes received.
- 1.3. Any arising issues will be discussed and decided by shareholders directly at the AGM.

2. Principles for Selecting Elected SB Members.

- 2.1. The number of successful candidates for Supervisory Board Member positions is determined based on the highest number of votes received.
- 2.2. The number of successful candidates for Supervisory Board Member positions is determined based on the highest number of votes received.
- 2.3. Any arising issues will be discussed and decided by shareholders directly at the AGM.

V. ELECTION METHOD

1. The election shall be conducted using the Cumulative voting method (*Clause 3, Article 148 of the Enterprise Law 2020*): under this method, each Shareholder's total number of votes is calculated as the total number of shares owned multiplied by the number of Board or Supervisory Board members to be elected.
2. Shareholders may allocate all their votes to one or multiple candidates as they see fit.
3. Online shareholders shall access the Electronic Voting System and cast their votes accordingly.

VI. ELECTION BALLOTS

1. Voting Method: The election ballot is an online voting ballot that is processed directly through the Electronic Voting System at: <http://fit.ato.vn/>
2. Election Procedure:
 - Shareholders exercise their voting rights by selecting the "CUMULATIVE VOTING" option to distribute votes equally among all candidates or allocate all votes to one or more candidates.
 - If shareholders do not wish to distribute votes equally or use cumulative voting, they can enter the number of votes assigned to each candidate in the "NUMBER OF VOTES CAST" section."
 - Shareholders must then select the "SUBMIT VOTE" button to complete the election voting process.
3. Election Voting Period.

Shareholders must cast their votes within the electronic voting period as specifically defined in the Regulations on Organization and Voting Procedures at the AGM issued by the Company.

VII. EFFECTIVENESS OF THESE REGULATIONSRECORDING OF ELECTION RESULTS

After the voting period ends, the Electronic Voting System will automatically record the election results and close the voting session. The Vote Counting Committee will verify the election results and announce them at the AGM.

VIII. EFFECTIVENESS OF THESE REGULATIONS

1. These Election Regulations have been publicly disclosed prior to the AGM and submitted for shareholder voting before the election process begins.
2. Upon approval by the General Meeting of Shareholders (AGM), these regulations shall become legally binding on all shareholders.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

(Signed & Stamped)

Nguyen Van Sang

DRAFT

RESOLUTION

2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its amendments, supplements, and guiding regulations;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented 2024) and documents guiding its implementation;
- Pursuant to the Charter of F.I.T Group Joint Stock Company (the "**Company**");
- Pursuant to the Minutes of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders No. 01/2025/BB-DHĐCĐ, dated 11/04/2025,

RESOLVES:

Article 1. Approval of the Board of Directors ("**BOD**") Report for 2024 and the 2025 Activity Plan.

Article 2. Approval of the Supervisory Board ("**SB**") Report for 2024 and the 2025 Activity Plan..

Article 3. Approval of the Executive Board Report for 2024 and the 2025 Activity Plan.

Article 4. Approval of the Profit Distribution Plan for 2024 and the Business Plan for 2025, as per Proposal No. 01/2025/TT-ĐHĐCĐ, with the main details as follows:

1. Profit Distribution Plan for 2024

No.	Items	Amount (billion dong)
1	Revenue from sales and service provision	1,985
2	Total accounting profit before tax	227.7
3	Profit after corporate income tax	176.5
4	Dividend for 2024	0

Reason for not distributing dividends in 2024: The company is in the investment phase to expand production and business.

2. Business Plan for 2025

Indicators	Year 2025	
	2025 Plan (million dong)	% Increase/Decrease Compared to 2024
Revenue from sales and services	2,632,340	32.63%
Net profit after tax	221,916	25.73%
Net profit after tax / Revenue from sales and services (%)	8.43%	

Article 5: Approval of the 2024 Audited Financial Statements, as presented in Proposal No. 02/2025/TT-ĐHĐCĐ, with the following key figures:

Unit: billion dong

No.	Target	Value
------------	---------------	--------------

1	Total Assets	7,748
2	Liabilities	1,807
3	Shareholders' Equity	5,941
4	Total Revenue	1,954
5	Profit Before Tax	228
6	Profit After Tax	177
7	Parent Company's Profit After Tax	119

Article 6: Approval of the selection of an audit firm to review the Company's 2025 operations, as presented in Proposal No. 03/2025/TT-ĐHĐCĐ, with the following main contents:

1. List of audit firms:

- 1.1. AASC Auditing Firm Co., Ltd.
- 1.2. Moore AISC Auditing and Information Technology Services Co., Ltd.
- 1.3. A&C Auditing and Consulting Co., Ltd.
- 1.4. Vietnam Auditing and Valuation Co., Ltd. (VAE)
- 1.5. VACO Auditing Co., Ltd.
- 1.6. UHY Auditing and Consulting Co., Ltd.
- 1.7. CPA Vietnam Auditing Co., Ltd.
2. The BOD is authorized to select an audit firm from the above list to audit the Company's 2025 operations. Additionally, the CEO is assigned to sign the audit contract and decide on related matters concerning the audit agreement.
3. If the BOD is unable to select an audit firm from the list above, the General Meeting of Shareholders authorizes the BOD to select another firm that ensures the best interests of the Company.

Article 7: Approval of the 2024 remuneration settlement and the 2025 remuneration plan for the Board of Directors (BOD) and the Supervisory Board (SB), as presented in Proposal No. 04/2025/TT-ĐHĐCĐ, with the following details:

1. 2024 BOD and SB Remuneration Settlement:

No.	Position	Number of members	Monthly Remuneration per Person (VND)	Total 2024 Remuneration (VND)	Total Remuneration Paid in 2024 (VND)
A. BOD Remuneration					
1	Chairman of the BOD	1	5,000,000	60,000,000	60,000,000
2	BOD Members	6	4,000,000	288,000,000	288,000,000
B. SB Remuneration					
1	Head of SB	1	3,000,000	36,000,000	36,000,000
2	SB Members	2	1,500,000	36,000,000	36,000,000
Total				420,000,000	420,000,000

2. 2025 BOD and SB Remuneration Plan

No.	Position	Number of members	Monthly Remuneration per Person (VND)	Total 2025 Remuneration (VND)
A. BOD Remuneration				
1	Chairman of the BOD	1	10,000,000	120,000,000
2	BOD Members	6	8,000,000	576,000,000
B. SB Remuneration				

1	Head of SB	1	7,000.000	84,000,000
2	SB Members	2	5,000.000	120,000,000
Total				900,000,000

Article 8: Approval of revenue-generating and expense-incurring contracts between the Company and related parties, as well as other matters under the authority of the General Meeting of Shareholders, as presented in Proposal No. 05/2025/TT-DHĐCĐ.

Article 9: Approval of the dismissal and additional election of an Independent BOD Member for the 2023-2028 term, as presented in Proposal No. 06/2025/TT-DHĐCĐ, specifically:

1. Approval of the dismissal of Mr. Vu Anh Trong from the Independent BOD Member position, effective from .../.../2025;
2. Approval the dismissal of Ms. Nguyen Thi Thu Huong from the position of member of SB, effective from .../.../2025;
3. Approval of the additional election of one (01) Independent BOD Member for the 2023-2028 term, with the election results as follows:

NO.	FULL NAME	POSITION	EFFECTIVE DATE
1			

4. Approval of the additional election of one (01) SB Member for the 2023-2028 term, with the election results as follows:

NO.	FULL NAME	POSITION	EFFECTIVE DATE
1			

Article 10: The General Meeting of Shareholders assigns the BOD and the CEO of the Company to be responsible for monitoring, supervising, and organizing the implementation of this Resolution in compliance with the law and the Company's Charter.

The General Meeting of Shareholders assigns the Supervisory Board to oversee and inspect the activities of the BOD and the CEO in executing this Resolution in accordance with the law and the Company's Charter.

The BOD, Supervisory Board, CEO, Departments, Divisions, Units, and related individuals within the Company are responsible for enforcing this Resolution.

Article 11. This Resolution takes effect from the date of signing. This Resolution was fully approved by the General Meeting of Shareholders at the 2025 Annual General Meeting.

Recipients:

- Website and Public Disclosure;
- Archived: BOD Secretariat, Office.

**ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

Nguyen Van Sang

LETTER OF AUTHORIZATION ⁽¹⁾

**TO ATTEND THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
OF F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY**

**To: THE BOARD OF DIRECTORS
OF F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY**

Name of Shareholder:

ID Card (Passport/Business registration) number: issued on / / at

Securities transaction code (for foreign shareholders):

Owned: shares. *In words:*

By this power of attorney, I hereby authorize:

Mr. (Ms.)

ID Card/Passport number: issued on / / at

or:

☐ Mr. **Nguyen Van Sang** – Chairman of the Board of Directors

Mr./Ms. is the representative authorized to attend and vote on my behalf at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of F.I.T Group Joint Stock Company, as a representative for all shares I own.

The representative is authorized to represent me and decide on all issues validly raised at the General Meeting. The representative agrees to the above authorization and signs the approving below and shall be legally responsible for the implementation of this authorization.

This authorization is only valid during the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of F.I.T Group Joint Stock Company.

....., date month year 2025

AUTHORIZED PARTY

(Sign and print full name)

THE MANDATOR

(Sign and print full name, stamp (if any))

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

NOMINATION FORM
MEMBER OF THE SUPERVISORY BOARD OF
F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY FOR THE 2023-2028 TERM

To: The Annual General Meeting of Shareholders

Name of shareholder:

ID Card (Passport/Business registration) number: issued on / / at

Address:

Representing the group of shareholders (In case of nomination by the group of shareholders):

.....

.....

Number of shares owned:

Pursuant to the Notice of the Board of Directors on nomination and candidacy for additional members of the Supervisory Board for the 2023-2028 term and current legal regulations, we/I agree to nominate:

Mr./Ms.:, date of birth:

ID Card (Passport) number:

Issued on:at:

Permanent address:

Candidate for the position: **Member of the Supervisory Board** of F.I.T Group Joint Stock Company at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders

(Attached is the nominee's CV and related documents)

We/I undertake that Mr/Ms fully meets the conditions to become a member of the Supervisory Board of F.I.T Group Joint Stock Company.

We/I undertake to meet the qualifications for nomination as a member of the Supervisory Board and take full responsibility for the accuracy, honesty and legality of this nomination.

....., date month year 2025

NOMINEE

SHAREHOLDER

LIST OF SHAREHOLDERS
NOMINATING CANDIDATES FOR THE SUPERVISORY BOARD
F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY FOR THE 2023-2028 TERM
(In case of nomination by the group of shareholders)
(Attached is the Candidate Nomination Form for the Supervisory Board of
F.I.T Group Joint Stock Company dated/...../.....)

No	Name of Shareholder	Number of shares owned	Percentage of shares owned/ Total shares
1			
2			
3			
Total			

SIGNATURE OF SHAREHOLDERS IN SHAREHOLDER GROUP

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

NOMINATION FORM
INDEPENDENT MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS OF
F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY FOR THE 2023-2028 TERM

To: The Annual General Meeting of Shareholders

Name of shareholder:

ID Card (Passport/Business registration) number: issued on / / at

Address:

Representing the group of shareholders (In case of nomination by the group of shareholders):

.....

.....

Number of shares owned:

Pursuant to the Notice of the Board of Directors on nomination and candidacy for additional independent members of the Board of Directors for the 2023-2028 term and current legal regulations, we/I agree to nominate:

Mr./Ms.:, date of birth:

ID Card (Passport) number:

Issued on:at:

Permanent address:

Candidate for the position: **Independent Member of the Board of Directors** of F.I.T Group Joint Stock Company at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders

(Attached is the nominee's CV and related documents)

We/I undertake that Mr/Ms fully meets the conditions to become an independent member of the Board of Directors of F.I.T Group Joint Stock Company.

We/I undertake to meet the qualifications for nomination as a member of the Board of Directors and take full responsibility for the accuracy, honesty and legality of this nomination.

....., date month year 2025

NOMINEE

SHAREHOLDER

LIST OF SHAREHOLDERS
NOMINATING CANDIDATES FOR THE BOARD OF DIRECTORS
F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY FOR THE 2023-2028 TERM
(In case of nomination by the group of shareholders)
(Attached is the Candidate Nomination Form for the Board of Directors of
F.I.T Group Joint Stock Company dated/...../.....)

No	Name of Shareholder	Number of shares owned	Percentage of shares owned/ Total shares
1			
2			
3			
Total			

SIGNATURE OF SHAREHOLDERS IN SHAREHOLDER GROUP

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

APPLICATION FOR CANDIDACY
MEMBER OF THE SUPERVISORY BOARD OF
F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY FOR THE 2023-2028 TERM

To: The Annual General Meeting of Shareholders

Name of Candidate:, date of birth:

ID Card/Passport number:

Issued on: at:

Permanent address:

Number of shares owned:

Pursuant to the Notice of the Company's Board of Directors on the nomination and candidacy for additional members of the Supervisory Board for the term 2023-2028 and current legal regulations, I consider myself qualified to run for election according to the provisions of law and the Company's Charter.

Therefore, I hereby submit this Application with my CV and related documents to the Organizing Committee of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders to register for the position: **Member of the Supervisory Board** of F.I.T Group Joint Stock Company at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of the Company.

I commit to meeting the requirements for candidacy for a member of the Supervisory Board and take full responsibility for the accuracy, honesty and legality of this candidacy.

Sincerely!

....., *date* *month* *year* 2025

APPLICANT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

APPLICATION FOR CANDIDACY
INDEPENDENT MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS OF
F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY FOR THE 2023-2028 TERM

To: The Annual General Meeting of Shareholders

Name of Candidate:, date of birth:

ID Card/Passport number:

Issued on: at:

Permanent address:

Number of shares owned:

Pursuant to the Notice of the Company's Board of Directors on the nomination and candidacy for additional independent members of the Board of Directors for the term 2023-2028 and current legal regulations, I consider myself qualified to run for election according to the provisions of law and the Company's Charter.

Therefore, I hereby submit this Application with my CV and related documents to the Organizing Committee of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders to register for the position: **Independent member of the Board of Directors** of F.I.T Group Joint Stock Company at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of the Company.

I commit to meeting the requirements for candidacy for independent member of the Board of Directors and take full responsibility for the accuracy, honesty and legality of this candidacy.

Sincerely!

....., *date* *month* *year* 2025

APPLICANT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CANDIDATE'S PROFILE
MEMBER OF THE SUPERVISORY BOARD
F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY

1/ Full name:	
2/ Gender:	
3/ Date of birth:	
4/ Place of birth:	
5/ ID Card/Passport:	Issued on: at:
6/ Nationality:	
7/ Ethnicity:	
8/ Permanent address:	
9/ Telephone:	
10/ Email:	
11/ Professional qualifications:	
12/ Work process:	
-	
-	
13/ Total number of shares owned at F.I.T Group Joint Stock Company:	
14/ Holding commitments (if any):	

....., date month year

CANDIDATE

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CANDIDATE'S PROFILE
INDEPENDENT MEMBER OF THE BOARD OF DIRECTORS
F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY

1/ Full name:	
2/ Gender:	
3/ Date of birth:	
4/ Place of birth:	
5/ ID Card/Passport:	Issued on: at:
6/ Nationality:	
7/ Ethnicity:	
8/ Permanent address:	
9/ Telephone:	
10/ Email:	
11/ Professional qualifications:	
12/ Work process:	
-	
-	
13/ Total number of shares owned at TSC:	
14/ Holding commitments (if any):	

....., date month year

CANDIDATE

**VOTING FORM FOR MEMBER OF THE SUPERVISORY BOARD
OF THE BOARD OF DIRECTORS FOR THE TERM 2023-2028**

Shareholder:.....

ID Card/Passport number:.....

Total of shares:.....

Total number of votes with the right to vote by cumulative voting method: Total number of shares owned multiplied by the number of members elected.

☐ Even vote

NO	CANDIDATE	POSITION	NUMBER OF VOTES
1			
2			
3			

Notes: Shareholders vote in one of the following two cases:

(*) Shareholders mark (“X” or “√”) in the Even Vote box in case of voting equal number of votes for candidates.

(**) Shareholders shall record the specific number of votes for candidates in case of uneven voting. Shareholders may allocate all or part of total votes to one candidate (but not exceeding the total of votes of the shareholders).

*Hanoi, date month year 2025***SHAREHOLDER/****AUTHORIZED REPRESENTATIVE OF
SHAREHOLDER***(Sign, full name)***Note:**

- This ballot is only valid at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders – F.I.T Group Joint Stock Company (“F.I.T”).
- The following ballots are considered invalid:
 - + Ballots not issued by F.I.T (not in accordance with the prescribed form, no F.I.T stamp on the ballot).
 - + Ballots without the signature of the shareholder/authorized representative of the shareholder.
 - + Ballots with erasures or ballots with additional names of other people outside the list of candidates approved by the General Meeting of Shareholders.
- + Total votes exceeds the actual number of votes of the shareholder.
- + Other contents according to the Election Regulations.

**VOTING FORM FOR INDEPENDENT MEMBERS
OF THE BOARD OF DIRECTORS FOR THE TERM 2023-2028**

Shareholder:.....

ID Card/Passport number:.....

Total of shares:.....

Total number of votes with the right to vote by cumulative voting method: Total number of shares owned multiplied by the number of members elected.

☐ Even vote

NO	CANDIDATE	POSITION	NUMBER OF VOTES
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			

Notes: Shareholders vote in one of the following two cases:

(*) Shareholders mark (“X” or “√”) in the Even Vote box in case of voting equal number of votes for candidates.

(**) Shareholders shall record the specific number of votes for candidates in case of uneven voting. Shareholders may allocate all or part of total votes to one candidate (but not exceeding the total of votes of the shareholders).

*Hanoi, date month year 2025***SHAREHOLDER/****AUTHORIZED REPRESENTATIVE OF
SHAREHOLDER***(Sign, full name)***Note:**

- This ballot is only valid at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders – F.I.T Group Joint Stock Company (“F.I.T”).

- The following ballots are considered invalid:

+ Ballots not issued by F.I.T (not in accordance with the prescribed form, no F.I.T stamp on the ballot).

+ Ballots without the signature of the shareholder/authorized representative of the shareholder.

+ Ballots with erasures or ballots with additional names of other people outside the list of candidates approved by the General Meeting of Shareholders.

+ Total votes exceeds the actual number of votes of the shareholder.

+ Other contents according to the Election Regulations.

VOTING FORM

THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Name of Shareholder:

ID Card (Passport/Business registration) number:

Number of shares owned and represented:

No	Contents	Agree	Disagree	No opinion
1	Approving of the Board of Directors' 2024 Operational Report and 2025 Operational Plan	☐	☐	☐
2	Approving of the Supervisory Board's 2024 Operational Report and 2025 Operational Plan	☐	☐	☐
3	Approving of the Board of Directors' 2024 Operational Report and 2024 Operational Plan	☐	☐	☐
4	Approving of Submission No. 01/2024/TT-DHĐCĐ on the 2024 Profit Distribution Plan and the 2025 Business Plan	☐	☐	☐
5	Approving of Submission on the 2024 Audited Financial Statements	☐	☐	☐
6	Approving of Submission on the selection of an auditing company for 2025	☐	☐	☐
7	Approving of Submission on the settlement of 2024 remuneration and 2025 remuneration plan for members of the Board of Directors and the Supervisory Board	☐	☐	☐
8	Approving of Submission on the Approving of Contracts generating revenue and expenses between the Company and related parties and other matters under the authority of the General Meeting of Shareholders	☐	☐	☐
9	Approving of Proposal to approve the dismissal and election of additional independent members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board for the 2023-2028 term	☐	☐	☐
10	Approving of the list of candidates for the election of additional independent members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board for the 2023-2028 term	☐	☐	☐

Instructions: Shareholders vote by marking “X” on ONE of the following options: Agree, Disagree, No opinion for each voting content.

....., date ... month year 2025
**SHAREHOLDER/
 AUTHORIZED REPRESENTATIVE OF
 SHAREHOLDER**
(sign, print your full name)